



วอล์กฟอรั THỂ THAO & Du Lịch THÀNH PHỐ CẦN THƠ



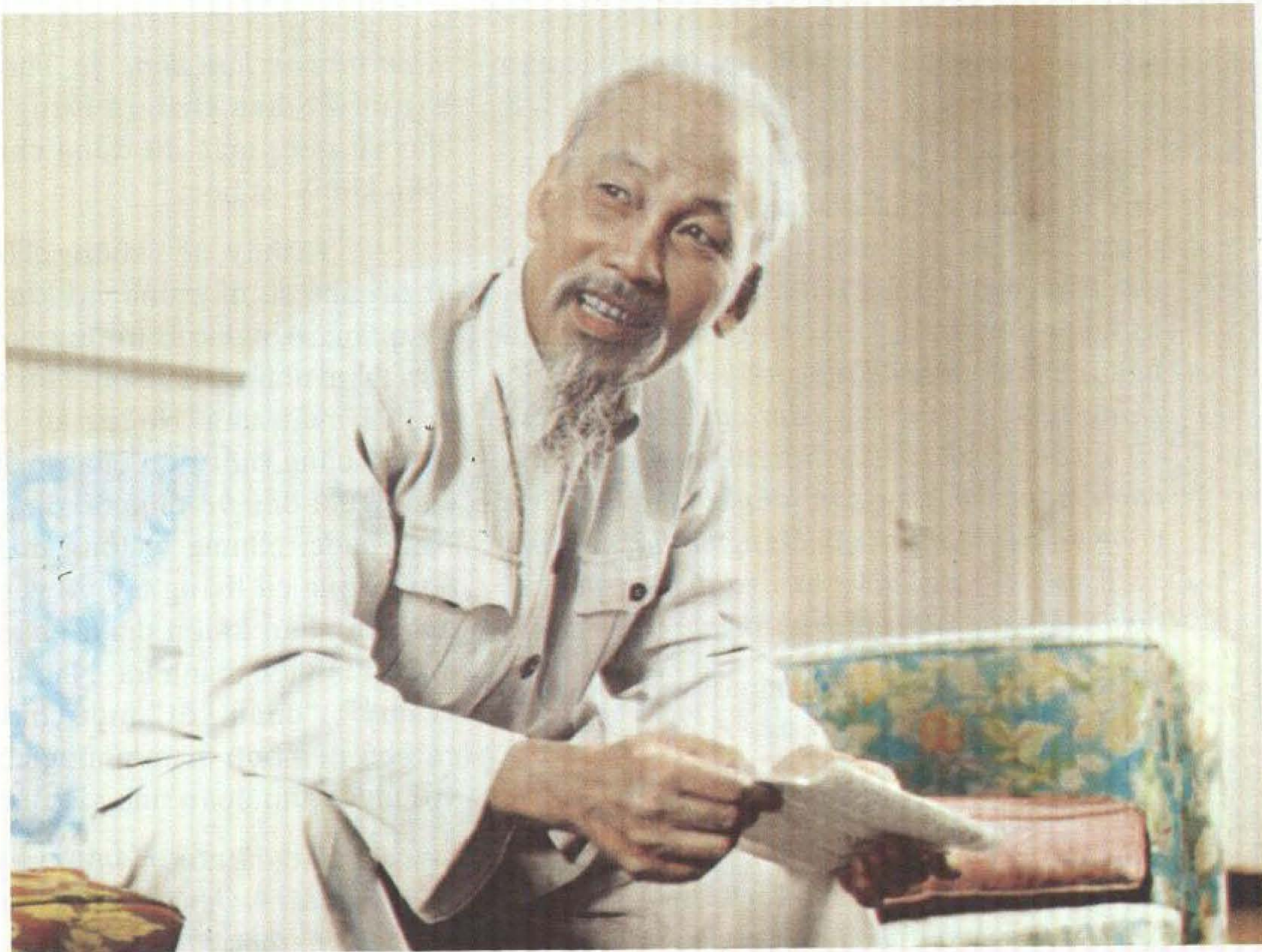
Xuân Tân Mão 2011





Mục lục

STT	Bài	Trang
	MỤC LỤC	
1-	Nhớ lời di chúc theo chân Bác	1
2-	Tự phê bình và phê bình theo tư tưởng Hồ Chí Minh	3
3-	Đảng là mùa xuân đẹp nhất	4
4-	Bác Hồ với Xuân Quý Mão 1963	6
5-	Bác Hồ chọn mẫu hoa chúc Tết	7
6-	Tìm hiểu về các kỳ đại hội của Đảng ta	8
7-	Mùa xuân nhớ Bác: Hai mùa Xuân lịch sử của Chủ tịch Hồ Chí Minh	10
8-	Nhường...	11
9-	Văn hóa, thể thao và du lịch TP. Cần Thơ những thành tựu mới	12
10-	Dấu ấn 35 năm	14
11-	Chiến sĩ văn hóa	15
12-	10 Sự kiện văn hóa, thể thao và du lịch TP. Cần Thơ năm 2010	16
13-	Xã hội hóa các hoạt động của hệ thống TTVH TP. Cần Thơ thực trạng và giải pháp	20
14-	Trung tâm Văn hóa thành phố Cần Thơ khởi sắc từ xã hội hóa và chuyên nghiệp hóa	22
15-	Tu bổ, tôn tạo di tích ở thành phố Cần Thơ	23
16-	Thành phố Cần Thơ với công tác điều tra, khảo sát đồn ca tài tử	24
17-	Một địa chỉ mới	25
18-	Đồn ca tài tử ở Cần Thơ từ giai thoại đến thực trạng	26
19-	Di sản kiến trúc - Tiềm năng du lịch	28
20-	Tặng sách một niềm vui	29
21-	Dáng vóc ngàn năm	30
22-	Hướng đến thư viện điện tử	31
23-	Xứng danh Nhà hát Tây Đô	32
24-	Quản lý dịch vụ văn hóa, thể thao, du lịch thời @	34
25-	Sở hữu trí tuệ trong phát triển kinh tế - xã hội của thành phố Cần Thơ	37
26-	Trung tâm Học liệu - Trường Đại học Cần Thơ	38
27-	Nơi tôi thành đời	39
28-	Sản phẩm văn hóa nghệ thuật năm 2010	40
29-	Xây dựng nếp sống văn hóa - văn minh đô thị một góc nhìn	41
30-	Lan tỏa một mô hình	43
31-	Vai trò của văn hóa trong xây dựng nông thôn mới	44
32-	Phóng sự ảnh của Hồ Hoàng: Thành phố Cần Thơ với Đại lễ...	46
33-	Trường Trung cấp văn hóa nghệ thuật Cần Thơ trước thềm Xuân Tân Mão	48
34-	Trường Trung cấp Thể dục Thể thao 5 năm một chặng đường	49
35-	Thể thao Cần Thơ 35 năm phát triển	51
36-	Hội khỏe Phù Đổng toàn quốc lần thứ VIII năm 2012 tại TP. Cần Thơ bước đi ban đầu	53
37-	Tập trung đầu tư, thực hiện có hiệu quả chương trình phát triển du lịch ...	54
38-	Hệ thống khách sạn ở Cần Thơ	56
39-	Nỗi nhớ mùa Xuân	57
40-	Du lịch Cần Thơ liên kết, hợp tác & phát triển	58
41-	Để du lịch Cần Thơ phát triển	60
42-	Doanh nghiệp tự giới thiệu: CANTHOTOURIST 30 năm hình thành phát triển...	61
43-	Nhà trường và doanh nghiệp	62
44-	Mấy suy nghĩ về sản phẩm du lịch đặc thù thành phố Cần Thơ	64
45-	Vài suy nghĩ về thực trạng và giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động nhà văn hóa	66
46-	Thơ	67
47-	"Cần làm sống lại sân khấu cải lương"	68
48-	Nguyễn Thị Hồng Thuận người mang vinh quang về cho đất Tây Đô	69
49-	Quang Thanh Thủy, giọng ca vàng của Nhà hát Tây Đô	70
50-	Vận động sức dân làm đường đón tết	71
51-	Tình quê trong tranh tràm	72
52-	Nghệ thuật thư pháp một nét đẹp văn hóa	73
53-	Lời chào cao hơn mâm cỗ	74
54-	Nét đẹp tết ta	75
55-	Chúc cho "ngũ phúc" vào cửa mọi nhà	76
56-	Thơ	78
57-	Nhạc: Ở mùa, xuân!	79
58-	Vọng cổ: Mùa bông Vạn thọ	80



Nhớ lời di chúc theo chân Bác

(Tố Hữu)

Lê Xuân

Bác đã đi vào “cõi trường sinh” nhưng những lời Bác để lại cho toàn Đảng, toàn dân ta trong bản “Di chúc” vẫn luôn nhắc nhở các thế hệ nhiều điều bổ ích. Hiện nay cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” đang phát triển cả chiều rộng lẫn chiều sâu, biến thành sức mạnh để mọi người hăng hái thi đua, hoàn thành nhiệm vụ.

Bốn mươi hai năm qua, “Di chúc” của Bác luôn là kim chỉ nam cho mọi hành động. Nhớ lại những ngày Bác viết “Di chúc” ta không thể cầm được nước mắt. Đó là ngày sức khỏe Bác đã có phần giảm sút, giữa lúc cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ đang trong giai đoạn gay go, ác liệt, nhất là sau Tết Mậu Thân 1968. Ta hãy nhớ lại những lần Bác viết và sửa đổi một số đoạn trong di chúc của mình cho phù hợp với tình hình chính trị, xã hội và bản thân lúc bấy giờ:

Từ năm 1965, tiên đoán về sự sẽ “ra đi” của mình theo quy luật của tạo hóa “sinh, lão, bệnh, tử” mà không ai có thể cưỡng nổi, nên Bác đã viết “Di chúc”. Theo tài liệu của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam thông báo ngày 18-8-1989 do Tổng Bí thư Nguyễn Văn Linh ký, thì: từ năm 1965 Bác đã viết bản “Di chúc” hoàn chỉnh có chữ ký của Bác và bên cạnh có chữ ký của đồng chí Lê Duẩn - Bí thư thứ nhất BCH TW Đảng lúc bấy giờ chứng kiến. Các năm 1966, 1967 Bác không có những bản viết riêng hay sửa chữa “Di chúc”. Đến năm 1968 Bác viết bổ sung một số đoạn về bản thân gồm: 6 trang viết tay, đặc biệt là đoạn mới “Về việc riêng”. Ngày 10-5-1969, Bác viết lại toàn bộ đoạn “Mở đầu” đã viết năm 1965, gồm một trang viết tay. Như vậy, bản “Di chúc” của Bác được BCH Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam công bố năm 1969 và công bố năm 1989



trên cơ sở bản Di chúc gốc năm 1965, có bổ sung một số ý của Bác viết lại trong các năm 1968, 1969.

Những điều Bác viết trong “Di chúc” đều là những nghĩ suy tâm huyết về Đảng về dân, là những gì Người đã đúc kết được trong quá trình hoạt động cách mạng của Người. Ta hãy tìm hiểu một ý Bác nói về đạo đức của người Đảng viên: *“Trước hết nói về Đảng - ... Đảng ta là một Đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên, cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật sự trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân”*.

Bác nhấn mạnh người cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng. Hai chữ “đạo đức” Bác nêu ra không mang khái niệm chung chung mà nó được cụ thể hóa bằng các tiêu chuẩn cụ thể: *cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư*. Nếu người đảng viên - “đầy tớ trung thành của nhân dân” mà không thực hiện được 8 chữ ấy thì có nguy cơ bị thoái hóa biến chất. Hiện nay Đảng và Nhà nước ta đang quyết liệt chống tệ nạn tham nhũng, móc ngoặc, hối lộ; và Quốc hội đã thông qua Luật “Phòng chống tham nhũng” đủ thấy Đảng ta rất kiên quyết thực hiện lời Bác dạy trong “Di chúc”. Tham nhũng một khi trở thành quốc nạn thì nó sẽ kéo lùi sự tiến triển của xã hội và đẩy tới nhiều nguy cơ khác, trong đó có nguy cơ làm đất nước nghèo nàn lạc hậu, “Độc lập, tự do” sẽ bị lung lay. Bởi thế, nhiều vụ án dính đến cán bộ, đảng viên, dù cán bộ, đảng viên đó có chức vụ lớn cũng đều được công khai xét xử. Ta nhớ lại, trong kháng chiến chống Pháp, vụ án Trần Dụ Châu là một ví dụ về việc Bác kiên quyết xử lý cán bộ, đảng viên đã tham nhũng. Trần Dụ Châu là một cán bộ cấp cao trong quân đội, đã lấy vật tư, tiền bạc của công để tổ chức đám cưới linh đình, rầm rộ, và đã phải ra tòa. Tòa tuyên án “tử hình”, Trần Dụ Châu viết đơn xin Bác giảm án. Nhưng sau một đêm thức trắng suy nghĩ, Bác đã “y án”. Bác phải kiên quyết với nạn tham nhũng như thế mới giữ yên được lòng dân.

Lại một câu chuyện khác. Có lần Bác đến thăm đột xuất trường Chính trị Trung ương ở Cầu Giấy (Hà Nội), vào thăm một lớp học, thấy đang họp chi bộ. Bác hỏi: *Hôm nay các cô chú họp về nội dung gì?* Đồng chí bí thư chi bộ không dám giấu Bác, báo cáo rõ: *Thưa Bác, trong chi bộ có một đồng chí buổi sáng ra quán ăn một đĩa xôi, không trả tiền, chủ quán viết đơn kiện tới chi bộ*. Bác

nói ngay: *Một đĩa xôi mà không làm chủ được mình thì còn làm được gì*. Thế là, chi bộ bàn bạc quyết định khai trừ Đảng đồng chí ấy và cho về quê, mặc dù đồng chí ấy là Khu ủy viên khu V ra học.

Ta thấy, nếu không chống tham nhũng từ cái nhỏ sẽ nảy sinh cái lớn. Thực tế ở các cơ quan, xí nghiệp, trường học,... còn nhiều nạn tham nhũng, lãng phí tiền bạc, của cải tập thể và nhân dân. Những kẻ tham nhũng ấy, chúng cũng biết tiền của đó là sự đóng góp của người dân về thuế để đưa vào ngân sách Nhà nước. Nhưng vì lòng tham vô đáy nên bọn chúng cứ thẳng tay vơ vét. Song, có một nguyên nhân khiến tham nhũng vẫn còn đất tồn tại là việc thanh tra. Nhiều nơi lại “dĩ hòa vi quý”, “đoàn kết” một chiều để giữ chân cán bộ nên bọn tham nhũng có cơ hội lấn tới với nhiều thủ đoạn tinh vi, hiểm độc.

Bác đã nói: *Nạn tham nhũng có khác gì đắp bờ tát nước vào ruộng ở phía này nhưng lại cuốc bờ tháo nước ra bờ kia*. Nếu chúng ta không kiên quyết chống nạn tham nhũng đến cùng thì dân sẽ nghèo, nước làm sao mạnh được. Đảng ta, nhân dân ta thực hiện “Di chúc” Bác trong giai đoạn này bằng cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” là rất thiết thực và bổ ích. Cuộc vận động có nhiều nội dung. Một khi dân đã được “biết”, được “bàn” thì ắt dân sẽ “làm theo”. Điều quan trọng là mỗi cán bộ, đảng viên phải là người đi tiên phong trong cuộc vận động này. Và cái cần chống đầu tiên hiện nay là chống tham nhũng.

“Di chúc” của Bác nói khá toàn diện về các vấn đề: Đảng, chính quyền, đoàn thể, quốc tế và việc riêng. Ở bất kỳ câu chữ nào của bản “Di chúc” ta đều tìm thấy những điều cao đẹp cần làm theo, đặc biệt chúng ta cần làm tốt hai chữ “đạo đức” với những nội dung thiết thực mà Bác đã dạy. Song, đó phải là đạo đức cách mạng chứ không phải là “đạo đức từ bi” “dĩ hòa vi quý”. Bác đã từng nói: *Đạo đức cách mạng không phải từ trên trời rơi xuống hay từ dưới đất mọc lên, mà phải rèn luyện mới có. Cũng như sông phải có nguồn, không có nguồn thì sông cạn, cây phải có gốc, không có gốc thì cây héo. Người cách mạng phải có đạo đức cách mạng*. Làm được những điều Bác dạy, mỗi đảng viên sẽ “thật sự là người đầy tớ trung thành của nhân dân”, ta sẽ có thêm sức mạnh, nghị lực, lý trí và tình cảm để hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ mà Đảng, Nhà nước và cơ quan, đoàn thể, nhân dân giao phó.

Tự phê bình và phê bình THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

Nguyễn Thành Kiên

“Tập trung dân chủ” là nguyên tắc quan trọng nhất trong các nguyên tắc tổ chức sinh hoạt Đảng, nó quyết định sự tồn tại hoặc suy vong của tổ chức Đảng. Nguyên tắc “Tự phê bình và phê bình” cũng quan trọng không kém, nó là quy luật phát triển của tổ chức Đảng, đồng thời cũng là vũ khí sắc bén để xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.

Bác Hồ đã từng chỉ ra mục đích tự phê bình và phê bình là, làm cho phần tốt trong cán bộ, đảng viên nảy nở như hoa mùa xuân; làm cho phần xấu trong mỗi người từng bước thu hẹp lại và triệt tiêu đi. Quá trình tự phê bình và phê bình giúp cho nội bộ đoàn kết tốt và xây dựng Đảng ta ngày càng trong sạch, vững mạnh hơn.

Để tiến hành tự phê bình và phê bình có hiệu quả Bác đã xác định yêu cầu là, phải thực hiện thường xuyên “như ta rửa mặt hàng ngày”, có như thế thì “hôm nay mới tốt hơn ngày hôm qua và ngày mai mới tiến bộ hơn ngày nay”. Tự phê bình và phê bình phải “thành thật, thành khẩn, thành tâm”, tức không được giấu giếm sai sót, có vậy mới thấy hết điểm yếu mà sửa; phải “trung thực”, tức không được đặt điều, nói thêm, nói bớt để hại đồng chí mình, làm phức tạp thêm tình hình, tăng thêm mâu thuẫn nội bộ; phải “quyết liệt, ráo riết, không nể nang”, tức khi phê bình cán bộ chủ chốt cũng phải thẳng thắn, nghiêm túc như phê bình cán bộ, đảng viên cấp dưới, không “nhẹ trên, nặng dưới”, như thế mới công bằng và tác dụng mới tích cực.

Điều lưu ý, Bác Hồ từng nhấn mạnh trong tự phê bình và phê bình là, “phải trên tinh thần xây dựng và phải có tình đồng chí thương yêu lẫn nhau”. Bác xem đây là yêu cầu cơ bản của nguyên tắc tự phê bình và phê bình. Nhớ lại Di chúc Bác, phần

nói về Đảng, cuối đoạn văn nói về “Thực hành dân chủ, tự phê bình và phê bình”, Bác viết bổ sung một câu: “Phải có tình đồng chí thương yêu lẫn nhau”. Đây là câu Bác viết thêm vào Di chúc của Bác vô cùng quan trọng, bởi Bác lo ngại, nếu không dặn dò kỹ lưỡng, thế hệ sau có thể có người lợi dụng tự phê bình và phê bình để đấu đá, triệt hạ, lật đổ nhau thì tai họa khó lường. (Thực tế tình hình hiện nay, có lúc, có nơi đã diễn ra điều Bác lo ngại ấy!). Rõ, một câu Bác viết thêm vào Di chúc có giá trị vô giá. Nó khẳng định yêu cầu cơ bản của nguyên tắc tự phê bình và phê bình, biểu hiện rõ tư tưởng Bác là tài sản tinh thần to lớn của Đảng và dân ta, là tấm gương sáng cần học tập và làm theo.

Ngoài ra, để thực hiện nguyên tắc tự phê bình và phê bình đạt kết quả tốt, Bác đã chỉ ra những thái độ cần tỏ rõ của tổ chức Đảng trong quá trình tự phê bình và phê bình là, phải cương quyết khai trừ ra khỏi Đảng đối với những đảng viên không sửa sai dù tập thể đã nhiều lần phê bình góp ý, đồng thời cũng mạnh dạn uốn nắn, giáo dục, hướng dẫn giúp đỡ thường xuyên đối với những cán bộ, đảng viên “phê người ta thì hăng hái, sốt sắng, còn tự phê thì qua loa, chiếu lệ”.

Quán triệt mục đích, yêu cầu, ý nghĩa, tầm quan trọng của nguyên tắc “Tự phê bình và phê bình” theo tư tưởng Hồ Chí Minh; quá trình thực hiện nguyên tắc này cần kết hợp một cách chặt chẽ, đồng bộ, hài hòa với các nguyên tắc “Tập trung dân chủ”, “Tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách”, “Kỷ luật nghiêm minh tự giác”, “Đoàn kết nội bộ” để phát huy đầy đủ vai trò của tự phê bình và phê bình: “là quy luật phát triển tổ chức Đảng”, “là vũ khí sắc bén” để xây dựng Đảng ta thật sự trong sạch, vững mạnh, “là đạo đức, là văn minh”.

Đảng là mùa Xuân đẹp nhất

Nguyễn Hoàng



Chợ Xuân Bến Ninh Kiều.

Ảnh: Đỗ Tùng

Từ ngàn đời nay, trong đời sống tinh thần của mỗi người dân Việt Nam, mùa xuân tượng trưng cho sức mạnh, sự trẻ trung và những gì tốt đẹp nhất “*Một năm bắt đầu từ mùa xuân*”. Và cách mạng Việt Nam cũng bắt đầu từ một mùa xuân - đó là mùa xuân năm 1930 Đảng ta ra đời như một vầng dương tỏa sáng, như ngọn đuốc soi đường xua đi đêm dài nô lệ của dân tộc, và từ đây ngọn đuốc ấy mãi mãi soi sáng, dẫn lối, đưa đường, đưa con thuyền cách mạng đến bờ vinh quang.

“*Đảng là mùa xuân, Đảng là mẹ hiền*”, “*Đảng cho tôi sáng mắt, sáng lòng*”, những lời ngợi ca ấy nhân dân ta dành cho Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh, Đảng do Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu sáng lập và rèn luyện được thành lập.

81 năm qua, hoạt động của Đảng gắn liền với sự nghiệp cách mạng vẻ vang và sự phát triển bền vững của dân tộc Việt Nam anh hùng. Chặng đường có không ít những mùa xuân để lại những dấu ấn khó quên trong lịch sử cách mạng của dân tộc. Để ngày nay ngồi lật lại những trang sử của cách mạng Việt Nam chúng ta có cảm tưởng như những sự kiện lớn có tính bước ngoặt trong cách mạng Việt Nam đã hẹn cùng mùa xuân để rồi một mùa xuân chúng ta lại làm nên những chiến công mới.

Vừa mới ra đời, tuy lực lượng còn rất nhỏ bé, Đảng ta đã đi sâu vào các tầng lớp nhân dân, tuyên truyền, vận động, tổ chức và lãnh đạo quần chúng liên tiếp dấy lên nhiều phong trào cách mạng rộng khắp cả nước, từ cao trào Xô viết Nghệ Tĩnh 1930 - 1931, đến cuộc vận động dân chủ 1936 - 1939 rồi sau đó là cao trào cứu nước 1941 - 1945 thể hiện sức mạnh vĩ đại, lực lượng cách mạng to lớn của giai cấp công nhân, giai cấp nông dân và toàn thể dân tộc Việt Nam.

Tuy ra đời trong những năm đen tối nhất của dân tộc, song Đảng ta đã tìm đến chủ nghĩa Mác - Lênin. Chính sự kết hợp tuyệt vời giữa chủ nghĩa Mác và truyền thống yêu nước bất khuất của dân tộc và đã đưa Đảng Cộng sản Việt Nam tới tầm cao mới.

Mười lăm tuổi, với khoảng 5.000 đảng viên, Đảng lãnh đạo thắng lợi cuộc Cách mạng Tháng Tám năm 1945 kết liễu hơn 80 năm đô hộ của thực dân Pháp và ách áp bức hàng nghìn năm của chế độ phong kiến, làm chấn động hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa thực dân, góp phần thức tỉnh các dân tộc bị áp bức trên toàn thế giới. Đồng bào ta sung sướng đến trào nước mắt khi nghe Bác Hồ đọc bản Tuyên ngôn độc lập khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Nhà nước Dân chủ Nhân dân đầu tiên ở Đông Nam châu Á, mở ra kỷ nguyên



áp tự do xán lạn của dân tộc. Trong niềm vui nhân khích ấy, đã những ai nghĩ đến chính quyền cách mạng non trẻ và vận mệnh dân tộc lại lâm vào cảnh ngàn cân treo sợi tóc. Không lâu sau đó chiến tranh lại tiếp diễn!

Thực dân Pháp bại trận, đế quốc Mỹ thay chân hòng thực hiện chủ nghĩa thực dân mới, nhưng tên sen đầm quốc tế lắm mưu nhiều kế, lắm sùng nhiều tiền đã vấp phải quyết tâm sắt đá “*Không có gì quý hơn độc lập, tự do*” và đường lối chiến tranh nhân dân bách chiến bách thắng của Đảng, một lần nữa Đảng ta động viên toàn dân tộc đứng lên tiến hành cuộc kháng chiến cứu nước long trời lở đất, và tiếp tục giành hết thắng lợi này đến thắng lợi khác, mang lại độc lập, tự do cho Tổ quốc, hạnh phúc cho nhân dân.

Có thể nói, thế kỷ XX đã để lại bao dấu ấn đầy kỳ tích, hằn sâu trong ký ức của mỗi người về những cuộc chiến tranh không cân sức, đối chọi với hai kẻ thù hùng mạnh bậc nhất thế giới trong suốt thời gian rất dài. Bom đạn kẻ thù ném xuống, nếu xếp hàng dọc đã dài hơn chiều dài từ Bắc chí Nam. Những áp chiến lược gom dân và tàn sát dân thường đã man ở miền Nam đầy dẫy. Những kế hoạch Taylor, hàng rào điện tử Macnamara hòng bình định miền Nam trong 18 tháng và đè bẹp dân tộc ta của kẻ lắm tiền, nhiều của và ỷ lại vũ khí tối tân. Cuộc kháng chiến mà có đến năm đời Tổng thống Mỹ phải rũ áo thất bại. Và Bác đã khẳng định: “*Kháng chiến nhất định thắng lợi. Độc lập thống nhất nhất định thành công*”. Lời khẳng định đó đã trở thành hiện thực. Cả dân tộc kiên cường đứng dưới ngọn cờ của Đảng, được sự ủng hộ và giúp đỡ chí tình của đồng chí, bạn bè quốc tế và nhân loại tiến bộ, dẫn đến thắng lợi huy hoàng bằng cuộc Đại thắng mùa xuân năm 1975, “*dánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào*”, dân tộc ta hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, thống nhất Tổ quốc, đưa cả nước cùng đi lên chủ nghĩa xã hội. Chủ nghĩa thực dân mới sụp đổ thảm hại. Việt Nam được vinh dự đứng trong hàng ngũ tiên phong chống đế quốc, là biểu tượng của lòng dũng cảm, là lương tri, là phẩm giá loài người trong thế kỷ XX. Thắng lợi đó còn thể hiện tầm tư tưởng vĩ đại của Bác, bản lĩnh, trí tuệ của Đảng ta, sự đoàn kết, ý chí quyết tâm và lòng nhân hậu của dân tộc Việt Nam.

Rồi tiếp đến những năm khó khăn khắc phục hậu quả chiến tranh, nghèo nàn lạc hậu, tiến hành công cuộc đổi mới đất nước. Trong những ngày gian khổ đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhận định: “*Tương lai của dân tộc Việt Nam cũng tươi sáng như mặt trời mùa xuân, chúng tôi sẽ đấu tranh cho một tương lai rực rỡ của Việt Nam, cho tương lai của nền dân chủ, của hòa bình trên thế giới và của chủ nghĩa xã hội. Chúng tôi là những kẻ chiến thắng*

hiện tại cũng như trong tương lai, vì con đường đi của chúng tôi được học thuyết vĩ đại của chủ nghĩa Mác - Lênin soi sáng”.

Tương lai tươi sáng của Việt Nam được thực tiễn chứng minh bằng những thành tựu vượt bậc của 25 năm đổi mới trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, đối ngoại, an ninh quốc phòng... và có ý nghĩa lịch sử; chúng ta chủ động và tích cực hội nhập kinh tế quốc tế, tăng cường hợp tác trên nhiều mặt. Việt Nam đã trở thành nước có nền kinh tế phát triển năng động nhất Đông Nam Á... Đây là bức tranh toàn cảnh về những thay đổi đất nước và chính sức mạnh tổng hợp của quốc gia đã tăng lên rất nhiều, tạo ra thế và lực mới cho đất nước tiếp tục đi lên với triển vọng tốt đẹp.

Điểm lại những thành tựu của cả nước trong 25 năm thực hiện công cuộc đổi mới và Cuộc vận động “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*” đã khẳng định: Phát huy truyền thống vẻ vang của Đảng, noi theo những tấm gương đạo đức sáng ngời của các thế hệ đảng viên đi trước, những năm qua, cả nước đã ra sức phấn đấu, thi đua, xây dựng Đảng vững mạnh, tạo ra động lực to lớn để lãnh đạo nhân dân thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ kinh tế, xã hội... Bốn năm qua, những nội dung cơ bản của tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh và tấm gương đạo đức của Người đã được tuyên truyền, phổ biến sâu rộng trong cả hệ thống chính trị, đáp ứng được nguyện vọng và nhận được sự đồng tình hưởng ứng của đông đảo cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân. Những hoạt động xây dựng, chỉnh đốn Đảng thiết thực và sâu sắc đã và đang góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng. Vai trò quản lý nhà nước của chính quyền các cấp, phương thức lãnh đạo điều hành của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội cũng được nâng lên. Đội ngũ cán bộ, đảng viên có nhiều chuyển biến, nêu gương sáng trong phong cách làm việc, phục vụ, tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, tạo được niềm tin trong nhân dân.

Mừng Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh, mừng xuân Tân Mão, mỗi cán bộ, đảng viên và nhân dân ta đầy ắp niềm vui, bởi có Đảng lãnh đạo, có tư tưởng của Bác soi đường, nhân dân ta càng thêm tin tưởng và tự hào về Đảng quang vinh với sức mạnh đoàn kết dân tộc, tài trí Việt Nam và tình yêu đất nước, tin Đảng không ngừng đổi mới, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu để chèo lái con thuyền Việt Nam cập bến vinh quang. Tin khát vọng ngàn đời dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh. Tin đất nước sẽ vững bước tiến lên trong thời kỳ đổi mới, đoàn kết, hội nhập và phát triển bền vững; thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XI của Đảng.





BÁC HỒ với Xuân Quý Mão 1963

Nguyễn Xuyên

Xuân Quý Mão 1963, vào ngày 22 tháng 01, khi đón tiếp ngài Antônin Nôvốtni, Bí thư thứ nhất BCHTW Đảng Cộng sản Tiệp Khắc, Chủ tịch nước CHXH Tiệp Khắc, Chủ tịch Hồ Chí Minh biểu lộ tình cảm của nhân dân Việt Nam đối với vị khách quý mến:

“Trải bao tháng đợi năm chờ

Chờ người khách quý bao giờ đến thăm?”

Người nói: *“...Các đồng chí đến với chúng tôi đúng vào dịp Tết cổ truyền, tức là những ngày mừng xuân của nhân dân Việt Nam. Vậy là các đồng chí đã làm cho:*

“Xuân này, xuân lại thêm xuân,

Nước non xa, anh em gần, vui thật là vui”.

Tối 25/01/1963, đọc *Lời chúc mừng năm mới*, Người thay mặt Đảng và Chính phủ khen ngợi:

“- Các anh hùng, chiến sĩ thi đua và tất cả anh chị em công nhân, nông dân trí thức đang hăng hái thi đua sản xuất và công tác.

Chiến sĩ và cán bộ trong quân đội, công an, nhân dân luôn luôn nâng cao cảnh giác bảo vệ Tổ quốc, giữ gìn trật tự an ninh.

Cán bộ, nhân viên các ngành công tác đang ra sức phục vụ nhân dân, phục vụ cách mạng.”

Trong khi ở miền Bắc, nhân dân vui vẻ ăn tết, đồng bào miền Nam đang chiến đấu anh dũng chống chế độ bạo tàn của Mỹ - Diệm. Người kêu gọi: *“Càng thương đồng bào miền Nam, chúng ta càng phải lao động cần cù, phấn đấu hăng hái hơn nữa cho Bắc - Nam mau được sum họp một nhà”.*

Thăm hỏi tất cả đồng bào miền Nam ruột thịt, Người viết:

“Nước Việt Nam ta là một,

Dân tộc Việt Nam ta là một

Dù cho sông cạn đá mòn

Nhân dân Nam - Bắc là con một nhà”.

Với quyết tâm chính trị cao, Người khẳng định: *“Cuộc đấu tranh của toàn dân ta để thực hiện hòa bình thống nhất nước nhà nhất định thắng lợi”.* Cuối cùng, Người *“thân ái thăm hỏi và khen ngợi kiều bào ta, dù ở đất khách quê người,*

vẫn một lòng hướng về Tổ quốc và sốt sắng góp phần xây dựng đất nước”.

Chúng ta cùng nhau:

“Mừng năm mới,

Cố gắng mới,

Tiến bộ mới,

Chúc Quý Mão là năm nhiều thắng lợi”.

Đặc biệt, xuân Quý Mão này, Người có *Thư chúc Tết đồng bào Hải Phòng*. Sau khi chúc Tết cán bộ, đảng viên, đoàn viên thanh niên và toàn thể đồng bào Hải Phòng, Người giao nhiệm vụ: *“Năm nay, các cô, các chú phải ra sức đẩy mạnh sản xuất công nghiệp và nông nghiệp...”.*

Ngày 27/01/1963, tại buổi tiễn đoàn đại biểu Đảng Cộng sản và Chính phủ Tiệp Khắc, Người bồi hồi nói: *“Hôm nay, tiễn đưa các đồng chí lên đường, lòng chúng tôi vô cùng lưu luyến”.*

“Tiễn đưa nhớ buổi hôm nay,

Mối tình đoàn kết, càng ngày càng sâu.

Xa nhau lòng vẫn gần nhau.”

Năm mới, Người còn dành thì giờ đến thăm tỉnh Hà Đông, trong lúc tỉnh có 8 huyện mà 4 huyện đang bị hạn nặng. Nói chuyện với cán bộ và nhân dân trong tỉnh, Người ân cần khuyên bảo: *“Trong kháng chiến, vì chúng ta đoàn kết mà thắng lợi. Bây giờ chống hạn, chúng ta đồng tâm hiệp lực thì nhất định cũng nhất định thắng lợi. Bác có một câu thơ để tặng cho tỉnh Hà Đông:*

“Hà Đông anh dũng tuyệt vời,

Vất đất ra nước, thay trời làm mưa.”

Nhân dịp kỷ niệm lần thứ 33 ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, Người có viết bài *“Đoàn kết tiến lên giành thắng lợi mới”* đăng trên báo nhân dân, số 3235, ngày 03/02/1963. Bài báo có đoạn: *“Trong 33 năm đó, Đảng ta đã trải qua nhiều phen thử thách gian nan, đã tiến hành những cuộc đấu tranh anh dũng và đã thu được nhiều thắng lợi vẻ vang...”*

“Đảng ta như biển cả non cao,

Băm ba năm ấy biết bao là tình”.

Ngày 02/3/1963, Người đến thăm tỉnh Vĩnh



...ic, trong bài phát biểu của mình trước nhân dân, cán bộ, bộ đội, Người nhấn mạnh: **“Muốn làm tốt mọi công việc thì phải lãnh đạo tốt từ Tỉnh ủy đến Chi bộ. Lãnh đạo tốt nghĩa là thực hiện đầy đủ những nghị quyết của Đảng, biến quyết tâm của Đảng thành quyết tâm của nhân dân. Phải đi đúng đường lối quần chúng... Cán bộ lãnh đạo phải thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư”**.

Ngày 10/3/1963, trong lời chào mừng khi đón tiếp vua Lào Xri Xavang Vatthana, Người nói: **“...Gần một thế kỷ, bọn đế quốc đã cướp nước chúng ta, chia rẽ nhân dân hai nước chúng ta... Chúng làm cho nhân dân hai nước chúng ta:**

“Bức tường nô lệ chắn ngang,

Tuy trong gang tấc, gấp ngàn quan sơn”.

Ngày nay, hai nước dễ dàng đi lại thăm viếng nhau.

“Bấy lâu cách trở quan hà,

Từ nay Lào - Việt rất là gần nhau”.

Ngày 13/3/1963, trong buổi tiễn vua Lào, Chủ tịch Hồ Chí Minh lưu luyến nói: **“Hôm nay, nhà vua và các vị rời đất nước chúng tôi, song những hình ảnh đẹp đẽ của cuộc đi thăm vẫn lưu lại lâu dài trong lòng chúng tôi”**.

Thật là:

Thương nhau mấy núi cũng trèo,

Mấy sông cũng lội, mấy đèo cũng qua.

Việt - Lào hai nước chúng ta,

Tình sâu hơn nước Hồng Hà, Cửu Long”.

Tuy bận trăm công nghìn việc, Người vẫn viết nhiều bài gửi đăng báo Đảng như:

- **Cuba anh dũng và châu Mỹ latinh** (Báo Nhân dân, số 3249, ngày 17/02/1963).

- **Những người Mỹ tiến bộ** (Báo Nhân dân, số 3280, ngày 20/3/1963)...

Xuân Quý Mão 1963 của Chủ tịch Hồ Chí Minh thật có nhiều dấu ấn khó quên.

* Nguồn: Hồ Chí Minh toàn tập ■



BÁC HỒ

Chọn Mẫu Hoa Chúc Tết

Ngọc Đa

Vào một ngày cuối năm 1966, văn phòng Chủ tịch báo cho Nhà xuất bản Mỹ thuật (sau là Nhà xuất bản Mỹ thuật - âm nhạc), Bác Hồ cần một mẫu hoa đẹp để in thiệp chúc tết.

Đúng lúc đó nhà xuất bản cũng vừa tuyển chọn 14 mẫu ảnh hoa đẹp các loại cho kế hoạch in thiệp chúc mừng năm mới để phục vụ nhân dân dịp Tết Nguyên đán năm Đinh Mùi 1967. Ban lãnh đạo nhà xuất bản liền đưa các ảnh mẫu hoa tới văn phòng của Bác. Trên cơ sở 14 ảnh mẫu hoa, các đồng chí ở Văn phòng đã lựa chọn ra 4 ảnh mẫu hoa, trong đó có một ảnh mẫu hoa sen, một ảnh mẫu hoa cúc, và hai ảnh mẫu hoa hồng quế đưa lên Bác. Người cầm ảnh mẫu chụp hoa sen đưa cho mọi người xem và cười vui nói:

- Các chú nhìn Bác, chữ Tết ai lại dùng hoa sen.

Bác lại cầm tấm ảnh mẫu hoa cúc lên giải thích:

- Hoa cúc là hoa của Trung Quốc.

Nghe Bác nói thế mọi người ở ra là mình thiếu kiến thức về loài hoa. Tiếp đó Bác cầm hai tấm ảnh có hình mẫu hoa hồng quế lên xem và gật gật đầu ứng ý:

- Tấm ảnh mẫu hoa này được! Mọi người phấn khởi chờ chỉ thị của Bác. Bác cầm hai tấm ảnh mẫu đưa cho một số đồng chí trung ương lên hộp xem và nói:

- Bác đang chọn mẫu hoa làm thiệp chúc tết. Các chú xem hai mẫu hoa này. Chú nào thích mẫu nào thì ký vào mặt sau cho Bác.

Hóa ra Bác còn muốn lấy thêm ý kiến của nhiều người khác. Kết quả: Một tấm ảnh mẫu hoa 9 chữ ký ở mặt sau và một tấm có 7 chữ ký. Bác xem kỹ lại hai tấm ảnh mẫu hoa và Bác chọn mẫu hoa có 7 chữ ký để in thiệp chúc Tết năm 1967. Tấm ảnh mẫu hoa này chụp có hai bông hồng: Bông to nở rực rỡ, bông nhỏ mới nở chúm chím hai cánh trông rất đẹp. Bác nói:

- Tấm ảnh mẫu hoa này rất hợp với cuộc cách mạng ở nước ta. Bông hồng to tượng trưng cho miền Bắc xây dựng XHCN. Bông hồng nhỏ tượng trưng cho miền Nam, đồng bào đang đánh đế quốc xâm lược.

Nhưng khi chuẩn bị thiệp chúc Tết năm 1968, Bác lại chọn tấm ảnh hoa hồng quế thứ hai - tấm có 9 chữ ký để in. Tấm ảnh mẫu hoa hồng này cũng có hai bông: Một bông bên đã nở được ba cánh và chỉ nhỏ hơn bông kia một chút. Trông tấm ảnh mẫu hoa hồng này cũng rất đẹp. Không hiểu có phải dụng ý của Bác là miền Nam sắp đến thời cơ mới cho nên bông hồng nở thêm cánh? Vì trùng hợp với đồng bào miền Nam đều đồng loạt ra quân mạnh mẽ giành thắng lợi lớn ở khắp nơi vào Tết Mậu Thân năm 1968.

(Theo Hồ Chí Minh toàn tập)



Tìm hiểu VỀ CÁC KỲ ĐẠI HỘI CỦA ĐẢNG TA

Nguyễn Thanh Triều

Trong lịch sử hình thành và phát triển của mình, đến nay Đảng ta đã trải qua 10 kỳ Đại hội (ĐH) toàn quốc, mỗi ĐH đã chỉ ra chặng đường đấu tranh cách mạng hết sức vẻ vang, đề ra chiến lược phát triển kinh tế - xã hội - an ninh - quốc phòng của đất nước, nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa (XHCN), đồng thời vững bước trên con đường độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội (CNXH).

ĐH thành lập Đảng: Để thống nhất các tổ chức cộng sản trong nước, từ ngày 3 đến 7-2-1930, dưới sự chủ tọa của đồng chí Nguyễn Ái Quốc, Hội nghị hợp nhất thành lập Đảng đã họp tại Cửu Long, gần Hương Cảng (Trung Quốc). Hội nghị đã nhất trí hợp nhất Đông Dương Cộng sản Đảng và An Nam Cộng sản Đảng để lập ra một Đảng duy nhất lấy tên là Đảng Cộng sản Việt Nam (CSVN) và ngày 24-2-1930 đã tiếp nhận Đông Dương Cộng sản Liên đoàn. Hội nghị đã thông qua Chính cương vắn tắt của Đảng và Điều lệ tóm tắt của Đảng do đồng chí Nguyễn Ái Quốc soạn thảo.

Hội nghị lần thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương (BCHTW) tháng 10-1930 đã thông qua Luận cương Chính trị, đổi tên Đảng thành Đảng Cộng sản Đông Dương, bầu đồng chí Trần Phú làm Tổng Bí thư.

ĐH đại biểu toàn quốc lần thứ Nhất: ĐH họp từ ngày 27 đến 31-3-1935 tại Ma Cao (Trung Quốc), có 13 đại biểu đại diện cho 600 đảng viên trong nước và hoạt động ở nước ngoài tham dự. ĐH đã bầu BCHTW gồm 13 đồng chí và cử đồng chí Nguyễn Ái Quốc làm đại diện của Đảng bên cạnh Quốc tế Cộng sản, đồng chí Lê Hồng Phong được bầu làm Tổng Bí thư. Tại hội nghị TW năm 1936, đồng chí Hà Huy Tập - Bí thư Ban chỉ huy ở nước ngoài được bầu làm Tổng Bí thư.

ĐH đại biểu toàn quốc lần thứ Hai: ĐH họp từ ngày 11 đến 19-2-1951, tại xã Vinh Quang, huyện Chiêm Hóa (tỉnh Tuyên Quang). Có 211 đại biểu dự ĐH (trong đó có 158 đại biểu chính thức, 53 đại biểu dự khuyết) thay mặt cho hơn 76 vạn đảng viên của các Đảng bộ Việt Nam, Lào, Cam-pu-chia. ĐH đã thông qua Tuyên ngôn, Chính cương và Điều lệ Đảng, quyết định hoạt động công khai lấy tên là Đảng Lao động Việt Nam.

ĐH đã bầu BCHTW gồm 29 đồng chí, đồng chí Hồ Chí Minh được bầu làm Chủ tịch Đảng, đồng chí Trường Chinh được bầu làm Tổng Bí thư.

ĐH đại biểu toàn quốc lần thứ Ba: ĐH họp từ ngày 5 đến 12-9-1960, tại thủ đô Hà Nội. Về dự ĐH có 576 đại biểu thay mặt cho hơn 50 vạn đảng



viên trong cả nước (trong đó có 525 đại biểu chính thức, 51 đại biểu dự khuyết). Trong lời khai mạc ĐH, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: “*Đại hội lần này là đại hội xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh hòa bình thống nhất nước nhà*”. ĐH đã bầu BCHTW mới gồm 47 ủy viên chính thức và 31 ủy viên dự khuyết. Đồng chí Hồ Chí Minh được bầu lại làm Chủ tịch Đảng, đồng chí Lê Duẩn được bầu làm Bí thư thứ nhất BCHTW.

ĐH đại biểu toàn quốc lần thứ Tư: ĐH họp từ ngày 14 đến 20-12-1976, tại thủ đô Hà Nội. Tham dự ĐH có 1.008 đại biểu thay mặt cho hơn 1,55 triệu đảng viên trong cả nước. ĐH đã thảo luận và quyết định đổi tên Đảng Lao động Việt Nam thành Đảng CSVN. ĐH đã bầu BCHTW gồm 101 ủy viên chính thức và 32 ủy viên dự khuyết. Đồng chí Lê Duẩn được bầu làm Tổng Bí thư.

ĐH đại biểu toàn quốc lần thứ Năm: ĐH họp từ ngày 27 đến 31-3-1982, tại thủ đô Hà Nội. Về dự ĐH có 1.033 đại biểu thay mặt cho hơn 1,72 triệu đảng viên trong cả nước. ĐH đã bầu BCHTW gồm 116 ủy viên chính thức và 36 ủy viên dự khuyết. Đồng chí Lê Duẩn được bầu lại làm Tổng Bí thư.

ĐH đại biểu toàn quốc lần thứ Sáu: ĐH họp từ ngày 15 đến 18-12-1986, tại thủ đô Hà Nội. Tham dự ĐH có 1.129 đại biểu thay mặt cho gần 1,9 triệu đảng viên trong cả nước. Có 32 đoàn đại biểu quốc tế đến dự ĐH. ĐH đề ra đường lối đổi mới toàn diện, mở ra bước ngoặt trong sự nghiệp xây dựng CNXH ở Việt Nam. ĐH đã bầu BCHTW gồm 124 ủy viên chính thức và 49 ủy viên dự khuyết, BCHTW bầu Bộ Chính trị gồm 13 ủy viên chính thức và một ủy viên dự khuyết, bầu Ban Bí thư Trung ương gồm 13 đồng chí, đồng chí Nguyễn Văn Linh được bầu làm Tổng Bí thư.

ĐH đại biểu toàn quốc lần thứ Bảy: ĐH họp từ ngày 24 đến ngày 27-6-1991, tại thủ đô Hà Nội. Tham dự ĐH có 1.176 đại biểu thay mặt cho 2,115 triệu đảng viên cả nước. Nhiều đoàn đại biểu quốc tế đã đến dự ĐH. ĐH đã bầu 146 đồng chí vào BCHTW, BCHTW bầu 13 đồng chí vào Bộ Chính trị, bầu 9 đồng chí vào Ban Bí thư TW; đồng chí Đỗ Mười được bầu làm Tổng Bí thư.

ĐH đại biểu toàn quốc lần thứ Tám: ĐH họp từ ngày 28-6 đến ngày 1-7-1996, tại thủ đô Hà Nội. Có 1.198 đại biểu thay mặt cho 2,1 triệu đảng viên trong cả nước về tham dự ĐH. 35 đoàn đại biểu các Đảng Cộng sản, Đảng Công nhân và các tổ chức quốc tế đã đến dự ĐH. ĐH đã bầu BCHTW Đảng gồm 170 đồng chí, BCHTW đã bầu 19 đồng chí vào Bộ Chính trị. Theo Điều lệ mới, Bộ Chính trị đã cử ra 5 ủy viên Thường vụ Bộ Chính trị điều hành công việc hàng ngày, đồng chí Đỗ Mười được bầu làm Tổng Bí thư.

Tại Hội nghị lần thứ 4 BCHTW Đảng khóa Tám (26-12-1997), đồng chí Lê Khả Phiêu được bầu làm Tổng Bí thư BCHTW Đảng CSVN.

ĐH đại biểu toàn quốc lần thứ Chín: ĐH họp từ ngày 19 đến 22-4-2001, tại thủ đô Hà Nội. Đây là ĐH của *trí tuệ, dân chủ, đoàn kết, đổi mới*. Có 1.168 đại biểu tiêu biểu cho trí tuệ và sức mạnh đoàn kết của toàn Đảng, cùng 34 đoàn đại biểu quốc tế đã đến tham dự ĐH. ĐH đã thông qua Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội (KTXH) 2001 - 2010 và phương hướng nhiệm vụ, kế hoạch phát triển KTXH 5 năm 2001 - 2005. ĐH đã bầu BCHTW Đảng khóa Chín gồm 150 ủy viên, Bộ Chính trị gồm có 15 đồng chí và 9 đồng chí trong Ban Bí thư TW. Đồng chí Nông Đức Mạnh được bầu làm Tổng Bí thư BCHTW Đảng CSVN.

ĐH đại biểu toàn quốc lần thứ Mười: ĐH họp từ ngày 18 đến 25-4-2006, tại thủ đô Hà Nội. Với chủ đề “*Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, phát huy sức mạnh toàn dân tộc, đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, sớm đưa nước ta ra khỏi tình trạng kém phát triển*”, ĐH Mười của Đảng CSVN là ĐH của *trí tuệ, đổi mới, đoàn kết và phát triển bền vững*. Có 1.176 đại biểu tiêu biểu đại diện cho 3,1 triệu đảng viên trong toàn Đảng tham dự ĐH. ĐH đã kiểm điểm, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ phát triển KTXH 5 năm 2001 - 2005 và thông qua phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển đất nước 5 năm 2006 - 2010. ĐH đã bầu BCHTW Đảng khóa Mười gồm 160 ủy viên chính thức và 21 ủy viên dự khuyết, Bộ Chính trị gồm có 14 đồng chí và 8 đồng chí trong Ban Bí thư TW. Đồng chí Nông Đức Mạnh được bầu làm Tổng Bí thư BCHTW Đảng CSVN.

ĐH đại biểu toàn quốc lần thứ Mười Một của Đảng, sẽ diễn ra từ 12/01 - 19/01/2011 trong không khí hân hoan của toàn Đảng, toàn quân và nhân dân chào mừng Xuân mới Tân Mão 2011, kết thúc thắng lợi kế hoạch KTXH 5 năm 2006 - 2010 và chính thức bước vào thực hiện tiếp kế hoạch phát triển KTXH của đất nước giai đoạn 2011 - 2015 ■





Mùa xuân này nhớ Bác

HAI MÙA XUÂN LỊCH SỬ CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

Bùi Hải Bình

Trong cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, với 30 năm đi khắp thế giới tìm con đường cứu nước, Bác Hồ đã có biết bao mùa xuân đáng ghi nhớ. Bác đã từng đón rất nhiều cái Tết Nguyên đán Việt Nam ở xứ người, ở New York, London, Paris, Berlin, Quảng Châu... Những cái Tết đạm bạc, nhiều khi chỉ là những bát cháo và bánh mì rẻ tiền ở một quán ăn nhỏ. Những ngày Tết nhớ đất nước, quê hương da diết, cùng với biết bao những dự định lớn lao.

Song trong bài viết này, tôi chỉ xin kể về hai cái Tết đáng ghi nhớ, có thể nói là hai mùa xuân lịch sử của Chủ tịch Hồ Chí Minh, đồng thời cũng là hai mùa xuân lịch sử của cách mạng Việt Nam.

1- Mùa xuân thành lập Đảng

“Bác về kia! Đảng đã ra đời!

Trải mấy phong trần tuổi 40

Tay Bác cầm tay đồng chí trẻ

Tiến lên! Thời đại giục chân người”

Tố Hữu

Những ngày cuối năm 1929, Bác đang ở Thái Lan thì nhận được liên lạc của Quốc tế cộng sản. Người liên lạc đã chuyển đến Bác lời chào của các đồng chí Hồ Tùng Mậu và Lê Hồng Sơn từ Hồng Kông, và báo cáo với Bác về tình hình các Đảng Cộng sản ở Việt Nam.

Bác lập tức chuẩn bị lên đường. Người đáp xe lửa đi Băng Cốc, rồi đi tàu thủy đến Xanh-ga-po. Tại đây, Người chuyển sang một con tàu khác đi Hồng Kông. Đây là những tháng năm đầy khó khăn của Bác. Ngày 11/11/1929, theo lệnh thực dân Pháp, tòa án Nam Triều ở Vinh đã kết án tử hình 7 người Việt Nam yêu nước, trong đó Người bị kết án tử hình vắng mặt. Nửa tháng sau, ngày 27/11/1929, cụ thân sinh ra Bác, Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc cũng đã qua đời. Song biết bao công việc trước mắt lại đang chờ đợi Bác.

Các đồng chí Hồ Tùng Mậu và Lê Hồng Sơn đã bí mật ra tận cảng biển đón Bác. Bàn bạc với các đồng chí của mình, liên lạc với các đồng chí quen biết cũ của Đảng Cộng sản Trung Quốc, sau đó Bác quyết định tổ chức hội nghị hợp nhất

các Đảng Cộng sản ở Việt Nam vào đúng dịp Tết ở Việt Nam và Trung Quốc. Tết Nguyên đán là ngày lễ cổ truyền, thường kéo dài hàng tuần, người đi lại rất đông, sẽ dễ dàng cho các đại biểu đến họp.

Nhưng ở Việt Nam, việc đi ra nước ngoài cũng đâu phải dễ dàng. Các đồng chí Trịnh Đình Cửu và Nguyễn Đức Cảnh gặp nhau ở Hải Phòng, rồi xuống tàu Liêm Châu. Tàu này có một báo vụ viên là cơ sở Đảng. Ban ngày, các đồng chí phải nằm co ro trong phòng điện đài, đêm đến mới được ra ngoài boong tàu. Tuy vậy, cuối tháng 01/1930, 7 đại biểu đã có mặt tại Cửu Long: Hai đại biểu của Đông Dương cộng sản Đảng, hai đại biểu của An nam cộng sản Đảng, các đồng chí Hồ Tùng Mậu và Lê Hồng Sơn đại diện cho tổ chức Đảng ở nước ngoài, và đồng chí Nguyễn Ái Quốc đại diện cho Quốc tế cộng sản. Đại biểu của Đông Dương cộng sản liên đoàn không đến kịp. Song không thể chờ đợi được nữa, tranh thủ không khí đón xuân vui Tết để che mắt địch, Bác quyết định họp Hội nghị hợp nhất các Đảng Cộng sản Việt Nam.

Hội nghị họp từ ngày 3 đến 7 tháng 2 năm 1930 tại Cửu Long (Trung Quốc) thành lập ra Đảng Cộng sản Việt Nam. Thế là kể từ ngày rời Bến Nhà Rồng năm 1911, ước mơ thiêng liêng của Người nay đã thành sự thật. Ngày cuối cùng của Hội nghị, Bác tổ chức một bữa cơm liên hoan nhỏ ngay tại phòng ở của mình. Khi các đại biểu đã ngồi xung quanh bàn, Người xúc động nói: *“Các đồng chí! Hôm nay là ngày lịch sử của chúng ta, Lênin vĩ đại đã nói: Chỉ Đảng nào có được một lý luận tiên phong, mới có khả năng làm tròn vai trò chiến sĩ tiên phong. Bây giờ chúng ta đã có một Đảng như thế rồi - Đảng của giai cấp công nhân Việt Nam. Nhân dân ta từ xưa đã có truyền thống đấu tranh anh dũng, nhưng suốt những năm ấy nhân dân ta lại thiếu người cầm lái sáng suốt. Giờ đây, Đảng của chúng ta phải gánh vác lấy vai trò này, và tôi tin rằng Đảng ta sẽ dẫn dắt nhân dân ta đến thắng lợi trong cuộc đấu tranh giành độc lập tự do cho Tổ quốc thân yêu”*.

Trong câu nói ngắn này, Bác đã ba lần nhắc đến Nhân dân ta. Và 15 năm sau, lời tiên đoán ấy của Người đã thành sự thật. Chỉ với hơn 5.000 đảng viên, Đảng đã lãnh đạo nhân dân ta làm cuộc Cách mạng Tháng Tám thành công.



2- Mùa xuân Bác Hồ trở về Tổ quốc

“Ôi sáng xuân nay, xuân 41

Trắng rừng biên giới nở hoa mơ

Bác về... im lặng. Con chim hót

Thánh thót bờ lau, vui ngẩn ngơ”

Tố Hữu

Sau khi thành lập Đảng, ngày 18/02/1930 trong báo cáo gửi Quốc tế cộng sản, Bác Hồ viết: “Đã hai lần tôi cố gắng về An Nam, nhưng phải quay trở lại. Bọn mật thám và cảnh sát ở biên giới quá cẩn mật, đặc biệt là từ khi xảy ra vụ An Nam “Quốc dân Đảng”. Ngày 27/02/1930 trong thư gửi đại diện Đảng Cộng sản Pháp ở Quốc tế cộng sản, Bác cũng viết: “Tôi chưa trở về Đông Dương được, nhất là lúc này, chúng đã ban cho tôi một án tử hình vắng mặt”.

Trở về Tổ quốc để trực tiếp lãnh đạo cách mạng Việt Nam, cùng nhân dân yêu quý của mình giành lại nền độc lập, tự do, là mong ước lớn nhất của Bác. Nhưng về lúc nào và nơi nào, đó là điều phải lựa chọn để có lợi nhất cho cách mạng. Sau một thời gian chuẩn bị, thời cơ ấy đã đến. Sáng ngày mừng 2 Tết Nguyên đán Tân Tỵ (28/01/1941), Bác cùng các đồng chí Phùng Chí Kiên, Đặng Văn Cáp, Hoàng Văn Lộc cùng hai đồng chí Lê Quảng Ba và Thế An từ bản Nậm Quang, bên kia biên giới, lên đường trở về Tổ quốc. Các đồng chí Vũ Anh và Hoàng Sâm đã ra đón Bác. Đoàn người đều mặc quần áo chàm như đồng bào Nùng ở địa phương. Bác là người nhiều tuổi nhất, chống một cây gậy tre nhỏ, thoăn thoắt bước đi theo đồng chí Lê Quảng Ba dẫn đường. Vượt qua một đoạn dốc, xuống một sườn núi đá lởm chởm, đoàn người đã thấy cây si già, to lớn, cành lá xum xuê. Cách đó không xa là một cột mốc biên giới bằng đá số 108. Đoàn người dừng lại. Bác cúi xuống đọc những dòng chữ Trung Quốc và chữ Pháp chỉ rõ bắt đầu đây là địa phận Việt Nam.

Thế là sau 30 năm, kể từ ngày rời bến Nhà Rồng, những ngày Tết Nguyên đán này Bác đã trở về với Tổ quốc! Một mùa xuân lịch sử, mà từ đó nơi đầu nguồn Pác-Bó, dòng suối cách mạng đã chảy đi khắp nước, làm nên những mùa xuân đẹp hôm nay. Và mùa xuân Tân Mão 2011 này, cũng chính là mùa xuân chúng ta kỷ niệm 70 năm ngày Bác Hồ trở về Tổ quốc!

Mùa xuân Việt Nam - Mùa Xuân muôn đời của những ước mơ hy vọng - Hình như bao giờ cũng gắn liền với những sự kiện lớn lao, những ước mơ cao đẹp, mở ra những trang mới cho lịch sử nước nhà!

* Nguồn: Hồ Chí Minh toàn tập.

Vưu Long Vĩ

Nhường...

*Nhường hết cuộc đời vì hạnh phúc toàn dân
Tài sản Bác chỉ đôi bàn tay trắng
Sống giản dị bằng tình thương sâu lắng
Chan chứa yêu thương hiểu hết mọi kiếp người*

...

*Nhường ngày vui khi mỗi dịp tết về
Như thường lệ đêm giao thừa xuống phố
Người tìm đến những gia đình nghèo khổ
Chút quà vui ấm áp nụ cười xuân*

*Nhường bát cơm lo hũ gạo nuôi quân
Nhà sàn nhỏ chỉ huy từng trận lớn
Góp tin thắng từ trăm trận đánh
Chiếc đài con khiêm tốn Bác thường nghe*

*Nhường giấc ngủ trưa oi bức những ngày hè
Cứu lúa khát giữa cánh đồng nắng lửa
Đêm xuống mỏ, lắng nghe từng nhịp thở
Càng hiểu hơn đời thợ lặn gian lao*

*Nhường... Nhường... Nhường... Một đức tính
thanh cao*

*Mà vĩ đại tấm lòng trong sáng
Để đời sau những bài học lớn
Đạo đức làm người từ tư tưởng Hồ Chí Minh*

Xuân Canh Dần 2010



Lãnh đạo Thành ủy,
UBND TP. Cần Thơ tiếp
nhận đá San hô và cây
bàng quả vuông từ đại
diện Bộ Tư lệnh Hải quân.

Ảnh: Phong Châu



VĂN HOÁ, THỂ THAO VÀ DU LỊCH TP CẦN THƠ

Những thành tựu mới

Nguyễn Hà Phương



Đ/c Đinh Viết Khanh

Đặc san Sở VH TT & DL TP Cần Thơ Xuân Tân Mão đã có cuộc phỏng vấn về những hoạt động nổi bật của ngành VH TT & DL TP Cần Thơ trong năm 2010.

Ông Đinh Viết Khanh đã có ý muốn về việc phát triển đồng bộ các chương trình văn hóa, thể thao và du lịch đến năm 2020, tạo ra động lực và khí thế mới trên các lĩnh vực.

Trước thềm năm mới, ông Đinh Viết Khanh, nguyên Giám đốc Sở VH TT & DL TP. Cần Thơ đã dành cho Đặc san Xuân năm 2011 của ngành cuộc trao đổi ngắn về một số thành tích nổi bật trong năm qua và những định hướng sắp tới. Xin trân trọng giới thiệu cùng bạn đọc.

***Thưa ông, nhìn lại một năm đầy diễn biến khó khăn và thách thức nhưng ngành VH TT & DL TP Cần Thơ vẫn duy trì và phát triển. Ông có thể điểm lại vài nét về những thành tích nổi bật của ngành?**

Tổng kết năm 2010, trước các diễn biến khó khăn chung của đất nước và thế giới, thành phố Cần Thơ đã vững bước đi lên, trong đó ngành VH TT & DL thành phố đã không ngừng nỗ lực vượt khó, nêu cao tinh thần tự lực, tự cường, năng động, sáng tạo, gặt hái được những kết quả đáng khích lệ. Có thể nêu ra một số kết quả tiêu biểu như sau:

Ban Giám đốc Sở và các phòng chức năng đã làm tốt vai trò tham mưu cho UBND TP trong việc thực hiện Đề án đặt, đổi tên đường phố; hoàn thành cơ bản Đề án quy hoạch quảng cáo, xây dựng; Đề án xây dựng nếp sống văn minh đô thị vừa được HĐND thành phố nhất trí thông qua. Ngoài ra, chúng ta cũng đã tổ chức thành công Festival thủy sản, khai mạc Đại hội thể dục thể thao thành phố, kỷ niệm 35 năm ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng (30/4/1975 - 30/4/2010), đêm hội Cầm Thi Giang và nhiều sự kiện khác...

Bên cạnh đó, thành tích đáng tự hào là khởi công xây dựng khu tưởng niệm thủ khoa Bùi Hữu Nghĩa, khu di tích chiến thắng Ông Hào, hoàn thành xây dựng tượng đài Bác Hồ, trùng tu đình Bình Thủy, chùa Long Quang. Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ngày càng đi vào chiều sâu. Phong trào toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại không ngừng được nâng lên. Thể thao thành tích cao giành được nhiều giải cao, trong đó có 5 giải quốc tế, 9 giải đại hội TDTT toàn quốc, 5 giải quốc gia, 23 giải Đại hội TDTT thành phố, 8 giải cấp thành phố.

Các hoạt động tuyên truyền, cổ động trực quan, thư viện, bảo tồn bảo tàng tiếp tục giữ vững và phát triển.

Trên lĩnh vực du lịch, năm qua Cần Thơ đã phục vụ 860 ngàn lượt khách, tăng 19% cùng kỳ, đạt 101,2% kế hoạch đề ra. Trong đó, có khoảng 160 ngàn khách quốc tế tăng 6%, 55 ngàn lượt khách của các doanh nghiệp lữ hành...

Nhìn chung, các hoạt động hội diễn, hội thao được tổ chức khá liên tục, vừa tạo sinh khí vui tươi, phấn khởi, vừa thiết thực phục vụ các nhiệm vụ chính trị của địa phương.



Cơ sở vật chất kỹ thuật của thành phố ngày càng phát triển, tiêu biểu như cầu Cần Thơ, sân bay quốc tế Cần Thơ, cảng Cái Cui... tạo điều kiện thúc đẩy các dịch vụ du lịch phát triển phong phú, đa dạng. Nhiều cơ sở lưu trú được nâng cấp và xây mới với quy mô và chất lượng đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu du khách trong và ngoài nước...

*** Rút kinh nghiệm những mặt làm được và chưa làm được, ông nhận thấy còn gì bất khoăn, trăn trở?**

Bên cạnh các mặt thành tích như trên đã đề cập, soi rọi lại quá trình lãnh đạo tổ chức thực hiện các hoạt động chuyên ngành vừa qua, chúng tôi vẫn còn nhiều điều chưa hài lòng. Chẳng hạn như: Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa chưa đạt yêu cầu về chất lượng, mặc dù các cấp, các ngành, các tầng lớp trong xã hội có nhiều cố gắng, song soát xét kỹ, các hoạt động vẫn còn theo lối mòn. Về du lịch, chưa xây dựng được sản phẩm du lịch đặc thù, chưa thật sự tạo ra điển hình tiêu biểu để nhân rộng. Chậm chuyển biến trong việc thu hút đầu tư các dự án lớn, tỷ lệ lao động chuyên môn hóa còn thấp. Cơ chế chính sách đãi ngộ đối với văn nghệ sĩ, vận động viên đạt thành tích cao chưa khuyến khích thu hút nhân tài. Đó là chưa kể định mức biên chế, kinh phí, tổ chức nhân sự, cơ sở vật chất, điều kiện, phương tiện hoạt động còn nhiều hạn chế.

*** Theo ông, trong năm 2011 và những năm tiếp theo, cần tăng cường những chương trình và giải pháp nào để kích thích hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch trên địa bàn ngày càng phát triển, nhất là về thành tích chất lượng?**

Theo tôi, việc làm thường xuyên vẫn là tuân thủ quy hoạch phát triển ngành và các chương trình phát triển văn hóa, thể thao, du lịch đến năm 2020 đã được UBND TP phê duyệt, kết hợp chặt với Đề án xã hội hóa nhưng không hô hào chung chung mà phải có trình tự, bước đi cụ thể trong từng giai đoạn nhất định. Tiếp tục công tác giám sát, thanh tra, kiểm tra, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở gắn với chống tham nhũng, quan liêu và thực hành tiết kiệm.

Riêng Đề án Xã hội hóa phải làm từng bước, mỗi thời điểm có phần việc cụ thể, không thể nôn nóng chạy theo hình thức, sự vụ mà phải có biện pháp căn cơ, lâu dài.

Mặt khác, vấn đề cần tập trung của toàn ngành năm 2011 là phải ráo riết chuẩn bị mọi mặt để đăng cai tổ chức thật tốt Hội khỏe Phù Đổng toàn quốc năm 2012. Phát huy đúng mức thành tích ưu điểm đã qua, đồng thời khắc phục triệt để các mặt yếu kém, tồn tại, quan tâm kiện toàn tổ chức bộ máy, đầu tư chiều sâu cho các hoạt động. Quan trọng nhất là cơ chế, chính sách, nguồn kinh phí và cơ sở vật chất. Nếu không hội đủ những tiền đề quan trọng ấy, không thể tạo ra phong trào và thành tích cao được.

Xin cảm ơn ông!

Nhân dịp năm mới kính chúc ông và gia quyến an khang, chúc hoạt động chuyên ngành không ngừng lớn mạnh ■



Ban Chấp hành Đảng bộ Sở VH-TT-DL nhiệm kỳ 2010 - 2015.

Ảnh: Phong Châu



Đại hội TDTT TP. Cần Thơ lần thứ VI - 2010.

Ảnh: Đỗ Tùng



Ảnh: Phong Châu

Dấu ấn **35** năm

Lâm Thanh Bình

Cách đây 35 năm vào ngày 30 tháng 4 lịch sử, dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân ta đã kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước vĩ đại, đập tan bộ máy chính quyền Sài Gòn bằng chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, mở ra thời đại mới của dân tộc Việt Nam, giai đoạn độc lập tự do thống nhất đất nước và tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội trên phạm vi cả nước.

Ba mươi lăm năm qua, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân thành phố Cần Thơ đã vượt qua nhiều khó khăn thử thách, không ngừng nỗ lực xây dựng tỉnh Hậu Giang rồi tỉnh Cần Thơ, nay là thành phố Cần Thơ ngày càng phát triển về mọi mặt. Đặc biệt từ khi được Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết 45/NQ-TW về xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân đạt trên 15% năm, được Chính phủ công nhận là thành phố loại I trực thuộc Trung ương vào năm 2009. Phát huy thành tích vẻ vang đã đạt được, và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, hướng đến tương lai tươi đẹp, lãnh đạo Thành ủy và UBND thành phố Cần Thơ quyết định tổ chức lễ kỷ niệm 35 năm

ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam thống nhất đất nước - Quốc tế Lao động 1/5 và khai mạc Đại hội Thể dục thể thao thành phố Cần Thơ lần thứ VI năm 2010 trang trọng và hoành tráng, đánh dấu chặng đường 35 năm xây dựng và trưởng thành của Đảng bộ và nhân dân thành phố Cần Thơ.

Lễ mítting kỷ niệm 35 năm ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam thống nhất đất nước - Quốc tế Lao động 1/5 và khai mạc Đại hội TDTT thành phố Cần Thơ lần thứ VI năm 2010 được tiến hành vào 6h30 ngày 25/4/2010 tại sân vận động thành phố Cần Thơ với sự tham dự của khoảng 30.000 cán bộ, chiến sĩ, sinh viên, học sinh và nhân dân trên địa bàn thành phố. Đến dự buổi lễ có Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng, nguyên Tổng Bí thư Lê Khả Phiêu, nguyên Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Văn An và nhiều vị lãnh đạo Đảng, Nhà nước, lãnh đạo các Bộ, ngành Trung ương, Ban Chỉ đạo Tây Nam bộ, Bộ Tư lệnh Quân khu 9, lãnh đạo 14 tỉnh, thành phố bạn trong cả nước. Về phía thành phố Cần Thơ có lãnh đạo Thành ủy - HĐND - UBND và Mặt trận Tổ quốc thành phố, các tướng lĩnh, các bà mẹ Việt Nam anh hùng, anh hùng lực lượng vũ trang, các



lãnh đạo tỉnh Hậu Giang, tỉnh Cần Thơ và thành phố Cần Thơ qua các thời kỳ.

Chương trình văn nghệ chào mừng hoành tráng diễn ra trong 10 phút do Trung tâm Văn hóa thành phố Cần Thơ thực hiện, sau đó là phần diễu hành của 19 khối gồm 9 đoàn thuộc các sở, ngành, mặt trận đoàn thể thành phố, 9 đoàn TDTT các quận, huyện, công an, quân đội và đoàn trọng tài. Dưới sân khấu là phần đồng diễn làm nền của 1.600 lực lượng sinh viên học sinh thuộc Trường Cao đẳng Cần Thơ và Trường Đại học Cần Thơ. Tiếp theo là phần nghi thức lễ kỷ niệm, nghi thức đốt lửa truyền thống do 35 vận động viên tiêu biểu rước từ Đài PTTH thành phố về đài lửa tại sân vận động, diễn văn chính của Chủ tịch UBND thành phố Trần Thanh Mẫn, phát biểu của Thủ tướng Chính phủ, phát biểu cảm tưởng của đảng viên trẻ sinh năm 1975 và cuối cùng là chương trình đồng diễn nghệ thuật gồm 3 tiết mục đầy ấn tượng đã kết thúc tốt đẹp chương trình buổi lễ.

Lễ kỷ niệm 35 năm ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam, Quốc tế Lao động 1/5 và Khai mạc Đại hội TDTT thành phố Cần Thơ lần thứ VI năm 2010 thành công tốt đẹp, nhân dân thành phố vinh dự đón tiếp nhiều đồng chí lãnh đạo Đảng, Quốc hội, Chính phủ, lãnh đạo các bộ, ngành Trung ương và các tỉnh, thành phố bạn đến dự, buổi lễ đã thu hút sự chú ý của dư luận cả nước, nâng lên tầm quan trọng của buổi lễ và vị thế chính trị của thành phố Cần Thơ. Chương trình buổi lễ ngắn gọn, súc tích, bao hàm đầy đủ 3 nội dung. Phần lễ được tiến hành nghiêm túc, chất lượng, sâu sắc, hòa quyện với chương trình văn nghệ đầy ấn tượng và phần diễu hành với đầy đủ các lực lượng tham gia đã làm nổi bật hào khí ngày 30/4 lịch sử và ngày Quốc tế Lao động 1/5. Phần khai mạc Đại hội TDTT với chương trình hoành tráng, đầy màu sắc, thể hiện nổi bật không khí ngày hội, ca ngợi quê hương đất nước và kết buổi lễ bằng hình ảnh nghệ thuật sắc màu rực rỡ thể hiện một thành phố trẻ đang vươn tới tương lai.

Thành công lớn nhất của buổi lễ là nhận được sự hưởng ứng nhiệt tình của đông đảo các tầng lớp nhân dân, cán bộ công chức, học sinh - sinh viên tham gia buổi lễ. Từ sáng sớm, các lực lượng được huy động đã nô nức, phấn khởi tập trung về sân vận động thành phố - địa điểm tổ chức buổi lễ đầy đủ và vượt yêu cầu về số lượng làm rộn lên không khí lễ hội toàn thành phố. Các lực lượng diễu hành, đồng diễn đã tham gia tập luyện và trình diễn với tinh thần trách nhiệm hết mình vì sự thành công của buổi lễ. Dù trời nắng có lúc gay gắt, nhưng đại bộ phận nhân dân vẫn bám đội hình, nhiệt liệt hưởng ứng bằng những tràng pháo tay giòn giã sau mỗi bài phát biểu của lãnh đạo và các chương trình nghệ

thuật. Công tác xây dựng trang trí lễ đài, địa điểm diễn ra buổi lễ, tuyên truyền quảng bá, cổ động trực quan, môi trường cảnh quan đô thị, hậu cần lễ tân được chuẩn bị chu đáo, công tác bảo vệ, an ninh trật tự đảm bảo an toàn tuyệt đối. Các đơn vị được phân công nhiệm vụ đều có nhiều cố gắng, có sự phối hợp đồng bộ, nhịp nhàng giữa các bộ phận liên quan, hạn chế được những sơ suất không đáng có xảy ra.

Mặt khác, thành công của buổi lễ là do được sự quan tâm lãnh đạo chỉ đạo thường xuyên và kịp thời của lãnh đạo Thành ủy, UBND thành phố và sự đồng thuận của toàn hệ thống chính trị.

Qua tổ chức thành công buổi lễ kỷ niệm đã khẳng định trình độ tổ chức lễ hội của thành phố ngày càng được nâng cao xứng tầm của đô thị loại I, đủ khả năng tổ chức các lễ hội, sự kiện văn hóa, thể thao, du lịch cấp vùng và quốc gia trong thời gian tới ■

Ngọc Võ

Chiến Sĩ Văn Hóa

(Tặng những Đội viên TTLĐ)

Dù Bình Thủy, Ninh Kiều hay Cờ Đỏ, Thới Lai
Dù thị thành hay nông thôn xóm ấp
Người Đội viên vẫn lạc quan tiến bước
Mang niềm vui đến khắp muôn nơi.
Dù nắng mưa hay đêm tối sương rơi
Những bữa ăn vội vàng, đơn sơ đạm bạc
Anh em sẽ chia từng gói mì tôm, từng ly trà đá
Vẫn siết tay nhau cố gắng vượt qua.
Khi trèo cao, vác nặng, khi qua bến, qua phà
Vẫn rạng rỡ nụ cười, say sưa trên sân khấu
Vẫn cháy bỏng tình yêu nung nấu
Như cánh chim bay khắp vùng quê.
Khán giả đón chờ như người thân trở về
Bằng ánh mắt, nụ cười, cái bắt tay nồng nhiệt
Đêm vùng sâu sáng lung linh ánh điện
Rôn rã tiếng đàn, điệu múa, lời ca
Gương mặt đội viên tươi thắm như hoa
Những bông hoa làm tin yêu thêm cuộc sống.



10 Sự kiện

VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

TP. Cần Thơ Năm 2010

Minh Hiếu

1. “Những ngày văn hóa - thể thao” mừng Đảng - mừng xuân Canh Dần năm 2010

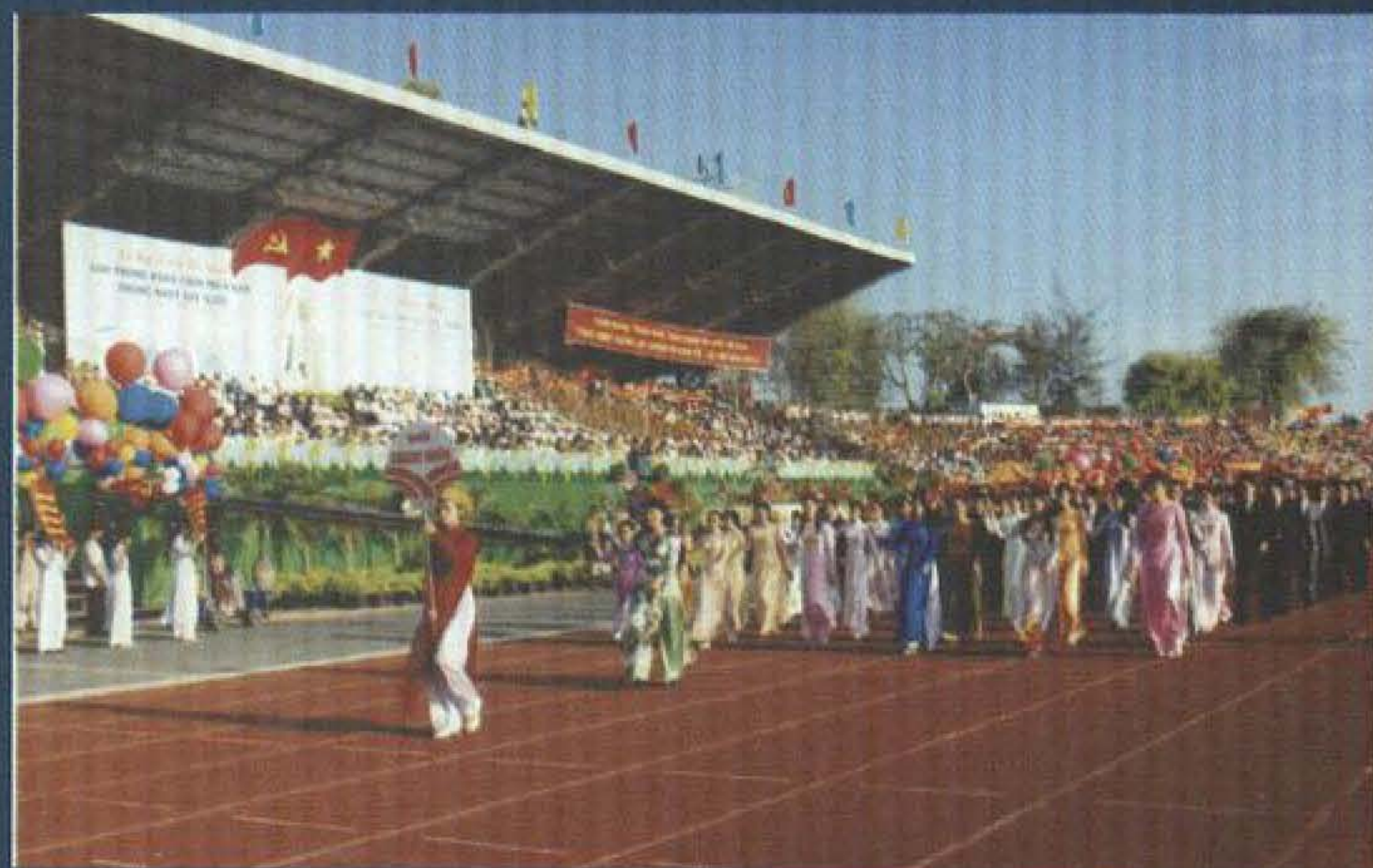
Diễn ra từ ngày 01- 16/02/2010, lễ khai mạc được tổ chức vào lúc 19h30 ngày 02/02/2010 (19 tháng chạp) tại sân khấu Công viên sông Hậu, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, TPCT. Sau lễ khai mạc là chương trình văn nghệ mừng Đảng - mừng xuân với chủ đề *Mùa xuân - Ôn Đảng* thu hút hàng ngàn người dân đến thưởng thức. Ngoài ra còn có các hoạt động khác như: Mit-tinh kỷ niệm ngày thành lập Đảng, chương trình lễ hội giao thừa, hoạt động văn hóa - văn nghệ và bắn pháo hoa tầm cao mừng xuân Canh Dần, triển lãm Hội báo xuân và triển lãm chuyên đề kỷ niệm 80 năm thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam; hội thi lân, sư, rồng và một số hoạt động thể dục thể thao trên địa bàn thành phố.

2. Các hoạt động chào mừng kỷ niệm 35 năm ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam, ngày Quốc tế Lao động 1/5

Tổ chức Mit-tinh trọng thể vào ngày 25/4/2010 tại sân vận động Cần Thơ với sự có mặt nhiều đại biểu của Trung ương, một số tỉnh, thành phố trong cả nước, các đồng chí lão thành cách mạng cùng hơn 30.000 người đại diện cho các tầng lớp nhân dân thành phố Cần Thơ. Có trên 1.500 diễn viên, vận động viên tham gia biểu diễn văn nghệ, đồng diễn thể dục thể thao.

Liên hoan tuyên truyền giới thiệu sách và Liên hoan tiếng hát ngành Thư viện Đồng bằng sông Cửu Long năm 2010 diễn ra từ ngày 20 - 21/4/2010 tại thành phố Cần Thơ, với sự tham gia của đội ngũ cán bộ từ 13/13 thư viện tỉnh, thành khu vực ĐBSCL và Nhà sách Thăng Long.

3. Đại hội Thể dục Thể thao thành phố Cần Thơ lần thứ VI năm 2010



Ảnh: Phong Châu



Ảnh: Phong Châu



Ảnh: PC



Ảnh: Đỗ Tùng



Ảnh: PC



Ảnh: Phong Châu



Ảnh: PC

Khai mạc vào sáng 25/4/2010 với chương trình đầy màu sắc, mang không khí ngày hội, ca ngợi quê hương, đất nước. Đại hội TDTT TP. Cần Thơ giai đoạn I từ ngày 03 - 10/02/2010 gồm 06 môn: Việt dã, bida, cờ tướng, kéo co, đẩy gậy, đua thuyền, với sự tham gia của 545 VĐV (trong đó 174 nữ) của 09 quận huyện và 2 ngành Công an và Thành đội. Giai đoạn II từ ngày 10 - 30/4/2010 thi đấu 17 môn với sự tham dự của 11 đơn vị gồm: 9 quận, huyện; Thành đội và Công an.

4. Khánh thành Cầu Cần Thơ

Lễ khánh thành được tổ chức trọng thể vào sáng 24/4/2010 với sự tham gia của nhiều khách mời Trung ương, các địa phương. Ngoài ra còn có các hoạt động chào mừng sự kiện trọng đại này như: công diễn vở nhạc kịch (opéra) *Người giữ cồn* tại Nhà hát Tây Đô trong 2 đêm 22 và 23/4/2010 có khoảng 1.600 khách mời đến thưởng thức, đêm văn nghệ *Nối nhịp đôi bờ* chào mừng sự kiện khánh thành cầu Cần Thơ và các hoạt động chào mừng khác...

5. Festival Thủy sản Việt Nam Cần Thơ lần thứ I năm 2010

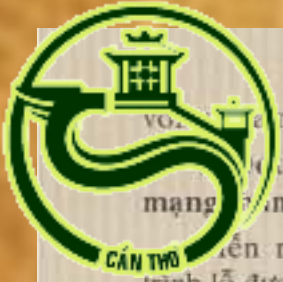
Ngày 24/4/2010 Festival Thủy sản Việt Nam Cần Thơ lần thứ I năm 2010 chính thức khai mạc tại TP. Cần Thơ với sự tham gia của hơn 200 doanh nghiệp, ngành nuôi trồng, chế biến và xuất khẩu thủy sản của cả nước.

Festival diễn ra từ ngày 24 - 27/4/2010, với trên 20 chuỗi sự kiện gồm: Lễ khai mạc với tên gọi *Huyền thoại những dòng sông nối biển*; Lễ bế mạc có tên gọi *Đêm hội trùng dương*, Hội chợ Thương mại Thủy sản, Liên hoan văn hóa, ẩm thực với chủ đề *Sắc thái văn hóa và đặc trưng hương vị Nam bộ*, Hội thảo Thủy sản Việt Nam: *Tiềm năng, phát triển và hội nhập*.

6. Hội diễn văn nghệ quần chúng Công nhân viên chức lao động thành phố Cần Thơ lần thứ VIII năm 2010

Diễn ra từ ngày 20/7 - 25/7/2010 tại Nhà Biểu diễn Trung tâm Văn hóa thành phố. Hội diễn do Liên đoàn Lao động phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Đài Phát thanh Truyền hình thành phố tổ chức. Tham gia hội diễn có 23 đội với gần 880 diễn viên đại diện cho công đoàn sở, ban, ngành và các cấp.

Trước Hội diễn cấp thành phố, đã có 15 đơn vị cấp quận, huyện, cụm tổ chức hội diễn cấp địa phương, ngành có 690 tiết mục ca ngợi về Đảng, về Bác Hồ, giai cấp công nhân và Công đoàn Việt Nam, về ngành nghề, quê hương đất nước



VO. gia của 2.632 diễn viên.

hoạt động kỷ niệm 65 năm Cách mạng tháng 8 và Quốc khánh 2/9

tiến ra từ ngày 19/8 - 3/9/2010, chương trình lễ được tổ chức vào ngày 02/9/2010 tại Hội trường Thành ủy TP. Cần Thơ. Bên cạnh, còn có các hoạt động tuyên truyền, chào mừng như: đêm văn nghệ kỷ niệm Cách mạng tháng 8 và Quốc khánh 2/9; Liên hoan *Những bài ca đi cùng năm tháng*; cổ động trực quan; trưng bày cổ vật, di vật; triển lãm sách, tranh ảnh, tài liệu, hiện vật...

8. Hoạt động chào mừng Đại hội đại biểu Đảng bộ TP. Cần Thơ lần thứ XII

Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Cần Thơ lần thứ XII, nhiệm kỳ 2010 - 2015 đã diễn ra trong 03 ngày (từ 21 - 23/9/2010) với sự tham dự của 348 đại biểu đại diện hơn 28.000 đảng viên của 14 Đảng bộ trực thuộc đã thành công tốt đẹp. Nhằm chào mừng sự thành công này thành phố Cần Thơ tổ chức chương trình mít-tinh trọng thể và đêm văn nghệ tại Công viên Lưu Hữu Phước với hơn 15.000 người dân và CB-CNV thành phố đã cùng tham gia. Đặc biệt là nghi thức trao và đón nhận *Đá san hô và cây bàng quả vuông*, biểu tượng khẳng định chủ quyền biển đảo Việt Nam tại các quần đảo Trường Sa - Hoàng Sa trên biển Đông.

9. Hoạt động hưởng ứng Đại lễ kỷ niệm 1.000 năm Thăng Long - Hà Nội

Diễn ra tại thành phố Cần Thơ từ ngày 01-05/10/2010 gồm các hoạt động: tuần lễ văn hóa - thể thao và du lịch, các hoạt động tuyên truyền, chào mừng Đại lễ kỷ niệm 1.000 năm Thăng Long - Hà Nội... Tham gia hoạt động tại Hà Nội từ ngày 01 - 10/10/2010 gồm các hoạt động: triển lãm thành tựu kinh tế - xã hội Việt Nam và Thăng Long - Hà Nội với sự tham gia của 12 doanh nghiệp lớn và có uy tín của TP. Cần Thơ, tham gia gian hàng triển lãm trong Liên hoan du lịch quốc tế Hà Nội 2010, trình diễn vở cải lương *Mẹ của chúng con*...

10. Liên hoan truyền hình toàn quốc lần thứ 30

Liên hoan truyền hình toàn quốc lần thứ 30 diễn ra từ ngày 20-26/12/2010 tại thành phố Cần Thơ, quy tụ hơn 900 người làm truyền hình đến từ 96 đơn vị trong và ngoài nước với 900 tác phẩm truyền hình. Liên hoan bao gồm nhiều hoạt động: trình chiếu phim, giao lưu, hội thảo. Đây là ngày hội nghề nghiệp của người làm truyền hình với mục tiêu nâng cao chất lượng chương trình truyền hình trước những thử thách của thời đại.

Định Hướng

MỘT SỐ CÔNG TÁC TRỌNG TÂM NĂM 2011



Đ/c: Trần Việt Phương

Văn Luận

Năm 2011, là năm đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố Cần Thơ, lần thứ XII và kế hoạch phát triển KT-XH 5 năm (2011-2015); Ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch thành phố tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

1. Tập trung chỉ đạo xây dựng, tạo bước chuyển biến về chất lượng cuộc vận động Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa gắn với xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở, hoàn thành chỉ tiêu công nhận xã, phường văn hóa năm 2011 (công nhận mới 04 đơn vị xã, phường văn hóa, nâng tổng số lên 39 xã, phường văn hóa).

2. Tập trung nâng cấp, xây dựng các công trình tiêu biểu có ý nghĩa quan trọng, đặc biệt là đẩy nhanh tiến độ xây dựng và hoàn thành các công trình phục vụ Hội khỏe Phù Đổng toàn quốc lần thứ VIII, năm 2012 tại Cần Thơ. Tổ chức tuyển chọn và đào tạo lực lượng vận động viên năng khiếu, mời các chuyên gia, huấn luyện viên cấp cao đào tạo, huấn luyện những bộ môn thể thao thế mạnh của thành phố Cần Thơ, nhất là tăng cường tập luyện lực lượng vận động viên để tham gia Hội khỏe Phù Đổng đạt thứ hạng cao.

3. Tiếp tục triển khai thực hiện các chương trình phát triển văn hóa, thể thao và du lịch đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020; Thực hiện có hiệu quả Đề án nếp sống văn minh đô thị và Đề án xã hội hóa hoạt động văn hóa và đề án xã hội hóa hoạt động thể dục thể thao đến năm 2020; Phấn đấu cuối năm 2011, chuyển toàn bộ sở cơ sở sự nghiệp công lập hiện có của ngành sang hoạt động theo cơ chế tự chủ kinh phí và cung ứng dịch vụ.



Ảnh: Tây Thi

Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Chương trình hành động quốc gia về du lịch; Chương trình mục tiêu quốc gia về văn hóa; Đề án tuyên truyền nâng cao nhận thức về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong nhân dân và các chương trình mục tiêu quốc gia về xã hội. Triển khai thực hiện các chương trình: Nâng cao tầm vóc và thể lực người Việt Nam, phát triển gia đình Việt Nam bền vững, phát triển và phát huy văn hóa Việt Nam.

4. Áp dụng các biện pháp tổ chức, quản lý tốt các lễ hội, đảm bảo tiết kiệm, an ninh trật tự xã hội; tăng cường huy động các nguồn lực xã hội nhằm giảm chi ngân sách nhà nước cho các lễ, hội.

5. Tăng cường quản lý Nhà nước các hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch; đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch; củng cố đội ngũ thanh tra chuyên ngành, xây dựng kế hoạch thanh tra hàng năm và xử lý kịp thời các trường hợp sai phạm. Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động hợp tác quốc tế, mở rộng quan hệ đối ngoại, giao lưu khu vực và quốc tế.

6. Đẩy nhanh việc khởi công các dự án du lịch cao cấp có quy mô lớn; đồng thời, thúc đẩy việc đầu tư xây dựng các thiết chế du lịch khác phục vụ nhu cầu khách du lịch một cách đồng bộ; Tăng cường xúc tiến các hoạt động quảng bá tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp du lịch tiếp cận thị trường ngoài nước để mở rộng thị trường thu hút khách. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chương trình hợp tác phát triển du lịch giữa thành phố Cần Thơ với thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội và các tỉnh trong vùng đồng bằng sông Cửu Long - từng bước đưa du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, góp phần tạo nguồn thu ngoại tệ cho thành phố.

7. Tham mưu lãnh đạo thành phố công tác quy hoạch, đầu tư nguồn vốn xây dựng các thiết chế văn hóa, thể dục - thể thao đối với các quận, huyện chưa có các khu trung tâm văn hóa, thể dục - thể thao hoặc đã có nhưng đang trong tình trạng xuống cấp nghiêm trọng (các quận Cái Răng, Thốt Nốt và các huyện Phong Điền, Vĩnh Thạnh, Cờ Đỏ, Thới Lai). Đẩy nhanh tiến độ, hoàn thành các công trình trọng điểm như: Cầu qua cồn Khương, Cơ sở hạ tầng nội bộ khu du lịch cồn Khương, Khu di tích tưởng niệm Thủ khoa Bùi Hữu Nghĩa, Khu di tích lịch sử chiến thắng Ông Hòa, nâng cấp SVD giai đoạn 1... Phối hợp Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoàn thiện thủ tục và đầu tư xây dựng Trung tâm Thể dục thể thao vùng đồng bằng sông Cửu Long tại Cần Thơ.

8. Tiếp tục triển khai thực hiện Luật phòng, chống bạo lực gia đình; tuyên truyền, giáo dục các giá trị đạo đức gia đình; thực hiện bình đẳng giới. Tổ chức các hoạt động truyền thông vận động hưởng ứng ngày gia đình Việt Nam. Xây dựng, tạo chuyển biến rõ nét và thực hiện tốt "bình đẳng giới", xóa bỏ bạo lực gia đình, gia đình thật sự hòa thuận, con, cháu hiếu thảo, ông bà, cha mẹ gương mẫu, gia đình vượt khó vươn lên thoát nghèo, làm giàu chính đáng và giúp đỡ các gia đình có hoàn cảnh khó khăn ở cộng đồng dân cư.

9. Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy và nhân sự theo hướng tinh gọn, đa ngành, đa chức năng. Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển của ngành. Tiếp tục chấn chỉnh, xây dựng nền nếp kỷ luật, kỷ cương và trật tự, vệ sinh trong các cơ quan, đơn vị. Tham mưu, đề xuất tốt với cấp ủy, chính quyền địa phương và phối hợp chặt chẽ với các ngành có liên quan để từng bước nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác.



XÃ HỘI HÒA CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA HỆ THỐNG TRUNG TÂM VĂN HÓA TP CẦN THƠ THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP

Nguyễn Hoài Vân



Ảnh: PC

Trong những năm qua, nhất là từ sau khi Cần Thơ được công nhận là thành phố loại I trực thuộc Trung ương, tình hình kinh tế - xã hội (KT-XH) nói chung, của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch (VHTT&DL) thành phố nói riêng đã có bước phát triển khá mạnh mẽ. Trong đó, hệ thống Trung tâm Văn hóa (TTVH) bao gồm TTVH của TP và các Trung tâm VH-TDĐT của các quận, huyện cũng đã có nhiều cố gắng trong việc khắc phục những khó khăn để vươn lên hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao. Một trong những nguyên nhân rất cơ bản góp phần tạo nên những kết quả đáng khích lệ ấy chính là đã vận dụng thực hiện chủ trương Xã hội hóa (XHH) vào các hoạt động cụ thể của từng đơn vị để huy động thêm các nguồn lực xã hội tham gia vào sự nghiệp phát triển văn hóa quần chúng.

TTVH là thiết chế văn hóa công lập, là trung tâm sinh hoạt văn hóa cộng đồng, có hai nhiệm vụ chủ yếu là: Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ phục vụ nhu cầu được sáng tạo, hưởng thụ các sản phẩm văn hóa của quần chúng thông qua các hoạt động Nhà Văn hóa (NVH) và tuyên truyền, cổ động các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, thông qua các hoạt động của Đội Tuyên truyền lưu động (TTLD).

Trong điều kiện hiện nay cả hệ thống TTVH nói chung, đặc biệt là các Trung tâm VH-TDĐT quận, huyện đang còn rất khó khăn, thiếu thốn cả về cơ sở vật chất, nhân lực và kinh phí hoạt động thì việc đẩy mạnh các hoạt động chuyên môn theo hướng XHH là yêu cầu vừa cấp thiết, vừa lâu dài để ổn định và phát triển, phù hợp với chủ trương,

chính sách của Đảng và Nhà nước. Nhận thức được vấn đề trên, trong thời gian qua, cả hệ thống Trung tâm văn hóa đã có nhiều cố gắng trong việc vận dụng sáng tạo chủ trương XHH vào hoàn cảnh cụ thể của từng địa phương, đơn vị và bước đầu đã đạt được những kết quả nhất định như sau:

Trước hết là *XHH nguồn nhân lực*, với số lượng biên chế và trình độ chuyên môn có hạn, các TTVH đã tranh thủ được sự hợp tác, hỗ trợ có hiệu quả của hàng trăm lượt các chuyên gia, nghệ sỹ, nghệ nhân đóng góp công sức, trí tuệ trong việc bồi dưỡng, truyền nghề, góp ý về chuyên môn cho hàng trăm lượt cán bộ, nhân viên, cộng tác viên, các hạt nhân phong trào văn nghệ quần chúng (VNQC), qua đó đã góp phần nâng cao trình độ quản lý và chuyên môn hoạt động của từng đơn vị và toàn hệ thống TTVH. Đặc biệt là thông qua các CLB sở thích, năng khiếu, cộng tác viên... mỗi năm đã huy động hàng ngàn lượt diễn viên không chuyên tham gia biểu diễn trong các cuộc lễ hội, chương trình nghệ thuật, các hoạt động của Đội TTLD v.v. Vừa tạo điều kiện để quần chúng sáng tạo và hưởng thụ, thúc đẩy phong trào văn nghệ quần chúng phát triển; vừa XHH nguồn nhân lực to lớn khẳng định thế mạnh đặc thù của hệ thống TTVH là “sân chơi” lành mạnh của quần chúng trên từng địa bàn dân cư.

Về *vật lực* cũng đã có nhiều hình thức XHH khá tốt như: các đơn vị đã chủ động liên kết, hợp tác, vận động hỗ trợ của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong và ngoài hệ thống chính trị để phục vụ cho các hoạt động chuyên môn như: Sử dụng sân bãi, phòng ốc, phương tiện thiết bị, nhạc cụ, tranh ảnh, sách báo, hiện vật v.v của các cơ quan, trường học, cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng, khu du lịch, khu văn hóa gia đình v.v với giá trị vật chất hàng tỉ đồng.

Hay về tài lực, với phương châm “cùng có lợi” cũng đã thu được những kết quả bước đầu, thông qua sự hợp tác, liên kết, vận động tài trợ của cá nhân, đơn vị đóng góp kinh phí để tổ chức các hoạt động: cổ động trực quan, tuyên truyền lưu động, tổ chức các cuộc liên hoan, hội thi, hội diễn; các chương trình biểu diễn nghệ thuật, các “sân chơi” của các Câu lạc bộ (CLB) tài trợ các giải thưởng v.v. Với kinh phí bình quân cả tỉ đồng/năm. Có thể nói những đóng góp của xã hội được tính bằng giá trị vật chất vừa nêu trên chỉ là phần nổi, điều quan



Ảnh: PC

trọng hơn đó là những sản phẩm được làm ra từ các nguồn lực XHH ấy đã phục vụ cho đời sống tinh thần của nhân dân, và đó cũng chính là mục đích, ý nghĩa cốt lõi nhất của chủ trương XHH các hoạt động văn hóa.

Tuy nhiên những kết quả ấy nếu so với tiềm năng của xã hội thì còn rất khiêm tốn. Sự hạn chế ấy do nhiều nguyên nhân cả khách quan, lẫn chủ quan. Từ thực tế trên, tôi cho rằng nguyên nhân cơ bản nhất chính là vấn đề nhận thức của một bộ phận cán bộ và nhân dân chưa thật đúng và chưa đầy đủ về chủ trương XHH, nên đã dẫn đến cách hiểu, cách làm có phần phiến diện hoặc chỉ nhắm vào mục tiêu trước mắt kiểu “Mì ăn liền”. Xin nêu vài dẫn chứng: Vẫn còn một bộ phận cán bộ cho rằng XHH chỉ là huy động nguồn lực của nhân dân chứ chưa tính đến việc huy động từ các tổ chức, cơ quan đơn vị trong hệ thống chính trị cùng góp phần vào sự nghiệp phát triển văn hóa. Bởi theo suy nghĩ của các đồng chí thì nguồn lực ấy cũng có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước! Theo tôi, cách suy nghĩ ấy chưa thật đúng vì suy cho cùng nguồn lực ấy cũng là một bộ phận của các nguồn lực XH và việc các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị đóng góp vào sự nghiệp phát triển VH cũng chính là góp phần tạo động lực để phát triển KT-XH (Như tinh thần Nghị quyết TW5, Khóa VIII: *VH vừa là mục tiêu, vừa là động lực phát triển*). Hay cũng có người nghĩ rằng XHH chỉ đơn thuần là vận động tài trợ tiền để trang trải chi phí cho một hoạt động cụ thể nào đó theo kiểu “Mì ăn liền” chứ không tính đến các nguồn lực khác như: nhân lực, vật lực nên đã bỏ sót những nguồn lực có khi còn quý hơn cả tiền. Chính vì thế mà nội dung XHH thiếu tính chiến lược, lâu dài. Hoặc cũng có người còn nhận thức rằng XHH nhằm giảm bớt nguồn chi từ ngân sách nhà nước nên khi có nguồn này thì hạn chế bớt nguồn kia như một sự “tiết kiệm” cho nhà nước! Mặt khác cũng phải thừa nhận một nguyên nhân khách quan, đó chính là “Thị trường văn hóa” hiện nay so với một số lĩnh vực khác chưa đủ sức hấp dẫn, cũng như các chính sách đãi ngộ của Nhà nước cũng chưa đủ thuyết phục các nhà đầu tư tham gia, đặc biệt là đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa cộng đồng.

Để tiếp tục phát huy tích cực hơn nữa những kết quả đã đạt được một cách toàn diện hơn, hiệu quả hơn trong việc thực hiện chủ trương XHH các hoạt động văn hóa nói chung, trong hệ thống TTVH nói riêng, tôi cho rằng cần phải tập trung thực hiện tốt các giải pháp sau:

Một là: Phải tiếp tục giải quyết vấn đề nhận thức của cán bộ và nhân dân để tạo sự quán triệt đầy đủ, sâu sắc hơn về chủ trương XHH của Đảng, Nhà nước đã được nêu trong các Nghị quyết số 90, 05; Nghị định số 73, 69 của Chính phủ về phương hướng, chủ trương cũng như các chính sách khuyến khích XHH đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường. Trong đó cần nắm rõ các quan điểm sau “...XHH là xây dựng cộng đồng trách nhiệm của các tầng lớp nhân dân đối với việc tạo lập và cải thiện môi trường kinh tế, xã hội lành mạnh và thuận lợi cho các hoạt động giáo dục, y tế, văn hóa. Ở mỗi địa phương, đây là cộng đồng trách nhiệm của Đảng bộ, HĐND, UBND, các cơ quan Nhà nước, các đoàn thể quần chúng, các tổ chức kinh tế, các doanh nghiệp đóng tại địa phương và của từng người dân..”, “... XHH là mở rộng các nguồn đầu tư, khai thác các tiềm năng về nhân lực, vật lực và tài lực trong xã hội”, “.. XHH không có nghĩa là giảm nhẹ trách nhiệm của Nhà nước, giảm bớt phần ngân sách Nhà nước; trái lại, Nhà nước thường xuyên tìm thêm các nguồn thu để tăng tỷ lệ ngân sách chi cho các hoạt động này, đồng thời quản lý tốt để nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn kinh phí đó ” (NQ90/CP, ngày 21/8/1997 của Chính phủ).

Hai là: Ngành VH TT & DL cần sớm tổ chức Hội nghị sơ kết để đánh giá kết quả thực hiện chủ trương XHH của toàn ngành, của các đơn vị trực thuộc trong thời gian qua, để trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch với những nội dung biện pháp cụ thể, thiết thực hơn và có sự chỉ đạo tập trung, kiểm tra đôn đốc thường xuyên hơn, kịp thời tổng kết các mô hình tốt để nhân rộng trong toàn ngành và đưa vào tiêu chí thi đua khen thưởng hàng năm của ngành, của từng đơn vị.

Ba là: Toàn thể cán bộ, công chức, viên chức của hệ thống TTVH nhất là cán bộ lãnh đạo phải tích cực, năng động, quyết tâm hơn, sáng tạo hơn trong từng nội dung hoạt động cụ thể của từng đơn vị. Cần xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức quán triệt trong toàn đơn vị, tạo sự thông suốt về nhận thức để mọi người cùng toàn tâm, toàn ý thực hiện. Thành phố cần ban hành những chủ trương, chính sách sát hợp tạo sự chuyển biến mạnh mẽ hơn trong cả hệ thống chính trị của thành phố tạo điều kiện thuận lợi để tất cả các thành phần xã hội cùng tham gia thực hiện chủ trương XHH ngày càng nhiều và đạt được hiệu quả cao hơn ■





Trung tâm Văn hóa thành phố Cần Thơ

Khởi sắc từ xã hội hóa và chuyên nghiệp hóa

Phạm Tường

Trung tâm Văn hóa thành phố Cần Thơ là một trong những đơn vị sự nghiệp đầu tiên của ngành văn hóa thành phố Cần Thơ tích cực tìm thêm nguồn thu, tiến đến tự cân đối thu chi.

Sự khởi sắc này đến từ nỗ lực xã hội hóa và chuyên nghiệp hóa hoạt động của trung tâm.

Có thể nói, Trung tâm Văn hóa thành phố Cần Thơ đang chứng tỏ sự lớn mạnh không ngừng qua việc tham gia tổ chức biểu diễn thành công các sự kiện chào mừng những ngày lễ lớn của dân tộc trong năm 2010 vừa qua như Kỷ niệm 80 năm ngày thành lập Đảng CSVN - mừng Xuân Canh Dần 2010; Festival Thủy sản Việt Nam; Kỷ niệm 35 năm ngày Giải phóng miền Nam thống nhất đất nước; Đại hội TDTT TP; lễ khánh thành cầu Cần Thơ; kỷ niệm 120 năm ngày sinh chủ tịch Hồ Chí Minh; Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số; Lễ tuyên dương các tập thể điển hình tiên tiến "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh"; tuyên truyền về Đại hội Đảng các cấp; Kỷ niệm 65 năm ngày thành lập lực lượng vũ trang TP Cần Thơ; Đại hội Thi đua yêu nước TP Cần Thơ lần thứ III; kỷ niệm 65 năm Cách mạng tháng Tám, Quốc khánh 2/9, chào mừng Đại hội Đảng bộ TP lần thứ XII thành công và Đại lễ 1000 năm Thăng Long - Hà Nội.

Vì là năm chẵn, nên lãnh đạo Đảng, chính quyền và nhân dân Cần Thơ đều mong muốn những sự kiện văn hóa của thành phố phải xứng tầm, đặc biệt là tất cả các hoạt động đều hướng về Đại lễ kỷ niệm 1.000 năm Thăng Long – Hà Nội. Là một trong những đơn vị chịu trách nhiệm chính, Trung tâm Văn hóa thành phố đã hoàn thành tốt nhiệm vụ cổ động, tổ chức và biểu diễn, góp phần tạo nên khí thế, quy mô, hoành tráng của các sự kiện này. Theo lời ông Nguyễn Hoài Vân, Giám đốc Trung tâm, gặt hái lớn nhất từ những dịp trên còn là: "Hàng ngàn lượt diễn viên, cộng tác viên của trung tâm được tiếp cận với các nhà tổ chức biểu diễn và nghệ sĩ chuyên nghiệp, từ đó nâng cao tay nghề, chất lượng hoạt động".

Một mặt hoạt động quan trọng khác của Trung tâm là Đội tuyên truyền lưu động đã đến hầu hết các vùng sâu vùng xa, từ huyện Vĩnh Thạnh đến Cờ Đỏ, Thới Lai... với 86 chương trình biểu diễn ngày càng chuyên nghiệp và đa dạng. Trung tâm cũng tổ chức các lớp bồi dưỡng năng khiếu chuyên môn cho cán bộ Nhà văn hóa cấp xã, phường, để làm tốt hơn công tác văn hóa văn nghệ ở cơ sở.

Những biểu hiện trên là kết quả của quá trình xây dựng đội ngũ làm nghề, đặc biệt là đội ngũ cộng tác

viên thường xuyên từ các CLB. Hiện nay Nhà văn hóa trung tâm đã có 14 CLB thuộc đủ loại hình, từ các bộ môn nghệ thuật truyền thống đến nhảy hiện đại hoạt động sôi nổi, đã trở thành những sân chơi định kỳ có chất lượng, thu hút đông đảo người tham gia thuộc đủ mọi lứa tuổi. Đáng phấn khởi là những mô hình CLB này của Trung tâm đã lan tỏa đến Trung tâm VH-TDTT các quận, huyện, đã phục vụ thiết thực đời sống tinh thần của người dân, làm phong phú hơn sinh hoạt văn hóa của các địa phương.

Bên cạnh đó chủ trương xã hội hóa và chuyên nghiệp hóa đã tạo động lực cho các hoạt động. Việc vận động tài lực từ các doanh nghiệp, mạnh thường quân phổ biến trong hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan, đến các hội thi hội diễn... Trung tâm còn liên kết, hợp tác để phát huy cơ sở vật chất và phương tiện kỹ thuật, nhạc cụ, đạo cụ... của các cơ quan, đơn vị, trường học, khu văn hóa gia đình. Giá trị của các hoạt động xã hội hóa này lên đến hàng tỷ đồng. Về chuyên nghiệp hóa nguồn nhân lực, Trung tâm đã mời các chuyên gia, nghệ sĩ, nghệ nhân tham gia các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ, góp ý cho các chương trình, đồng thời huy động hàng ngàn lượt cộng tác viên tham gia thường xuyên các hoạt động sinh hoạt và biểu diễn. Quan trọng hơn hết, không chỉ là cơ sở vật chất mà xã hội hóa còn là đưa những sản phẩm văn hóa tiếp cận đời sống tinh thần của đông đảo nhân dân, góp phần thỏa mãn nhu cầu được sáng tạo và hưởng thụ các sản phẩm văn hóa, văn nghệ của các tầng lớp nhân dân.

Năm 2011 tới đây, Trung tâm Văn hóa sẽ tiếp tục tập trung thực hiện 3 mục tiêu chính của mình đó là: Đổi mới và nâng cao chất lượng tuyên truyền cổ động theo hướng hiện đại; Đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động nhà văn hóa và Đẩy mạnh các hoạt động xã hội hóa và đa dạng hóa các loại hình dịch vụ văn hóa. Theo đó, các hoạt động của Trung tâm sẽ bám theo các tiêu chí: chuyên nghiệp hóa khâu tổ chức hoạt động; hiện đại hóa phương tiện, thiết bị; đa dạng hóa các loại hình nghệ thuật và xã hội hóa các nguồn lực. Trên cơ sở đó, từ nguồn ngân sách được cấp và thu dịch vụ, trung tâm từng bước thay đổi phương tiện kỹ thuật mới, hình thành Tổ dịch vụ nhằm quảng bá năng lực của Trung tâm, tìm khách hàng và khai thác tốt cơ sở vật chất thiết bị, nguồn nhân lực và tay nghề của đội ngũ làm nghề. Cuối cùng, trung tâm sẽ hợp tác nhiều hơn với các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp... đẩy mạnh phong trào văn nghệ quần chúng đồng thời tìm kiếm bồi dưỡng những hạt nhân mới trong các loại hình nghệ thuật, làm nòng cốt cho các hoạt động văn hóa, văn nghệ quần chúng ■



thơ được hình thành và phát triển cách nay khoảng 3 thế kỷ và được mệnh danh là Tây đô, thủ phủ của miền Tây Nam bộ. Cùng với sự phát triển về kinh tế, xã hội, Cần Thơ còn khá nổi tiếng với các danh lam, thắng cảnh và hệ thống di sản văn hóa rất đa dạng, phong phú được lưu truyền qua nhiều thế hệ. Cần Thơ có 21 di tích lịch sử - văn hóa được xếp hạng (10 di tích cấp quốc gia và 11 di tích cấp thành phố), gồm các loại hình: Di tích lịch sử, kiến trúc nghệ thuật và trên 300 di tích đã được kiểm kê phổ thông.

Trong những năm qua (2005 – 2010), công tác tu bổ tôn tạo di tích được Nhà nước quan tâm thường xuyên, nhiều di tích được đầu tư khá lớn từ nguồn vốn chương trình mục tiêu quốc gia để tu bổ những hạng mục đã xuống cấp và xây dựng các công trình tôn tạo như: Chùa Hội Linh (1,9 tỷ), Chùa Nam Nhã (1,5 tỷ), Khám lớn Cần Thơ (4,3 tỷ) đã hoàn thành và đưa vào sử dụng. Bên cạnh đó một số di tích khác cũng đang được triển khai thực hiện từ năm 2010, gồm có: Khu tưởng niệm Thủ khoa Bùi Hữu Nghĩa, Chính điện

Chùa Long Quang, miếu Thần Nông, Sơn Quân, Đông Lang, Tây Lang của đình Bình Thủy. Riêng ngân sách Nhà nước cũng đã đầu tư cho Khu di tích Chiến thắng Ông Hào khoảng 10 tỷ để mở rộng quy mô, xây dựng tượng đài các di tích Căn cứ Ban Chỉ huy Tổng tiến công xuân Mậu Thân 1968 ở Cần Thơ (Căn cứ Vườn Mận) và đình Bình Thủy cũng đang được quận Bình Thủy triển khai dự án nâng cấp, mở rộng và xây dựng các công trình tôn tạo, cơ sở hạ tầng như nhà tiếp khách, nhà bia, sân đường nội bộ... Bên cạnh đó công tác xã hội hóa trong tu bổ di tích cũng đạt nhiều kết quả đáng kể. Với phương châm nhà nước và nhân dân cùng làm, một số di tích đã huy động nguồn lực (khoảng 4 tỷ) để tu bổ, chống xuống cấp di tích, đó là: Đình Thuận Hưng, Chùa Ông, Linh Sơn Cổ Miếu, Chùa Pôthi SomRôn, đình Bình Thủy. Sau khi được tu bổ, tôn tạo hầu hết các di tích đều khang trang, sạch đẹp, phát huy được các giá trị về văn hóa, lịch sử, kiến trúc nghệ thuật, thu hút hàng ngàn du khách đến tham quan và góp phần thiết thực trong công tác giáo dục truyền thống ở địa phương.

TU BỔ, TÔN TẠO DI TÍCH ở thành phố Cần Thơ

Huỳnh Thị Tuyết Nhung



Nhà cổ vườn lan Bình Thủy.

Ảnh: PC



Khu tưởng niệm Danh nhân văn hóa Phan Văn Trị ở Phong Điền.

Ảnh: CTV

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, công tác tu bổ, tôn tạo các di tích còn gặp không ít khó khăn vì nguồn vốn đầu tư của Nhà nước còn hạn hẹp, việc xã hội hóa còn tùy theo điều kiện của từng địa phương và nhận thức của người dân. Vì vậy, một số di tích cấp thành phố hiện nay đang xuống cấp nghiêm trọng mà chưa được lập dự án tu bổ, phục hồi, hoặc đã lập dự án nhưng còn vướng mắc về quy trình thủ tục nên đã gây ảnh hưởng không nhỏ đến việc giữ gìn bảo quản di tích. Để tránh tình trạng di tích xuống cấp trầm trọng và trở thành phế tích cần có sự quan tâm đồng bộ của các cấp, các ngành, nhất là chính quyền địa phương (nơi có di tích tọa lạc) phải phối hợp chặt chẽ với cơ quan chuyên môn thường xuyên tiến hành kiểm tra, khảo sát, đánh giá hiện trạng và thực hiện các thủ tục xin chủ trương lập dự án tu bổ cấp thiết, đồng thời có biện pháp giải quyết những khó khăn, vướng mắc để sớm triển khai thực hiện dự án, nhằm đảm bảo giữ gìn di tích được lâu dài.

Điều quan trọng nhất trong tu bổ, tôn tạo là sau đó các di tích phải đảm bảo giữ được những giá trị riêng về văn hóa, lịch sử đáp ứng được nhu cầu tham quan, tìm hiểu, nghiên cứu của du khách và công chúng, yêu cầu này đòi hỏi các đơn vị tư vấn thiết kế, chủ đầu tư, đơn vị thi công phải là các tổ chức, cá nhân am hiểu về chuyên môn, phải tuân thủ các quy định của pháp luật về di sản văn hóa. Việc tiếp thu cái mới, cái đẹp không thể áp dụng ở việc tu bổ di tích, vì di tích chỉ có giá trị khi đảm bảo được tính chân xác, tính nguyên gốc của chính di tích đó. Mặt khác, công tác quản lý di tích ở một số địa phương (phường, xã, quận, huyện) cũng cần

(Xem tiếp trang 35)

Thành phố Cần Thơ

Với công tác điều tra, khảo sát Đờn ca tài tử



Quang cảnh buổi tọa đàm về các tiêu chí nghệ thuật đờn ca tài tử tại Sở VH-TT&DL. Ảnh: Kim Sơn

Thành phố Cần Thơ là một trong những địa phương có nghệ thuật đờn ca tài tử phát triển sớm và lâu đời của Nam bộ. Việc điều tra, khảo sát di sản văn hóa phi vật thể đờn ca tài tử Nam Bộ trên địa bàn thành phố Cần Thơ nhằm xác định tên gọi, loại hình, chủ thể văn hóa, không gian văn hóa, sức sống, đặc điểm và giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học của di sản văn hóa phi vật thể đờn ca tài tử là thể hiện sự tôn vinh những giá trị văn hóa và đáp ứng nguyện vọng của các nghệ nhân và quần chúng nhân dân đối với môn nghệ thuật độc đáo này.

Thực hiện sự chỉ đạo của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (VHTT&DL), Sở VH-TT&DL thành phố Cần Thơ đã tiến hành điều tra, khảo sát di sản văn hóa phi vật thể đờn ca tài tử Nam Bộ trên địa bàn thành phố Cần Thơ, lập Hồ sơ trình Viện Âm nhạc, Cục Di sản văn hóa - Bộ VHTTDL để đưa vào danh mục Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia trình UNESCO công nhận di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại năm 2012.

Đây là cơ hội giới thiệu, quảng bá, tôn vinh những nghệ nhân, những giá trị nghệ thuật của Đờn Ca Tài Tử Nam Bộ đối với nhân dân cả nước và quốc tế, qua đó có cơ sở để đầu tư phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động, thể hiện được tiềm năng,

giá trị nghệ thuật văn hóa phi vật thể của Đờn Ca Tài Tử đối với sự nghiệp phát triển kinh tế, văn hóa và xã hội của thành phố.

Trong một thời gian ngắn, địa bàn trải rộng, yêu cầu của cuộc điều tra khảo sát đặt ra lần này là phải đảm bảo tính khoa học, chính xác, không bỏ sót các đối tượng được điều tra, khảo sát. Ưu tiên chọn các nghệ nhân, các câu lạc bộ tiêu biểu của mỗi phường/xã, quận/huyện;... các cán bộ điều tra, các nhà chuyên môn cần tiếp xúc với các nghệ nhân, các câu lạc bộ đờn ca tài tử ở 85 xã, phường trong toàn thành phố nhằm ghi nhận sức sống, không gian phân bố của loại hình Đờn Ca Tài Tử ở địa phương.

Để cuộc điều tra khảo sát diễn ra đúng đối tượng, đúng mục đích, ngày 21 và 22 tháng 9 năm 2010 Sở VH-TT&DL thành phố Cần Thơ đã tổ chức tập huấn thực hiện phiếu điều tra, khảo sát; đối tượng là các cán bộ chuyên môn của các đơn vị trực thuộc Sở VHTTDL và đồng chí Trưởng Phòng VH-TT, Giám đốc Trung tâm VH-TDTT quận, huyện tham dự, tổng số 60 người. Ngoài ra, mỗi quận, huyện thành lập 01 nhóm điều tra, khảo sát do đ/c trưởng Phòng VH-TT quận, huyện làm trưởng nhóm gồm các thành viên là cán bộ chuyên môn Trung tâm VH-TDTT quận, huyện và cán bộ văn hóa xã, phường.

Xuân Phương

Các mẫu phiếu dùng trong kiểm kê Nghệ thuật Đờn ca tài tử gồm những nội dung: Kiểm kê bài bản nghệ thuật ĐCTT (tên gọi/lời/nhạc bài bản ĐCTT/sửa lại); lý lịch Nghệ nhân ĐCTT; lý lịch Nhạc cụ ĐCTT; tên gọi các CLB, Nhóm, Đội ĐCTT; Bản cam kết cá nhân, đại diện các CLB, các địa phương, cộng đồng (Các nghệ nhân xuất sắc, đại diện các CLB, địa phương xã, phường); Bản cam kết của Sở VH-TT&DL các tỉnh, thành phố.

Quá trình điều tra, khảo sát chọn mỗi xã, phường 03 CLB Nghệ thuật ĐCTT tiêu biểu; mỗi CLB chọn ra 02 nghệ nhân ca, 02 nghệ nhân đờn tiêu biểu. Như vậy, toàn thành phố có 154 CLB, đội, nhóm và 301 nghệ nhân đờn, 325 nghệ nhân ca; 06 tư liệu văn bản; hình ảnh của 53 nhạc cụ; 132 bài ca, bản đờn liên quan đến ĐCTT đã được lập hồ sơ.

Ngày 15/12/2010 Sở VH-TT&DL đã tổ chức buổi tọa đàm về các tiêu chí khoa học về nghệ thuật đờn ca tài tử với 60 đại biểu là các nhà nghiên cứu, các nhà quản lý văn hóa và các nghệ nhân ĐCTT tham dự, có 15 tham luận đã được trình bày tại buổi tọa đàm. Trong 03 ngày 17, 18 và 19 tháng 12/2010, Sở VHTTDL hướng dẫn đoàn làm phim Viện Âm nhạc hoàn thành xong phần thu thanh, ghi hình phỏng vấn các nghệ nhân ĐCTT tại chùa Vạn Đức Tự huyện Thới Lai, một trong những cái nôi truyền dạy ĐCTT của đất Cần Thơ xưa, thu hình buổi lễ dâng hương mộ cụ Soạn giả Mộc Quán Nguyễn Trọng Quyền tại Thốt Nốt, nhóm ĐCTT tại Khu du lịch sinh thái Mỹ Khánh ■



Một Địa Chỉ Mới

Cao Kiều Thúy Linh

BBT: Đó là “Trạm vệ tinh ngân hàng dữ liệu di sản văn hóa phi vật thể các dân tộc Việt Nam” “Địa điểm mới trong hành trình di sản của thành phố Cần Thơ.

Một địa chỉ mới, cần thiết cho những ai muốn hiểu biết thêm về di sản văn hoá phi vật thể của khu vực.

Trong nhiều năm qua trung ương và các địa phương đã đầu tư thực hiện nhiều dự án sưu tầm và bảo tồn loại hình di sản văn hóa phi vật thể, sau khi hoàn tất đều chuyển về Ngân hàng dữ liệu của trung ương đặt tại Viện Văn hóa Nghệ thuật Việt Nam. Đến nay, Ngân hàng dữ liệu đã lưu giữ hơn 1.000 di sản quý báu của cộng đồng 54 dân tộc Việt Nam. Riêng tại Cần Thơ, Chương trình mục tiêu quốc gia về văn hóa, Bộ đã đầu tư thực hiện gần 15 dự án bảo tồn văn hóa phi vật thể.

Để thực hiện tốt công tác nghiên cứu, sưu tầm, bảo tồn và phát huy di sản văn hóa phi vật thể trên cả nước, Chương trình mục

tiêu quốc gia về văn hóa từ năm 2005 - 2010, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt nội dung xây dựng các trạm vệ tinh của ngân hàng dữ liệu về di sản văn hóa phi vật thể tại 15 tỉnh, thành trong cả nước để phát huy Ngân hàng dữ liệu của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại địa phương, nhằm tạo ra hệ thống thông suốt từ trung ương đến địa phương.

Thành phố Cần Thơ có vị trí là trung tâm của vùng Đồng bằng sông Cửu Long, thuận tiện cho việc phát triển văn hóa du lịch, có những di sản văn hóa phi vật thể giàu bản sắc

tộc người và bản sắc Nam bộ; đội ngũ làm công tác di sản tâm huyết, giàu kinh nghiệm nên được Viện Văn hóa Nghệ thuật Việt Nam chọn là 1 trong 8 địa điểm được đầu tư trang bị phương tiện “**Xây dựng trạm vệ tinh của ngân hàng dữ liệu di sản văn hóa phi vật thể các dân tộc Việt Nam**” vào năm 2010. Đây là cơ hội cho thành phố tiếp nhận sự đầu tư công nghệ thông tin để ứng dụng vào công tác sưu tầm, bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa phi vật thể của thành phố nói riêng và cả nước nói chung.

Khác với di sản văn hóa vật thể, đối với di sản văn hóa phi vật thể công tác sưu tầm, lưu giữ ngoài phương pháp điền dã, khảo sát và

ghi chép thông tin thì cần có những phương tiện công nghệ như máy ghi âm, quay phim, chụp ảnh để ghi lại cả âm thanh và hình ảnh hoạt động tại cộng đồng. Các dữ liệu này sẽ được xử lý, biên tập thành sản phẩm phim, ảnh, sách và các loại hình ấn phẩm khác phục vụ công chúng, đồng thời chuyển dữ liệu gốc về trung tâm bộ. Điều này đảm bảo được công tác lưu giữ, bảo tồn các giá trị nguyên bản của di sản văn hóa cho thế hệ mai sau.

Một chức năng quan trọng của “Trạm vệ tinh” là phổ biến các sản phẩm văn hóa này đến với công chúng thông qua trình chiếu phim, ảnh tư liệu phục vụ nhu cầu nghiên cứu, tìm hiểu của mọi tầng lớp nhân dân. Khách có thể tìm hiểu các giá trị di sản văn hóa phi vật thể của các dân tộc thiểu số ở vùng cao Tây Bắc, Tây Nguyên, văn hóa của người Việt ở vùng đồng bằng sông Hồng, ven biển Miền Trung, và gần gũi hơn là các dân tộc Việt, Khmer, Hoa, Chăm vùng đồng bằng sông Cửu Long, đặc biệt là ở Cần Thơ. Từ trạm vệ tinh này, khách cũng có thể truy cập những thông tin về di sản văn hóa phi vật thể và truyền khẩu của nhân loại tại Việt Nam thông qua cơ sở dữ liệu lưu trữ tại trạm và được truyền về từ trung ương. Đặc biệt là tổ chức hoạt động truyền dạy các nghề thủ công truyền thống và các tri thức dân gian khác đến học sinh, sinh viên trên địa bàn thành phố và khu vực đồng bằng sông Cửu Long.

Đối với khách du lịch trong và ngoài nước, khi đến tham quan thành phố Cần Thơ, bảo tàng là điểm





...nhan chiêm ngưỡng giá trị truyền thống văn hóa thông qua bộ sưu tập được trưng bày. Bảo tàng Cần Thơ là bảo tàng duy nhất ở Đồng bằng sông Cửu Long được Viện Văn hóa Nghệ thuật Việt Nam chọn đặt "Trạm về tình". Điều này tạo điều kiện thuận lợi cho du khách muốn tìm hiểu về những loại hình di sản văn hóa phi vật thể của Việt Nam trong khi không có thời gian để đi nhiều nơi. Bên cạnh đó, nhu cầu được vui chơi giải trí, mua sắm quà lưu niệm dành cho khách du lịch khi đến với Cần Thơ là điều không kém phần quan trọng trong hành trình du lịch của khách. Do vậy, "Trạm về tình" sẽ là nơi khai thác các dịch vụ di sản gắn liền di sản văn hóa phi vật thể để phục vụ các nhu cầu của khách như mời nghệ nhân trình diễn các loại hình nghệ thuật dân gian như đờn ca tài tử, hò Cần Thơ, múa Yù-kê, trình diễn và dạy nghề thủ công, chế biến ẩm thực truyền thống phục vụ du khách. Đồng thời, giới thiệu các sản phẩm, ấn phẩm văn hóa liên quan khác để du khách làm quà biếu.

Trạm về tình của ngân hàng dữ liệu di sản văn hóa phi vật thể các dân tộc Việt Nam tại Cần Thơ ra đời cùng với hệ thống trưng bày tại Bảo tàng sẽ là một nơi nghiên cứu, sưu tầm, bảo tồn và phát huy di sản văn hóa dân tộc một cách khoa học, hiện đại. Đây cũng sẽ hứa hẹn là địa điểm mới, hấp dẫn trong hành trình du lịch di sản của Cần Thơ nói riêng và khu vực Đồng bằng sông Cửu Long nói chung trong tương lai, tạo nguồn thu cho du lịch Cần Thơ bằng chính con đường du lịch di sản.

Trong những tháng cuối năm 2010 đến đầu năm 2011, ở 14 tỉnh, thành phố phía Nam đang khẩn trương tiến hành công việc nhận diện, kiểm kê, phối hợp với Viện Âm nhạc, Cục Di sản văn hóa, lập hồ sơ khoa học đề nghị UNESCO công nhận nghệ thuật Đờn Ca Tài Tử Nam bộ là di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại. Đối với cả nước, đây là loại hình di sản văn hóa phi vật thể thứ sáu được lựa chọn làm hồ sơ khoa học trong kho tàng văn hóa phi vật thể của một quốc gia đa dân tộc có nền văn hóa đa dạng, phong phú, giàu bản sắc; nhưng

với Nam bộ, đây là loại hình di sản đầu tiên được thực hiện. Điều này cho thấy, Đờn Ca Tài Tử Nam bộ được xem như là biểu trưng văn hóa độc đáo của vùng đất - con người Nam bộ. Cùng với 13 tỉnh, thành phố: An Giang, Bạc Liêu, Bến Tre, Bình Dương, Cà Mau, Đồng Nai, Đồng Tháp, Hậu Giang, TP Hồ Chí Minh, Kiên Giang, Long An, Tây Ninh, Tiền Giang, Cần Thơ cũng là một địa phương trọng điểm và đã triển khai công việc này.

Những nhà nghiên cứu về đờn ca tài tử đã cho rằng: Cần Thơ nằm giữa dòng giao lưu của hai khuynh hướng miền Đông và miền Tây, là một trong những địa phương sớm phát triển phong trào Đờn Ca Tài Tử. Cái nôi Đờn Ca Tài Tử Cần Thơ đã tạo nên những nghệ nhân, nghệ sĩ tài năng nổi tiếng trong cả nước như: Tám Danh, Bảy Nhiêu, Điều Huyền, Kim Cúc, Kim Lan, Năm Cần Thơ, Công Thành, Danh Cẩm, Năm Vĩnh,... Ngoài lớp nghệ nhân, nghệ sĩ này, đất Cần

Thơ còn là quê hương của những nghệ sĩ như: Bạch Huệ, Sáu Hóa đồn tranh, Cò Quốc, mà những giai thoại về họ càng làm sáng tỏ những nhận định về tính chất hay sức sống của Đờn Ca Tài Tử ở Cần Thơ.

Danh cầm đồn tranh Sáu Hóa đất Bình Thủy được nhiều người biết đến với tài nghệ đồn tranh điêu luyện, nhưng câu chuyện về xuất xứ cây đồn của ông thì không nhiều người biết. Chuyện rằng, để lựa được cây đồn ưng ý, ông sẵn sàng cất công ra tận Hà Nội và lưu lại hàng tháng trời để tìm tòi, lựa chọn. Có người mách bảo, ông lại trở vô đất kinh kỳ xứ

Huế để tìm. Ứng ý với cây đồn, ông nhất định "nằm vạ" cho đến khi nào người chủ đồng ý bán mới thôi. Có được cây đồn rồi, ông lại mang ra đất Hà-Nam-Ninh nổi tiếng với nghề chạm khắc để thuê cưa xẻ, làm cây đồn trở thành một tuyệt phẩm cả nội dung lẫn hình thức. Theo lời một nghệ nhân chuyên về nhạc cụ: cây đồn này rất độc đáo khi cả 16 dây đều âm vang như nhau. Vì không có con và sức khỏe suy yếu, về cuối đời, ông Sáu đành đem bán những nhạc cụ của mình. Cây đồn của ông được một người ở Cần Thơ mua, bảo rằng gởi cho người thân sinh sống ở Pháp để luôn nhớ về Việt Nam.

Cô Bạch Huệ, một nghệ nhân được Hội Văn nghệ Dân gian Việt Nam phong danh hiệu nghệ nhân dân gian vào tháng 1-2007 trong lĩnh vực biểu diễn và truyền dạy đờn ca tài tử. Cô tên thật là Huỳnh Thị Huệ, quê ở Cần Thơ, là con nhà nòi, sinh ra trong gia đình nghệ thuật, cha mẹ cùng theo nghề đờn ca tài tử,

nên theo nghề từ lúc mười mấy tuổi. Từ năm 18 tuổi, giọng ca Bạch Huệ nổi lên thành một phong cách mới, tập hợp đầy đặn các nét tinh túy của những người đi trước nhưng sáng tạo, bất phá, bay bướm hơn trên con đường thể hiện bài bản, nhất là bài vọng cổ. Những năm 1950, tiếng hát Bạch Huệ đã đi vào lòng người hâm mộ và trở nên rất quen thuộc



Đờn ca tài tử phục vụ khách ở khu du lịch sinh thái Mỹ Khánh.
Ảnh: Xuân Phương

ĐỜN CA TÀI TỬ Ở CẦN THƠ Từ Giải Thoại Đến Thực Trạng

Đặng Kim Quy

qua sóng phát thanh, các bộ đĩa. Đến nay, tuổi đời đã gần 80, cô Huệ vẫn dành thời gian và niềm say mê cho Đờn Ca Tài Tử với phát ngôn "Có đờn ca tài tử là có tôi" cô sẵn sàng đi đến các câu lạc bộ, nhóm Đờn Ca Tài Tử để truyền nghề, dù gần nơi cô sống là TP. Hồ Chí Minh hay ở các tỉnh miền Tây xa xôi. Khi được phong danh hiệu nghệ nhân dân gian, cô vừa vui vừa buồn. Vui vì công sức biểu diễn và truyền dạy của mình được ghi nhận, nhưng buồn vì "Đờn Ca Tài Tử là quốc nhạc, chứ không phải dân gian đâu". Với cô, là quốc nhạc vì Đờn Ca Tài Tử là loại hình âm nhạc đặc trưng của người Việt ở Nam bộ, là bản sắc văn hóa của người Việt trong cuộc sống cộng cư với người Hoa, người Khmer trên vùng đất mới. Bên cạnh đó, Đờn Ca Tài Tử phát triển trên cơ sở như về niêm luật cấu trúc điệu thức, nhịp điệu, khúc thức... khá chặt chẽ.

Giai thoại về cây đồn của ông Sáu Hóa như minh chứng thêm tính chất Tài Tử của loại hình này trong quá khứ đồng thời cũng cho thấy nghệ nhân đã không tiếc công sức lẫn tiền của cho niềm đam mê của mình, như khao khát cháy hết mình cho ngọn lửa nghệ thuật của nghệ nhân Bạch Huệ. Những câu chuyện như thật như không về những con người đã làm nên ấn tượng, sức sống cho Đờn Ca Tài Tử Cần Thơ được ghi danh trên bản đồ không gian văn hóa của loại hình nghệ thuật đặc trưng Nam bộ này.

Với đặc điểm là loại âm nhạc thính phòng do tầng lớp bình dân diễn xướng, Đờn Ca Tài Tử Nam bộ đã đi những bước dài trên con đường phát triển. Với thời gian và điều kiện kinh tế, ngày nay Đờn Ca Tài Tử vẫn là loại hình sinh hoạt văn hóa phổ biến nhất trong các tầng lớp dân cư ở Cần Thơ. Tuy nhiên, cũng vì điều kiện kinh tế mà có lúc, có nơi tưởng như Đờn Ca Tài Tử không còn giữ được tính chất đặc trưng của mình.

Quá trình nhận diện, kiểm kê di sản văn hóa phi vật thể

Nghệ thuật Đờn Ca Tài Tử đã thêm sự tác động trách nhiệm của các nghệ nhân trong công cuộc bảo vệ bản sắc văn hóa. Không chỉ nhiệt tình hợp tác, những nghệ nhân còn đề xuất huy giá trị di sản văn hóa. Đó là, thành lập các trung tâm bảo trợ văn hóa của Nhà nước để các nghệ nhân có thể hội tụ, luyện tập bài bản, sinh hoạt Đờn Ca Tài Tử như ngày xưa. Cũng có giải pháp về vấn đề đào tạo, trao truyền cho thế hệ sau. Ngày nay, trong bối cảnh cạnh tranh với các loại hình giải trí khác, Đờn Ca Tài Tử không được giới trẻ đô thị ưa chuộng lắm, có lẽ vì tiết tấu không phù hợp với nhịp sống sôi nổi khẩn trương ở nơi này. Nhưng chúng ta có quyền hy vọng với tính cách năng động sáng tạo của mình, cư dân Nam bộ sẽ tìm ra phương hướng đi lên với những cách tân táo bạo. Ví dụ, người ta sẽ sử dụng Karaoke-dàn nhạc điện tử để làm phương tiện quảng bá loại hình nghệ thuật này, làm cho nó trở nên đại chúng hơn, cả đối với những người nước ngoài. Đó sẽ là những hướng đi phù hợp với thời kỳ toàn cầu hóa văn hóa, làm cho chúng ta hội nhập về kinh tế nhưng không hòa tan về văn hóa.





Để nói di sản kiến trúc là sản phẩm của lịch sử phát triển văn hóa, xã hội, là sáng tạo của con người đã vượt thời gian không gian trở thành kho báu và niềm tự hào của dân tộc. Hiện nay, loại hình di sản này đang được nhiều người quan tâm và thực tế cũng đã chứng minh di sản kiến trúc cùng với những công trình văn hóa lịch sử đã trở thành tiềm năng du lịch, là một trong những yếu tố quan trọng góp phần phát huy bản sắc văn hóa dân tộc và thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội.

Thành phố Cần Thơ tuy trải qua 2 cuộc chiến đầy khốc liệt và ảnh hưởng bởi xu thế kiến trúc hiện đại với khối nhà kính cao tầng cuối thế kỷ XX, nhưng vẫn còn giữ được những di sản kiến trúc có giá trị lịch sử gần 100 năm được nhiều người biết đến. Ngoài Nhà cổ vườn lan (Nhà thờ họ Dương, đã được xếp hạng là di tích kiến trúc nghệ thuật cấp quốc gia năm 2009) nổi tiếng đã được các công ty lữ hành chọn đưa vào tour du lịch, Nhà lồng chợ cổ Cần Thơ và một số nhà cổ khác trên cù lao đất Tân Lộc, quận Thốt

Nốt, Ô Môn cũng được xem như điểm đến hấp dẫn mạnh mẽ đối với du khách. Có lẽ một trong những nguyên nhân góp phần làm nên vẻ đẹp quyến rũ từ nhà cổ ở Cần Thơ là nằm xen lẫn với khối nhà cao tầng hay ẩn mình bên dòng kênh, vườn cây trái xum xuê ở vùng ngoại ô.

Mỗi di sản kiến trúc đều có giá trị lịch sử, công năng sử dụng khác nhau. Di sản kiến trúc ở Cần Thơ có đặc điểm mang đậm kiến trúc truyền thống Nam bộ, mỗi công trình là một tác phẩm nghệ thuật có giá trị, vừa phản ánh nền mỹ thuật kiến trúc phương Đông có sự giao thoa với kiến trúc Châu Âu nhưng vẫn giữ được hồn dân tộc và để lại dấu ấn sâu đậm trong lịch sử kiến trúc nhà ở đầu thế kỷ XX. Với lối kiến trúc đa dạng như kiểu nhà rột, nhà trính kết cấu gỗ theo lối 3 gian 2 chái, gồm nhà chính, nhà phụ dãy nhà cầu và sân thiên tình, mái lợp ngói âm dương và ngói ống, lối đi là bậc tam cấp bên hông, nhà được xây dựng trên nền đất cao từ 70cm đến 100cm để phòng chống lụt và ẩm tương thích với khí hậu miền nhiệt đới. Các phần chức

năng được nối tiếp một cách tuyến chuyển và có sự kết hợp với môi trường xung quanh. Bên trong các ngôi nhà trang trí theo mô típ Á Đông với các tác phẩm điêu khắc tinh xảo như đầu kèo hình vô đậu, đầu rồng, bao lam chạm lõng hình cuốn thư, con nai, con cá, cổ cây, hoa lá... đã tạo nên bức tranh sinh động, tiêu biểu cho vùng đất và có ý nghĩa trong đời sống tâm linh. Khác với phố xá, xe cộ đông đúc nơi đô thị, du khách tìm đến đây để được đắm mình trong sự yên tĩnh, sống trong không gian di sản của ông cha; chế biến và thưởng thức những món ăn có cách nay gần thế kỷ được lưu truyền qua các thế hệ; lắng nghe những câu chuyện huyền thoại về vùng đất, con người từ chính người dân chân chất nhiệt tình, cởi mở... Với Nhà lồng chợ cổ Cần Thơ, để tiếp tục giữ vẻ đẹp vừa cổ kính vừa thơ mộng bên sông Hậu, vừa phát huy ưu điểm của chợ truyền thống. Từ năm 2005, chợ đã được Nhà nước đầu tư phục hồi gần như nguyên trạng và chuyển chức năng hoạt động theo hướng văn hóa du lịch. Đây cũng là việc làm hết sức có ý nghĩa, sẽ là địa điểm lý tưởng

tổ chức sự kiện văn hóa, ẩm thực, khôi phục lại cảnh quan trên bến, dưới thuyền như một nét văn hoá đặc thù của vùng sông nước.

Nhu cầu của du khách tham quan, tìm hiểu về loại hình di sản này theo hướng ngày càng gia tăng, bởi sự hưởng thụ từ sản phẩm di sản kiến trúc rất đa dạng, ngoài đức kết được những kinh nghiệm quý báu của ông cha về dựng nhà, đó còn là sự ứng dụng rộng rãi không gian, trong mỗi trường cũng như quy hoạch đô thị trong tương lai.

Vì vậy, phát triển tiềm năng du lịch gắn liền với di sản kiến trúc cần đi đôi với nguyên tắc giữ gìn giá trị di sản, mặc dù phát triển du lịch sẽ làm sống lại di sản kiến trúc, nhưng đây cũng là nguy cơ thách thức trong công tác quản lý di sản. Nếu được quan tâm kết hợp đầu tư khai thác tốt loại hình di sản này chúng ta sẽ phát huy có hiệu quả không những về giá trị công năng sử dụng mà còn mở ra con đường kinh tế làm giàu cho người dân, đáp ứng nhu cầu phát triển tiềm năng du lịch từ di sản kiến trúc ■

Tặng sách một niềm vui

Nguyễn Thị Thêu

Cứ hàng năm đến hẹn lại lên, vào quý I hàng năm là Công ty Cổ phần sách và dịch vụ văn hóa Tây Đô lại chuẩn bị cho công tác tài trợ sách đến với các trường vùng sâu vùng xa của các quận, huyện trong thành phố. Vì nơi đây còn rất nhiều học sinh gặp hoàn cảnh khó khăn vất vả, bởi các em thiếu cái ăn, cái mặc thì sách vở đối với các em là một niềm vui luôn khao khát.

Nhiều bản sách được chọn lọc từ các nhà xuất bản như: Nhà Xuất bản Kim Đồng, Nhà Xuất bản Trẻ, Nhà Xuất bản Giáo Dục... cùng nhiều thể loại khác nhau: truyện tranh, văn học, thiếu nhi, lịch sử, cổ tích... Nhằm góp thêm sự phong phú cho tủ sách của trường, để các em có điều kiện tìm hiểu đọc thêm trong những giờ nghỉ ngơi, giải trí.

Từng gói sách được niêm phong thẳng tắp, được bộ phận điều phối của Công ty chuẩn bị sẵn sàng. Trên tinh thần vui tươi phấn khởi để mang đến tận nơi. Chúng tôi cũng gửi gắm cả niềm vui vào trong đây, vì nghĩ rằng khi sách đến tận trường sẽ phần nào giúp các em trong học tập. Ở nơi sách sẽ chia sẻ được mọi nỗi niềm bằng những mẫu chuyện ngắn của nhiều tác giả, sách thể hiện từng giai đoạn lịch sử hào hùng của dân tộc Việt Nam. Sách ghi lại nét đẹp văn hóa của sông nước miệt vườn được tác giả Hoài Vân thể hiện thành bài ca vọng cổ, và sách là Tập nhạc nhiều bài của nhạc sĩ Hồ Hoàng viết về Hà nội thủ đô.

Làm nhiệm vụ của người truyền tải văn hóa đọc đi khắp mọi miền để đến tay người đọc, điều tất nhiên là nghề nào cũng quý, nhưng với sách còn thể hiện nét tiêu biểu cần thiết cho mọi thành phần, nhiều tầng lớp khác nhau trong xã hội chúng ta. Nên người làm công tác phát hành sách luôn luôn biết nâng niu trân trọng sách. Sau những chuyến tài trợ sách hoàn thành, Công ty còn liên hệ với trường để hỗ trợ học sinh nghèo bằng tập học sinh, trong tháng 9 vừa qua, Công ty đã tặng hơn 700 phần quà, với 20.000 quyển tập cho các em học sinh nghèo trong TP Cần Thơ. Tổng giá trị quà tặng hơn 72 triệu đồng, nhìn các em nâng niu gói quà nhỏ trên tay nét thơ ngây duyên dáng thật dễ thương làm sao ấy. Niềm vui từ các em là mầm xanh sẽ nảy lộc đâm chồi cho cả một vùng trời tương lai tươi sáng.

Việc làm này chúng tôi luôn nhân rộng, và sắp tới Công ty sẽ còn nhiều hoạt động thiết thực hơn, nhằm gây quỹ học bổng giúp đỡ học sinh nghèo trong phạm vi TP Cần Thơ và cho cả khu vực. Hàng năm, Công ty đã chuyển hơn 30.000 bản sách tài trợ cho hơn 120 trường cấp I, II trong thành phố. Tổng giá trị hơn 50 triệu đồng. Ban lãnh đạo Công ty luôn tâm nguyện, dù kinh doanh xuất bản phẩm hiệu quả không cao, đôi khi không lợi nhuận nhưng hiệu quả quý báu là tri thức con người. Bởi vì, quyển sách bé nhỏ nhưng giá trị tinh thần vô giá, tài sản vô hình được lưu truyền mãi mãi đến ngàn sau không bao giờ phai nhạt ■

Thành phố bên sông Hậu. Ảnh: P.C

Di sản kiến trúc - Tiềm năng du lịch

Nguyễn Thị Ngọc Hân





Thăng Vóc Ngàn Năm

Ngàn năm tạc dáng, tạo hình
Thủ đô - thành phố hòa bình hôm nay
Bao đời gìn giữ dựng xây
Trăm miền tụ hội về đây một lòng.

Đời đô linh ứng Thăng Long
Tâm nhìn Thái tổ, nâng rồng thỏa bay
Đại La kế sách lâu dài
Long châu, hổ phục, trong ngoài thông thương.

Áng thơ "thần" vọng bốn phương
Tổng yên ải Bắc, Chiêm nhường trời Nam
Vương triều quốc thái, dân an
Hai trăm năm lễ, chuyển sang nhà Trần.
Chương Dương, Hàm Tử, Bạch Đằng
Nguyên Mông vương bá, ba lần cúp đuôi
Lam Sơn hùng khí ngất trời
Họ Lê dấy nghĩa, người người đáp theo
Bình Ngô chẳng ngại hiểm nghèo
Hồ Gươm trả kiếm, gát chèo vịnh thơ
Mãn Thanh nhòe ngó cõi bờ
Quang Trung thần tốc phát cờ tiến ra
Úp Ngọc Hồi, quét Đống Đa
Mùng năm Tết, khởi hoàn ca thái bình.

Tuyên ngôn độc lập đình ninh
Bác Hồ đọc giữa Ba Đình sớm mai
Trường kỳ ném mìn năm gai
Pháp thua, Mỹ rút, tay sai quy hàng
Non sông một mối vẹn toàn
Kỷ nguyên hội nhập, kết đoàn đốc tâm
Bàn tay, khối óc, tình thâm
Hương về Đại lễ ngàn năm, nghiêng mình.

Ngàn năm tạc dáng, tạo hình
Vinh quang tâm vóc, công trình thủ đô.



Là một trong 5 thành phố trực thuộc trung ương, Cần Thơ được xác định là trung tâm động lực của vùng Đồng bằng sông Cửu Long về kinh tế, văn hóa, khoa học và kỹ thuật. Đây cũng là trung tâm giáo dục - đào tạo với nhiều trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, các viện nghiên cứu của thành phố và của vùng. Vì thế, nhu cầu tìm kiếm thông tin để phục vụ công tác và nghiên cứu học tập tại thành phố Cần Thơ ngày càng cao và đa dạng.

Trong những năm qua, mặc dù điều kiện nguồn ngân sách Nhà nước đầu tư cho hoạt động thư viện còn nhiều khó khăn, nhưng với sự nỗ lực của đội ngũ cán bộ giàu tâm huyết, ngành thư viện công cộng thành phố Cần Thơ không ngừng nâng cao chất lượng phục vụ bạn đọc. Trong đó, việc triển khai và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động thư viện đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận. Sau nhiều lần nâng cấp, Thư viện thành phố Cần Thơ hiện đang sử dụng phần mềm quản lý thư viện MyLib/Windows 2010. Đến tháng 10 năm 2010, thư viện đã hoàn chỉnh toàn bộ hệ thống với 6 mô-đun (module) được đưa vào sử dụng gồm: Quản lý người dùng; Quản lý bạn đọc; Quản lý vốn tài liệu thư viện; Quản lý dịch vụ thư viện trực tuyến; Quản lý lưu thông tài liệu thư viện; Cơ sở dữ liệu tên đường phố và công trình công cộng thành phố Cần Thơ. Song song đó, Trang Thông tin điện tử của Thư viện thành phố Cần Thơ với địa chỉ www.tvct.org.vn hoặc www.cantholib.org.vn được thiết lập từ tháng 9 năm 2009 đã từng bước hoàn thiện, cung cấp cho bạn đọc những thông tin cần thiết như: đăng ký làm thẻ trực tuyến, tra cứu tài liệu trực

tuyến, giới thiệu sách, thư mục sách mới, thông tin chuyên đề, sách điện tử...v.v... Đến nay, website đã có gần 50.000 lượt truy cập của bạn đọc.

Cùng với sự phát triển của mạng lưới truyền thông và công nghệ thông tin (CNTT), thư viện điện tử là sự phát triển tất yếu của thư viện trong tương lai và được xem là một trong những thiết chế xã hội thiết thực lâu dài. Thư viện điện tử được hiểu là loại hình thư viện đã tin học hóa toàn bộ hoặc một số dịch vụ, là thư viện sử dụng các phương tiện điện tử trong thu thập, lưu trữ, xử lý, tìm kiếm và phổ biến thông tin. Người sử dụng thư viện điện tử vẫn thực hiện những công việc mà họ vẫn thường làm với thư viện truyền thống nhưng nhanh chóng, chính xác và hiệu quả hơn.

Hướng đến thư viện điện tử

Huỳnh Ngọc Lan

Với những kết quả đạt được trong việc ứng dụng CNTT, có thể nói Thư viện thành phố Cần Thơ đã bước đầu xây dựng được mô hình thư viện điện tử gia tăng nhiều tiện ích phục vụ nhân dân. Đặc biệt, việc xây dựng phần mềm cơ sở dữ liệu của "Ngân hàng tên đường và công trình công cộng thành phố Cần Thơ" đã góp phần tích cực cho công tác quản lý đô thị của thành phố hiện nay và thời gian tới.

Tuy nhiên, để Thư viện thành phố Cần Thơ xứng tầm là một thư viện của thành phố trung tâm Đồng bằng sông Cửu Long, bên cạnh đội ngũ cán bộ thư viện giàu tâm huyết, ngành Thư viện công cộng thành phố Cần Thơ cần sự quan tâm đúng mức của Nhà nước và sự hỗ trợ từ các nguồn lực xã hội. Thư viện thành phố Cần Thơ trở thành một thư viện điện tử hiện đại trong tương lai đòi hỏi phải có sự đầu tư thích đáng về trí tuệ, vật chất cụ thể như sau:

- Đầu tư về cơ sở vật chất và trang thiết bị đáp ứng nhu cầu của người sử dụng với những yêu cầu cấp thiết là: Trong khi chờ đợi thành phố đầu tư xây mới một thư viện hiện đại ở Trung tâm Văn hóa Tây Đô, cần nâng cấp trụ sở thư viện thành phố hiện tại và mạng lưới thư viện quận, huyện và phòng đọc sách ở cơ sở; Bổ sung trang thiết bị cho việc tin học hóa thư viện.

- Định mức kinh phí cho công tác bổ sung vốn tài liệu phải đầy đủ để tạo nguồn lực thông tin phong phú, đa dạng đảm bảo việc đáp ứng nhu cầu thông tin, học tập và giải trí của nhân dân trên địa bàn. Những tài liệu dạng điện tử và đa phương tiện (CD, VCD, DVD, băng từ các loại...) rất cần được bổ sung nhiều hơn nữa để sẵn sàng phục vụ rộng rãi và nhanh chóng.

- Cải tiến phương thức phục vụ phù hợp gần với mục tiêu quảng bá nguồn lực thông tin, vốn tài liệu và các dịch vụ. Nhất là nghiên cứu đưa vào hoạt động các dịch vụ mới nhằm đáp ứng nhu cầu thông tin hiện đại, đa dạng và luôn thay đổi của người sử dụng trong tình hình mới.

- Đẩy mạnh đầu tư vào công tác ứng dụng công nghệ thông tin, tăng cường các

thiết bị phần cứng cũng như nâng cấp, xây dựng mới các phần mềm thư viện giúp người sử dụng có thể truy cập được dễ dàng, chính xác các nguồn lực thông tin ở mọi lúc, mọi nơi.

Cuối cùng là việc phát triển thư viện theo hướng hiện đại không chỉ đòi hỏi về hạ tầng cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương thức phục vụ mà điều quan trọng có tính quyết định chính là xây dựng được đội ngũ cán bộ thư viện có đủ năng lực, trình độ đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ của thư viện hiện đại. Vì thế công tác đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho cán bộ, nhân viên ngành thư viện công cộng là một yêu cầu cấp thiết. Song song đó, rất cần một môi trường làm việc linh hoạt, hiệu quả và chuyên nghiệp cùng với những chính sách hợp lý để hỗ trợ cán bộ, nhân viên thư viện an tâm gắn bó với nghề.

Trong sự phát triển kinh tế - xã hội của thành phố, xây dựng Thư viện thành phố Cần Thơ trở thành thư viện điện tử hiện đại trong tương lai là đòi hỏi tất yếu khách quan góp phần phục vụ yêu cầu công nghiệp hóa - hiện đại hóa thành phố như Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ thành phố Cần Thơ lần thứ XII và đúng theo tinh thần Nghị quyết 45 NQ/TW của Bộ Chính trị về Cần Thơ "đóng vai trò động lực thúc đẩy mạnh mẽ sự phát triển của toàn vùng".

Xứng danh Nhà hát Tây Đô

Ngọc Anh



Ảnh: Ngọc Thiện

Thành phố Cần Thơ được xác định là thành phố đồng bằng cấp quốc gia, có vai trò là trung tâm động lực phát triển của khu vực Đồng bằng sông Cửu Long trên các lĩnh vực: kinh tế, văn hóa, xã hội...

Trong định hướng chung đó, hoạt động văn hóa phải không ngừng vươn lên, ngang tầm với vị trí “Tây Đô”, góp phần cho đời sống văn hóa thành phố ngày càng phong phú, bảo tồn các giá trị nghệ thuật truyền thống, dân tộc, mang bản sắc miền quê hương sông nước.

Để phục vụ cho định hướng trên, cách nay 3 năm, đề án thành lập Nhà hát Tây Đô đã được phê duyệt, đi vào hoạt động. Nhà hát Tây Đô lúc đó lực lượng chủ yếu vẫn là Đoàn cải lương Tây

Đô, Đoàn ca múa kịch Lưu Hữu Phước mới thành lập, lực lượng rất “mỏng”. Cơ sở vật chất thiếu thốn, nhà hát chỉ có rạp Hậu Giang đang xuống cấp, sức chứa không quá 500 người. Hậu cứ của các đoàn cũng đang “ăn nhờ ở đậu”, chưa biết phải di dời đến đâu.

Tuy nhiên với “máu nghề nghiệp” sẵn có của những người nghệ sỹ, Nhà hát Tây Đô vẫn lao vào phục vụ các nhiệm vụ chính trị, các ngày lễ, tết, đồng bào ngoại thành... Tính từ năm 2007 đến năm 2010, nhà hát đã phục vụ khoảng 350 suất diễn với 184 ngàn lượt người xem. Hàng năm, Đoàn cải lương Tây Đô, Đoàn ca múa kịch Lưu Hữu Phước đều dàn dựng được chương trình, vở diễn mới. Trong Hội diễn sân

khấu cải lương chuyên nghiệp toàn quốc 2009, Đoàn cải lương Tây Đô đã đoạt được huy chương bạc toàn đoàn và 2 huy chương vàng, 1 huy chương bạc cho diễn viên với vở diễn *Mẹ của chúng con*. Đoàn cải lương Tây Đô còn mang vở diễn này đi phục vụ ở Hà Nội trong những ngày diễn ra Đại lễ kỷ niệm 1.000 năm Thăng Long - Hà Nội.

Nhìn sang các tỉnh bạn trong khu vực: một số đoàn nghệ thuật phải giải thể, một số “nằm chờ” trong cảnh thiếu vắng người xem..., những thành tích nêu trên là đáng trân trọng, khích lệ. Tuy nhiên, nhìn ra cả nước, so với một số nhà hát ở thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, thì hoạt động của Nhà hát Tây Đô vẫn còn quá “khiêm tốn”.

Tham khảo hoạt động của một số nơi như: Nhà hát cải lương Trần Hữu Trang, Nhà hát ca - múa nhạc Bông Sen, Nhà hát ca - múa nhạc Thăng Long... sẽ nhận thấy mô hình hoạt động gồm 4 bộ phận chính: *nghiên cứu, bảo tồn, sáng tác - truyền nghề, đào tạo - tổ chức biểu diễn - phát triển dịch vụ.*

Trong đó, hai khâu đầu chính là việc bảo đảm “nguồn” bổ sung đề tài, lực lượng trẻ cho nhà hát. Khâu phát triển dịch vụ, tuy là khâu cuối cùng nhưng hết sức quan trọng. Nhiều nhà hát đã năng động, sáng tạo trong việc phát triển các dịch vụ liên quan đến lĩnh vực hoạt động của mình. Có nơi mở phòng thu âm, làm dịch vụ trang trí mỹ thuật, mở các câu lạc bộ, lớp dạy đờn ca, mở gian hàng trưng bày và mua bán những sản phẩm về nghệ thuật như: băng đĩa hình, phục trang sân khấu, nhạc cụ, mặt nạ, con rối ... Có nơi tổ chức hẳn một bộ phận dịch vụ, làm chương trình “Sân khấu du lịch” biểu diễn các trích đoạn, tiểu phẩm... thuộc các thể loại từ nghệ thuật truyền thống đến hiện đại để cung ứng theo đơn đặt hàng của các nhà hàng, khách sạn, các tour du lịch...

Diễn viên Nhà hát múa rối nước Thăng Long (Hà Nội) tự nguyện mỗi người góp vốn 01 chỉ vàng để vực dậy nhà hát, xin chuyển sang mô hình sân khấu xã hội hóa. Trong việc dựng vở cải lương “thử nghiệm theo hướng hiện đại hóa”, sân khấu hoành tráng có kết hợp với opera Kim

Vân Kiều vào năm 2009, Nhà hát cải lương Trần Hữu Trang chỉ sử dụng ngân sách 100 triệu, vận động được Đài truyền hình thành phố Hồ Chí Minh góp thêm 700 triệu đồng... Đó là những mô hình “xã hội hóa” khá tốt.

Chính việc “bung ra”, mạnh dạn làm các dịch vụ này, nhiều nhà hát đã chủ động giải được bài toán thu hút nhân sự, kinh phí cho các hoạt động. Mạnh dạn kêu gọi các tầng lớp xã hội tham gia làm nghệ thuật, Nhà nước nắm vai trò quản lý, định hướng đang là xu hướng phát triển của nhiều đơn vị nghệ thuật.

Nhìn lại Nhà hát Tây Đô, sau 3 năm thành lập đến nay vẫn còn thiếu đến 3 khâu quan trọng. Tổ chức nhà hát hiện nay chỉ dừng lại ở khâu làm “công tác hành chính” cho 2 đoàn chứ chưa làm được vai trò nghiên cứu, bảo tồn, sáng tác - truyền nghề, đào tạo và phát triển dịch vụ. Nếu chỉ trông chờ vào ngân sách Nhà nước để dựng vở, dựng chương trình mới, để phục vụ không doanh thu... theo tư duy hành chính, bao cấp, chắc chắn nghệ thuật sẽ không phát triển.

Giở lại đề án thành lập mới thấy nhiệm vụ sắp tới của Nhà hát Tây Đô khá nặng nề: tập hợp lực lượng nghệ sĩ, xây dựng nhà hát thành đơn vị nghệ thuật mạnh, tiêu biểu, xứng danh Tây Đô, thành phố trung tâm của khu vực là yêu cầu bức xúc Nhà hát phải thực hiện được trong những năm sắp tới ■

Ảnh: Đỗ Tung
Ficidi rescita

Quản lý dịch vụ văn hóa, thể thao, du lịch thời @

Mai Văn Bé

Năm 2010, công tác quản lý các dịch vụ văn hóa, thể thao và du lịch được tiếp thêm “sinh khí” mới, khi các Nghị định của Chính phủ, Thông tư của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch liên tiếp được ban hành và có hiệu lực thi hành. Đó là Nghị định số 103/2009/NĐ-CP ngày 06/11/2009 của Chính phủ về việc ban hành quy chế hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng (có hiệu lực từ ngày 01/01/2010); Nghị định số 75/2010/NĐ-CP ngày 12/7/2010 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính trong hoạt động văn hóa (có hiệu lực từ ngày 01/9/2010), Thông tư số 09/2010/TT-BVHTTDL ngày 24/8/2010 của Bộ VHTT&DL qui định chi tiết thi hành Nghị định số 75 của Chính phủ...

Dựa trên những cơ sở pháp lý hiện hành và mới ban hành, lực lượng Thanh tra chuyên ngành văn hóa, thể thao và du lịch đã tiến hành kiểm tra 183 cơ sở, phát hiện 95 cơ sở vi phạm, xử phạt 318,6 triệu đồng và tạm giữ gần 5.000 máy móc, phương tiện, văn hóa phẩm liên quan.



Tạm giữ máy đánh bạc tại 01 cơ sở trên đường Trần Quang Khải
Ảnh: Hùng Diệu



Thanh tra Sở VHTTDL kiểm tra văn hóa phẩm bị thu giữ. Ảnh: H



Các hoạt động trên đã góp phần giữ gìn trật tự, kỷ cương các hoạt động, dịch vụ văn hoá, thể thao và du lịch. Tuy nhiên, trong điều kiện bùng nổ về công nghệ thông tin, sản phẩm công nghệ cao... các vi phạm trên lĩnh vực này ngày càng phát sinh phức tạp.

Đó là việc trên đường phố nhiều cửa hàng, shop sử dụng dàn âm thanh công suất lớn để gây sự “chú ý” cho khách hàng. Xe 2 bánh bán kẹo kéo, kem, vé số... cũng sử dụng chiêu thức này để bán hàng, vi phạm việc gây tiếng ồn tối đa cho phép nhưng lực lượng chức năng còn mỏng chưa xử phạt kịp thời.

Trong các nhà hàng, khách sạn, cơ sở kinh doanh karaoke, luật pháp nghiêm cấm sử dụng chuông báo động. Một số nơi không gắn chuông nhưng gắn camera, “viện cớ” để quan sát hoạt động của toàn cơ sở nhưng mặt khác là để đối phó khi lực lượng kiểm tra xuất hiện.

Trong lĩnh vực ca nhạc, nhiều ca sỹ sử dụng đĩa mini để cho vào đầu máy phát lại (playback) bài hát do chính mình hát được thu âm trước đó. Giới chuyên môn gọi tình trạng này là hát nhép, bị nghiêm cấm và xử phạt, nhưng xem ra rất khó “bắt được tại trận”.

Với những máy vi tính hiện nay, người ta còn dễ dàng nhân bản, sao chép các tác phẩm âm nhạc, nghệ thuật... vi phạm quyền tác giả, luật bản quyền một cách trắng trợn, thậm chí còn truyền bá, phát tán các loại văn hóa phẩm xấu. Thử đi mua một cái điện thoại di động mới, bạn sẽ được chép “khuyến mãi” vào thẻ nhớ hàng trăm bài hát, hình ảnh, video clip “mát mẻ”, “cực hot” theo yêu cầu.

Mới đây, một bức ảnh cầu Cần Thơ đẹp của nghệ sỹ T.A.T đã bị một nhóm người dùng máy scanner quét lại, dùng phần mềm vi tính photoshop “tút” lại rồi in ra đem bày bán công khai. Việc kiện tụng, xử phạt, bồi thường bản quyền theo luật pháp... rất phức tạp, vì phải truy tìm người đã coppy tác phẩm, tác phẩm có đăng ký bản quyền hay chưa...

Đáng chú ý hơn, gần đây trên địa bàn thành phố xuất hiện một số điểm đánh bạc trá hình dưới hình thức chơi trò chơi điện tử. Trước đây máy đánh bạc (slot machine) đa số được nhập từ nước ngoài, chỉ dành riêng cho các khu giải trí đặc biệt, khu khách nước ngoài, giấy phép nhập được kiểm soát chặt chẽ. Hiện nay máy được dân tin học trong nước mua bo mạch, con chip về lắp ráp với giá thành từ 3-25 triệu đồng. Máy được lập trình, điều chỉnh mức độ ăn thua từ 6/4, 7/3, 8/2 theo ý của chủ máy để dụ dỗ mức độ “say máu” của người chơi. Máy gồm nhiều trò chơi: đua ngựa, đua heo, đua chó, bắn bi... hình ảnh thể hiện trên màn hình rất đẹp, bắt mắt.

Mới đây, các lực lượng chức năng của thành phố đã kiểm tra 16 cơ sở, tạm giữ 105 máy đánh bạc, khoảng 300 kg thiết bị sửa chữa, phụ kiện và gần 5 triệu phỉnh (Đồng xu, trị giá 1.000 đồng) để bán cho khách đến chơi. Một ông chủ của 77 máy trong số trên bước đầu khai nhận: sau khi trừ chi phí, mỗi ngày ông ta thu được từ 500 ngàn - 1 triệu đồng/01 máy. Đáng báo động là các máy trên được lắp đặt xen lẫn “núp” trong các máy chơi game online, truy cập internet gần các trường học.

Trên đà phát triển vũ bão của công nghệ thông tin hiện nay, chắc chắn sẽ còn phát sinh nhiều vấn đề trong công tác quản lý các dịch vụ văn hóa, thể thao và du lịch. Điều đó dẫn đến tình trạng văn bản pháp quy trên lĩnh vực này dường như luôn “đi sau” thực tiễn. Nhiều hành vi vi phạm diễn ra nhưng không có hướng xử lý vì không được đề cập đến trong các văn bản quy phạm pháp luật.

Trong thời gian tới, đòi hỏi lực lượng “gác cửa” trên lĩnh vực này phải thường xuyên nâng cao trình độ, có cái “tâm” tạo mọi điều kiện cho các dịch vụ phát triển lành mạnh, xử phạt nghiêm minh, quyết liệt những cá nhân, cơ sở vi phạm. Đồng thời cần có những văn bản pháp quy phù hợp làm cơ sở pháp lý cho các cơ quan chức năng có cơ sở áp dụng pháp luật hiệu quả hơn ■

TU BỔ, TÔN TẠO DI TÍCH...

(Tiếp theo trang 23)

phải được tăng cường, nhằm đưa di tích đi vào nề nếp và đảm bảo tốt các hoạt động thường xuyên cũng như tổ chức lễ hội hàng năm.

Có thể nói, hệ thống di tích lịch sử - văn hóa ở thành phố Cần Thơ là một phần di sản văn hóa của đất nước, mang nét đặc trưng riêng của vùng đất Tây Nam bộ và là tài sản vô giá mà các thế hệ cha ông đã gởi lại cho chúng ta. Việc tu bổ, tôn tạo các di tích để phục vụ cho cuộc sống hiện tại và tương lai là vấn đề quan trọng, không chỉ đơn thuần là trách nhiệm của một tổ chức hay cá nhân mà cần sự chung tay góp sức của tất cả mọi người, của toàn xã hội, bởi vì di tích lịch sử - văn hóa chính là nơi bảo lưu, gìn giữ và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, đồng thời là nguồn tài nguyên vô giá đem lại hiệu quả kinh tế cao trong hoạt động du lịch, góp phần vào sự nghiệp phát triển kinh tế của địa phương. Trong thời gian tới, thành phố Cần Thơ sẽ có nhiều công trình tu bổ, tôn tạo di tích được khánh thành và đưa vào sử dụng, chắc chắn vùng đất tiềm năng này sẽ là điểm đến tham quan hấp dẫn của nhiều du khách trong và ngoài nước - những người muốn tìm hiểu về danh lam thắng cảnh và di sản văn hóa của xứ sở Tây Đô ■



Trong những năm qua, hoạt động bảo hộ Quyền Sở hữu trí tuệ luôn được Nhà nước ta đặc biệt quan tâm. Quyền Sở hữu trí tuệ đã được Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005- Quốc hội khóa 11, ghi rõ: đó là “quyền của tổ chức, cá nhân đối với tài sản trí tuệ, bao gồm quyền tác giả và quyền liên quan đến quyền tác giả, quyền sở hữu công nghiệp và quyền đối với giống cây trồng”.

“Quyền tác giả là quyền của tổ chức, cá nhân đối với tác phẩm do mình sáng tạo ra hoặc sở hữu”.

“Quyền liên quan đến quyền tác giả là quyền của tổ chức, cá nhân đối với cuộc biểu diễn, bản ghi âm, ghi hình, chương trình phát sóng, tín hiệu vệ tinh mang chương trình được mã hóa”.

Nhà nước Việt Nam có nghĩa vụ bảo hộ quyền tác giả, quyền liên quan trong tất cả các loại hình văn học, nghệ thuật, khoa học. Nhiều văn bản quy phạm pháp luật về quyền tác giả, quyền liên quan đã được xây dựng, hoàn thiện từ thực tiễn hoạt động quản lý, điều hành hoạt động đối với quyền tác giả; đồng thời tiếp thu những chuẩn mực quốc tế, đáp ứng các yêu cầu thúc đẩy bảo hộ có hiệu quả và hội nhập quốc tế. Các tổ chức hoạt động về lĩnh vực này đã được hình thành, bước đầu hoạt động tích cực trong việc thực thi các chính sách, pháp luật nhằm tạo sự công bằng xã hội trong việc bảo hộ quyền tác giả, quyền liên quan. Nhiều cá nhân tổ chức có quyền đã áp dụng các biện pháp để tự bảo vệ quyền của mình. Vì vậy, quyền và lợi ích hợp pháp của các chủ thể từng bước được bảo hộ đúng theo pháp luật của Nhà nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

Sự cần thiết phải thực hiện bảo hộ quyền tác giả, quyền liên quan

Xuất phát từ tình hình thực

hiện bảo hộ quyền tác giả, quyền liên quan hiện nay trên địa bàn thành phố Cần Thơ nói riêng, cả nước nói chung, việc thực hiện quyền tác giả quyền liên quan là một tất yếu khách quan; là cách ứng xử văn minh trong thời đại hội nhập quốc tế, nhất là khi Việt Nam đã trở thành thành viên chính thức của tổ chức Thương mại thế giới WTO, tổ chức Liên minh quốc tế các nhà soạn nhạc và lời thế giới CISAC và thực hiện tốt Công ước BERM - Công ước quốc tế về bảo vệ quyền tác giả văn học nghệ thuật, đã có hiệu lực ở Việt Nam từ tháng 10/2004.

Thực trạng thực hiện bản quyền tác giả ở TP Cần Thơ

Tình trạng vi phạm bản quyền diễn ra ngày càng phức tạp và tinh vi ở hầu hết các lĩnh vực với các hình thức và mức độ rất khác nhau, **nhất là trong lĩnh vực âm nhạc....** Nó đã gây ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động sáng tạo của các nghệ sỹ sáng tác chuyên và không chuyên, ảnh hưởng đến môi trường đầu tư, phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội của đất nước trong tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế.

- Theo báo cáo của Thanh tra Sở VH TT & DL, *trong năm 2010, đã có 14 đơn thư khiếu nại, tố cáo của người dân chủ yếu phản ánh vi phạm trong các hoạt động quảng cáo, mua bán và cho thuê đĩa, cài đặt điện thoại di động. Ngoài ra, xử lý 2 vụ khiếu nại về sử dụng ảnh in poster quảng cáo không xin phép tác giả, không đề tên tác giả.*

- Kiểm tra: 109 lượt cơ sở, có 57 cơ sở vi phạm. Phạt tiền: 219.000.000 đồng (Hai trăm mười chín triệu đồng).

- Tịch thu: 2.227 đĩa CD, VCD, DVD các loại không dán nhãn kiểm soát.

Thực tế số vụ vi phạm quyền tác giả diễn ra rất nghiêm trọng, nhưng số vụ bị phát hiện hoặc tác giả khiếu kiện là không đáng kể.

Nguyên nhân của tình trạng nói trên chủ yếu là do nhận thức, hiểu biết hạn chế, đặc biệt là ý thức chấp hành pháp luật về quyền tác giả, quyền liên quan; trong đó có quyền tác giả âm nhạc chưa nghiêm của nhiều tổ chức, cá nhân; một số tác giả có tâm lý ngại dấn vào thừa kiện sợ mất thời gian hoặc không tin vào khả năng xử lý của các cấp có thẩm quyền; hệ thống thực thi quyền tác giả, quyền liên quan của các cấp chính quyền, cơ quan tổ chức chưa đáp ứng yêu cầu bảo hộ theo quy định của pháp luật, như một số cơ quan truyền thông, tổ chức biểu diễn... không có “thói quen” trả nhuận bút cho các tác phẩm đã sử dụng.

Một số giải pháp khả thi thực hiện quyền tác giả, quyền liên quan.

Đây là lần đầu tiên, một địa phương như thành phố Cần Thơ triển khai việc thực hiện Luật Sở hữu trí tuệ, cho nên các tác giả - đối tượng mà nhà nước bảo hộ quyền tác giả, quyền liên quan - có tác phẩm VHNT cần đăng ký bảo hộ chưa có kinh nghiệm hoặc họ cảm thấy chưa cần thiết phải kê khai, đăng ký bảo hộ. Vì vậy, việc thực hiện quyền bảo hộ gặp phải những khó khăn nhất định.

Để hoạt động bảo hộ tác giả, quyền liên quan được thực thi nghiêm chỉnh, tạo sự công bằng cho các tổ chức cá nhân trong việc thực hiện Luật Sở hữu trí tuệ, xin đưa ra một số giải pháp mang tính khả thi trong việc bảo hộ quyền tác giả, quyền liên quan đối với tác phẩm văn học, nghệ thuật, nhất là âm nhạc - một trong những lĩnh vực “nóng” nhất hiện nay - làm khâu đột phá, thí điểm:

Cần triển khai một cách đồng bộ các văn bản pháp luật liên quan đến quyền tác giả cho các đối tượng như: Nhóm tác giả thuộc các Hội chuyên ngành của Liên hiệp hội văn học nghệ thuật TP Cần Thơ; Nhóm

Sở hữu trí tuệ

trong phát triển kinh tế - xã hội của thành phố Cần Thơ

Ảnh: Lê Hoàng Vũ

Xuân Phương

sử dụng các tác phẩm âm nhạc của các Đài phát thanh - truyền hình, các đoàn nghệ thuật thuộc Sở VH TT & DL, các cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa từ thành phố đến cấp quận, huyện; Nhóm sử dụng các tác phẩm âm nhạc trong kinh doanh là các chủ nhà hàng, khách sạn, quán karaoke, tụ điểm ca nhạc.

Các cơ quan truyền thông nên có hình thức tuyên truyền Luật Sở hữu trí tuệ, quyền tác giả, quyền liên quan. Thanh tra văn hóa cần tăng cường thanh kiểm tra và có hình thức xử phạt nghiêm khắc. Đồng thời có hướng bồi dưỡng nghiệp vụ cho lực lượng Thanh tra văn hóa.

Tiếp tục thực hiện Dự án khoa học về quyền Sở hữu trí tuệ đối với các chuyên ngành: Văn học - Nghệ thuật, khoa học kỹ thuật, công nghiệp, nông nghiệp...; Đẩy mạnh phương thức xã hội hóa hoạt động văn hóa theo Nghị quyết 05 của Chính phủ nhằm huy động mọi nguồn lực xã hội tham gia sáng tạo, xây dựng, phát triển và hưởng thụ những giá trị văn hóa; Tăng cường công tác quản lý Nhà nước đối với loại hình dịch vụ karaoke, nhà hàng, cơ sở kinh doanh có sử dụng âm nhạc, nhất là với địa bàn quận Ninh Kiều là trung tâm.

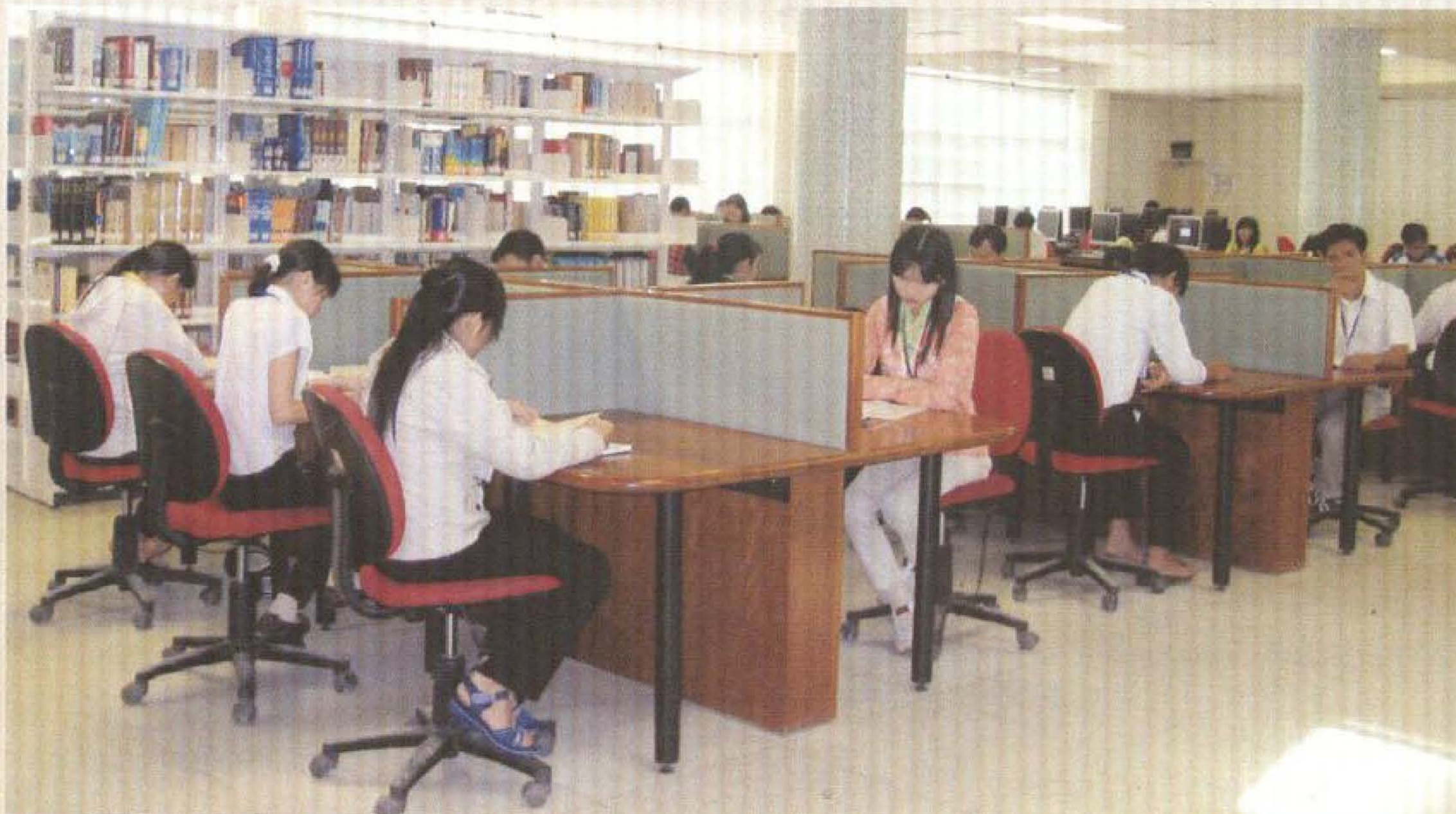
Cần xây dựng thành các tiểu

đề án khoa học về bảo hộ quyền tác giả, quyền liên quan cho từng chuyên ngành như: mỹ thuật, văn học, âm nhạc, sân khấu, kiến trúc... Bộ VH TT & DL cần có văn bản hướng dẫn thực hiện một cách cụ thể Chỉ thị 36/2008/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ để có sự thống nhất trong toàn quốc.

Ngoài ra, công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện quyền tác giả, quyền liên quan không làm theo tính thời vụ, qua loa, không chỉ riêng ngành Văn hóa mà có sự phối hợp, tự giác thực hiện của các Sở, ban ngành, các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp có liên quan ■

TRUNG TÂM HỌC LIỆU - TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ

Ngọc Hân



Ảnh: Ngọc Hân

Trung tâm Học liệu (TTHL) trường Đại học Cần Thơ, là một trong 04 TTHL đạt tiêu chuẩn quốc tế và hiện đại nhất Việt Nam (03 Trung tâm khác đặt tại tỉnh Thái Nguyên, tỉnh Thừa Thiên Huế, thành phố Đà Nẵng).

TTHL Đại học Cần Thơ được tổ chức từ thiện Atlantic Philanthropies (AP) - một tổ chức phi chính phủ của Mỹ tài trợ xây dựng. Tổng kinh phí 9 triệu 130 ngàn USD, xây dựng từ tháng 03/2004 và khánh thành ngày 25/4/2006. Tọa lạc trên diện tích đất 7.560 m² ngay lối vào cổng chính của khu II Đại học Cần Thơ, một địa điểm lý tưởng cho bạn đọc đến học tập và nghiên cứu, Trung tâm gồm 04 tầng với tổng diện tích sử dụng là 7.200 m² có sức chứa hơn 1.000 người. Tòa nhà được thiết kế xây dựng và sắp xếp mỗi tầng rất hấp dẫn và khoa học phù hợp cho từng góc học tập, nghiên cứu, làm việc độc lập và theo nhóm. Đặc biệt là sự bố trí một cách khoa học dây chuyền tổ chức, điều hành và hoạt động phục vụ bạn đọc, tạo sự linh hoạt và dễ dàng cho bạn đọc đến sử dụng TTHL.

Được đầu tư trang thiết bị hiện đại với 550 máy tính có kết nối internet, có mạng không dây, hệ thống cầu truyền hình, hệ thống dịch song song. Với

kho tài liệu 200.000 tựa sách (tương đương khoảng 300.000 đầu sách). Trung tâm được quyền sử dụng cơ sở dữ liệu điện tử tiếng Anh “ProQuest”; đây là bộ cơ sở dữ liệu đa lĩnh vực với hơn 13.000 tạp chí khoa học (trong đó có 8.000 tạp chí toàn văn), 30.000 công trình nghiên cứu khoa học toàn văn, và nhiều ấn phẩm có giá trị đã được các chuyên gia thẩm định; 02 cơ sở dữ liệu bằng tiếng Việt gồm các đề tài nghiên cứu khoa học ở ĐBSCL và các bài báo toàn văn phù hợp với các chuyên ngành đang đào tạo tại trường. Đặc biệt, TTHL còn sở hữu bộ sưu tập tài liệu số bao gồm các luận văn tốt nghiệp khá, giỏi của sinh viên; luận văn thạc sĩ, luận án tiến sĩ, giáo trình và tài liệu tham khảo cho từng môn học. Bộ sưu tập tài liệu đa phương tiện bao gồm các loại băng cassette, băng video, đĩa CD - Rom. Ngoài ra còn có kho tài liệu của các tổ chức nước ngoài tặng: tổ chức Ngân hàng thế giới (WorldBank), tổ chức lương nông thế giới (FAO), tổ chức y tế thế giới (WHO)... Nguồn tài liệu đa dạng, phong phú này được thường xuyên cập nhật và kết nối toàn cầu.

Tiêu chí của dự án TTHL Đại học Cần Thơ là thiết kế và xây dựng nên một thư viện dựa trên những khuôn mẫu hiện đại nhằm cung cấp các dịch vụ thông



đạt tiêu chuẩn cao nhất, hướng tới việc tạo sự thoải mái, tiện lợi, kích ứng việc học tập, nghiên cứu của sinh viên, cán bộ của Đại học Cần Thơ và của những người thích học tập, nghiên cứu. Các tầng 1, 2, 3 của Trung tâm đều có thiết kế dành cho khu vực tự học của sinh viên với những loại bàn ghế hiện đại, tạo điều kiện thoải mái nhất cho việc học tập. Ngoài ra còn có các phòng chức năng: Phòng tài liệu nghe nhìn, phòng cao học, phòng thảo luận nhóm. Nhân viên của Trung tâm luôn sẵn sàng hỗ trợ bạn đọc để việc khai thác hiệu quả nhất các nguồn tài liệu. Trung bình mỗi ngày có từ 2.000 tới 2.500 sinh viên, cán bộ đến TTHL học tập và nghiên cứu. Đây là con số cao nhất so với các TTHL ở những khu vực còn lại.

TTHL Đại học Cần Thơ còn là địa điểm lý tưởng tổ chức hội nghị, hội thảo mang tầm quốc tế tại vùng ĐBSCL. Các dịch vụ cho thuê và tổ chức hội nghị, hội thảo khá phong phú: Tầng 4 có 01 phòng VIP, sức chứa 40 chỗ, được trang bị máy chiếu, micro không dây; 01 hội trường sức chứa 160 chỗ, có hệ thống phiên dịch song song, hệ thống cầu truyền hình (Video Conferencing System); 02 Phòng hội thảo A, B mỗi phòng có sức chứa 60 chỗ, cũng được trang bị hệ thống dịch song song. Ngoài ra, tầng 2, 3 có 04 phòng thảo luận nhóm, có sức chứa 20 chỗ/phòng; 02 phòng huấn luyện với 32 máy tính/phòng; khu vực máy tính tầng 3 với 60 máy; sảnh tầng 1 với diện tích 300m² và sảnh tầng 4 với diện tích 600m² là nơi thích hợp tổ chức các cuộc triển lãm, trưng bày giới thiệu sản phẩm, giới thiệu sách... với giá từ 1.200.000đ/buổi - 1.800.000đ/buổi tùy yêu cầu kỹ thuật và qui mô khách mời.

TTHL Đại học Cần Thơ ngay từ khi mới khánh thành đã tạo một luồng sinh khí mới trong học tập, giảng dạy và nghiên cứu của cán bộ và sinh viên. Với khuôn viên rộng, đẹp, trang bị hiện đại, đội ngũ cán bộ chuyên nghiệp, TTHL có ưu thế vượt trội trong vùng ĐBSCL, là nơi duy nhất ở ĐBSCL có khả năng tổ chức hội nghị quốc tế với hệ thống dịch song song. Hoạt động của TTHL Đại học Cần Thơ không những góp phần thiết thực phục vụ nhu cầu học tập, giảng dạy và nghiên cứu của cán bộ và sinh viên Trường Đại học Cần Thơ mà còn phục vụ cho nhu cầu phát triển và chuyển giao công nghệ cho khu vực ĐBSCL.

*** Ghi chú:**

- 01 Hội trường: sức chứa 160 chỗ, giá 1.800.000đ/buổi (3.600.000đ/ngày).
- 01 Phòng hội nghị cao cấp: sức chứa 50 chỗ, giá 1.200.000đ/buổi (2.400.000đ/ngày).
- 01 Phòng có hệ thống cầu truyền hình: giá 5.500.000đ/buổi (11.000.000đ/ngày).
- 01 Phòng sức chứa 120 chỗ, có vách ngăn đôi, giá 1.200.000đ/buổi (2.400.000đ/ngày)
- Hệ thống dịch song song với 37 headphone, giá 30.000đ/cái/buổi (60.000đ/cái/ngày).

Chi phí bao gồm VAT, dịch vụ bảo vệ, vệ sinh, cán bộ kỹ thuật, điện lạnh và thang máy.

Nguyễn Thị Thanh Huệ

Nơi Tôi Thành Đời

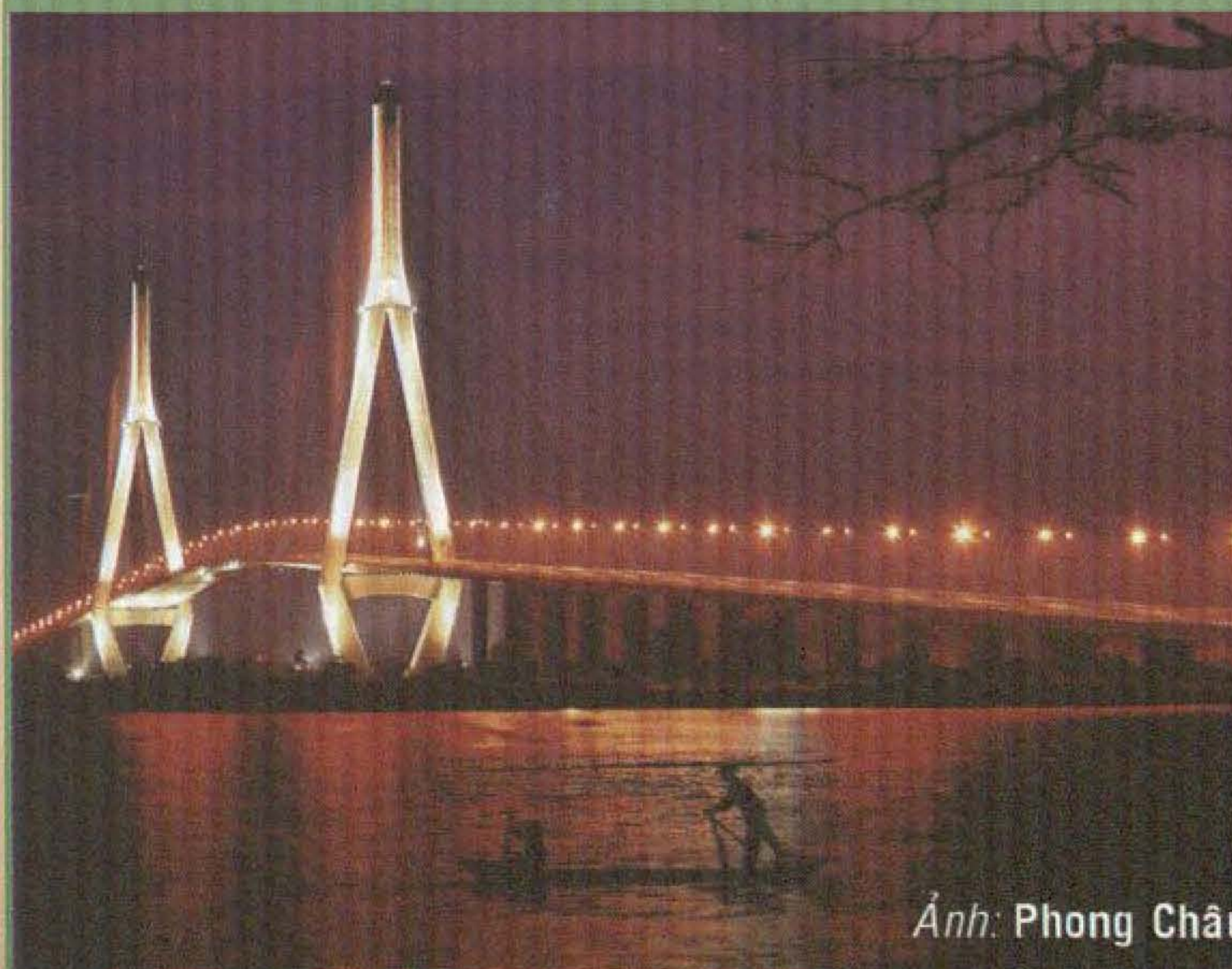
Hình như có men pha trong nắng
Làm say thêm cơn khát cả trăm năm
Ngày hợp long cầu Cần Thơ lịch sử
Giọt nồng cay... tâm huyết đã thành công!

Thiêng liêng đó nghe chiêm bao nghiêng chảy
Như học trò tra sách mới từng trang
Mỗi bước đi lên, nơi tôi thành đời, thành đất
Cuối xuống trùng trùng ân nghĩa quê hương.

Từ trở trần quận mình thương xứ sở
Lên nổi niềm dâu bể khuất dâu đây
Lãng đãng khói sương trái tim thành ngọc lạ
Vui bây giờ - thế giới ngắm kỳ quan.

Câu thế kỷ mạch lưu liên Nam Bắc
Bước chuyển mình cả nước cùng vui
Khách xứ xa, về đồng bằng thăm viếng
Đất rộn tình người, cuộc sống rộ trăm hoa.

Muôn thế hệ truyền nhau nắm đất
Chung sức, chung lòng nâng cánh Tây đô.



Ảnh: Phong Châu



Sản phẩm

VĂN HÓA NGHỆ THUẬT

năm 2010

Minh Hiếu - Ngọc Hân

Tập ca khúc - ca cổ về cầu Cần Thơ “Cung đàn sông Hậu”

Nhằm chào mừng sự kiện trọng đại - Khánh thành cầu cần Thơ, chào mừng kỷ niệm 35 năm ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thành phố Cần Thơ xuất bản Tập ca khúc - ca cổ “Cung đàn sông Hậu” với 35 ca khúc và 09 bài ca cổ như là một món quà nhỏ để tri ân những người thợ làm cầu và để đánh dấu sự kiện lịch sử nhiều ý nghĩa đáng nhớ này.

Đĩa CD “Cung đàn sông Hậu” (12 ca khúc về cầu Cần Thơ)

Đĩa gồm 12 ca khúc nằm trong Tập ca khúc - ca cổ “Cung đàn sông Hậu” do nhạc sỹ Hồ Hoàng và nhạc sỹ Lê Nghiệp - Hội Nhạc sỹ Việt Nam phối hợp biên tập. Đây là sản phẩm văn hóa phi kinh doanh, là món quà kỷ niệm đầy ý nghĩa gửi đến quý khách yêu âm nhạc gần xa nhằm quảng bá vẻ đẹp hùng vĩ và thơ mộng của chiếc cầu Cần Thơ, niềm khát khao từ bao đời nay của người dân Cần Thơ, Đồng bằng sông Cửu Long và cả nước.

Đĩa CD “Tây Đô nhớ Đông Đô”

Hòa chung không khí hào hứng của cả nước hướng về Đại lễ kỷ niệm 1.000 năm Thăng Long - Hà Nội, Sở VH TT & DL thành phố Cần Thơ xuất bản đĩa CD “Tây Đô nhớ Đông Đô” gồm 12 ca khúc thể hiện tình yêu, hoài niệm và niềm tự hào dân tộc về thủ đô Hà Nội nghìn năm văn hiến, anh hùng, là trái tim của cả nước cũng như nỗi hoài cổ về đất Đông Đô, Thăng Long xưa.

Sách Nhà cổ ở thành phố Cần Thơ

Nhằm góp phần đa dạng hóa các sản phẩm văn hóa, đáp ứng nhu cầu tham quan tìm hiểu về những công trình kiến trúc cổ, “Nhà cổ ở thành

phố Cần Thơ” là quyển sách đầu tiên giới thiệu tổng quan về một số công trình kiến trúc cổ của Cần Thơ, do Bảo tàng thành phố tập hợp, biên soạn và Nhà xuất bản Đại học Cần Thơ ấn hành tháng 11/2010. Qua 144 trang và 77 ảnh màu, ngoài giới thiệu 15 công trình kiến trúc tiêu biểu, tập sách muốn gửi đến quý độc giả những thông điệp văn hóa trong các công trình kiến trúc của cha ông mà các thế hệ sau phải trân trọng giữ gìn.

Tập ảnh “Nhịp cầu ước mơ - Cần Thơ cất cánh”:

Tập ảnh được Nhà Văn hóa Lao động thành phố Cần Thơ tái bản, có bổ sung từ tập ảnh “Nhịp cầu ước mơ”, giới thiệu đến độc giả về quá trình khởi công dự án xây dựng cầu Cần Thơ cho đến khi những ngọn đèn đầu tiên rực sáng. Bên cạnh đó, tập ảnh còn lưu lại những thành tựu nổi bật của thành phố Cần Thơ trong những năm qua... Tập ảnh dày 112 trang, khổ 27x19 cm, là sản phẩm ảnh nghệ thuật và thời sự do những thành viên của Câu lạc bộ Nhiếp ảnh Công đoàn Cần Thơ thực hiện.

Tập ca khúc “Hà Nội trong tôi” (10 bản tình ca về Hà Nội) của nhạc sỹ Hồ Hoàng:

Nhân dịp Đại lễ kỷ niệm 1.000 năm Thăng Long - Hà Nội (1/10 - 10/10/2010), nhạc sỹ Hồ Hoàng, Hội viên Hội Nhạc sỹ Việt Nam, đã gửi những xúc cảm đặc biệt của mình vào 10 bản tình ca về Hà Nội: *Hoa sữa nhớ thương, Hà Nội nhớ, Bên mai vàng, Xuân về nhớ Thăng Long, Nhớ Bắc, Hà Nội và nỗi nhớ, Hai miền thương nhớ, Đêm tôi về Hà Nội, Diệu nhớ Hà Nội, Hà Nội trong tôi*. Tập ca khúc dày 28 trang, khổ 18,5 x 18,5cm, có phổ thơ của một số tác giả đã thể hiện nỗi nhớ da diết, trào dâng của nhạc sỹ về một thủ đô Hà Nội lãng mạn, cổ kính, lung linh và tỏa sáng với bề dày lịch sử “nghìn năm văn hiến”.



Quá trình phát triển kinh tế - xã hội của thành phố Cần Thơ từ khi trở thành thành phố trực thuộc TW (năm 2004) đến nay đã gặt hái được nhiều thành tựu quan trọng. Từ 2004 - 2009, tăng trưởng kinh tế bình quân đạt 15,12% năm, thu nhập bình quân đầu người tăng 1,68 lần (đạt 31,256 triệu đồng), tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 8,3% xuống còn 4,7%. Công tác chỉnh trang đô thị, xây dựng cơ sở hạ tầng đã và đang tạo ra cho thành phố một bộ mặt mới. Tốc độ đô thị hóa của thành phố diễn ra mạnh mẽ, tuy nhiên, còn mang nặng tính hành chính và tự phát. Tiến trình hội nhập quốc tế của thành phố Cần Thơ nói riêng và cả nước nói chung diễn ra sâu sắc, đặt ra những yêu cầu ngày càng cao hơn về chất lượng phát triển.

Thành phố Cần Thơ đang đứng trước những vận hội lớn. Nghị quyết 45-NQ/TW ngày 17 tháng 02 năm 2005 của Bộ Chính trị về “Xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước” đã xác định thành phố Cần Thơ giữ vai trò trung tâm, động lực phát triển vùng Đồng bằng sông Cửu Long. Thành phố Cần Thơ là địa phương nằm trong vùng kinh tế trọng điểm Tây Nam Bộ, đã được công nhận là đô thị loại I cấp quốc gia. Sự kiện khánh thành cầu Cần Thơ, đưa sân bay Trà Nóc vào vận hành nội địa và chuẩn bị vận hành quốc tế, chuẩn bị đưa cảng Cái Cui trở thành cảng có tải trọng lớn,... đã và đang đặt ra cho Đảng bộ và nhân dân Cần Thơ những cơ hội mới, đồng thời cũng là những yêu cầu cao hơn, những thách thức lớn hơn trên đường phát triển.

Các cuộc vận động “Xây dựng nếp sống văn

minh, gia đình văn hóa”, “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, “Người tốt việc tốt”, “Xây dựng khu vực văn hóa, ấp văn hóa” và sự tập hợp, thống nhất nội dung trong phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” thời gian qua, cùng với việc vận động xây dựng con người Cần Thơ “trí tuệ, năng động, nhân ái, hào hiệp, thanh lịch”, đã đem lại những kết quả, giá trị văn hóa tích cực, quan trọng trong cuộc sống của người dân thành phố.

Trong hành vi ứng xử nơi công cộng, đa số người dân thành phố đã thực hiện khá tốt các quy định của pháp luật, thể hiện được các giá trị văn hóa - văn minh như: tự trọng, nhân ái, hào hiệp, thanh lịch, vì mọi người, giữ gìn bản sắc dân tộc, địa phương, tiếp thu hội nhập tinh hoa văn hóa thế giới,... Tuy nhiên, đôi lúc một bộ phận cư dân thành phố còn thể hiện sự thiếu ý thức trong thực hiện nếp sống văn hóa - văn minh đô thị (NSVH-VMĐT) và có nhiều hành vi thiếu văn hóa trên các lĩnh vực giữ gìn trật tự - vệ sinh - mỹ quan đô thị, bảo vệ môi trường, bảo đảm an toàn giao thông - an ninh trật tự - an toàn xã hội, như: tiêu tiểu, phóng uế nơi công cộng và xuống kênh rạch, xả rác, khạc nhổ trên đường phố, gây tiếng động ồn ào, chửi thề, nói tục, gây gỗ, đánh nhau, không nhường ghế ngồi trên xe buýt, tranh giành chỗ xếp hàng nơi công cộng,... Công tác kiểm tra, phát hiện, xử lý trong lĩnh vực NSVH-VMĐT còn nhiều mặt hạn chế, bất cập cả về mặt bằng pháp lý, điều kiện thực hiện và kết quả thực hiện.

Để đáp ứng yêu cầu xây dựng và phát triển của

Xây dựng nếp sống văn hóa - Văn minh đô thị *Một Góc Nhìn*

HỒNG NGỌC



thị Cần Thơ là đô thị loại I trực thuộc Trung ương, thực hiện chủ trương của Thành ủy thành phố Cần Thơ về xây dựng thành phố “5 không”, trong năm 2010, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã chủ trì Đề án “Xây dựng Nếp sống văn hóa - văn minh đô thị trên địa bàn thành phố Cần Thơ đến năm 2020”. Sở đã phối hợp với Viện Kinh tế - Xã hội và các Sở ngành: Công an thành phố, Xây dựng, Giao thông Vận tải, Tài nguyên Môi trường đã xây dựng hoàn thành Đề án này.

Chúng tôi thấy rằng, xây dựng nếp sống văn hóa - văn minh đô thị là một cuộc hành trình dài lâu, bền bỉ, không thể vội vàng “đánh trống bỏ dùi”, chạy theo thành tích, phong trào hoặc chỉ tập trung vào giải quyết các “sự vụ” như: hô hào dọn rác, căng áp phích, panô tuyên truyền hoặc báo cáo đã xây dựng được bao nhiêu nhà vệ sinh công cộng, lắp đặt được bao nhiêu thùng rác... Những truyền thống văn hóa lâu bền không tự nhiên sinh ra, cũng không tự nhiên mất đi, muốn điều chỉnh và thay đổi phải có khoảng thời gian đủ dài và rộng, để các mô hình ứng xử, thói quen,... cũ không còn thích hợp sẽ bị phá vỡ, thay thế vào đó là những phương thức mới phù hợp hơn với quá trình vận động và phát triển của đất nước. Quan trọng là nhận thức ấy phải được thể hiện thống nhất. Nếu cứ mỗi năm lại đề ra một “tiêu điểm” mới, một phong trào mới, những yếu tố tích cực vừa gieo trồng, chưa kịp chăm sóc vun xới cho sâu rễ bền gốc, cây còn non nớt, ẻo lợt... đã vội vàng cày xới gieo hạt trên luống đất khác, thì dù tốn kém sức người, sức của cho nhân công, giống má, cây trồng đến mấy, cũng khó hy vọng có được những vụ mùa bội thu.

Bên cạnh đó, muốn thực hiện tốt thì người dân phải được cung cấp thông tin đầy đủ. Công tác tuyên truyền phải thực sự sâu rộng kết hợp với vận động, làm mẫu, nêu gương. Biện pháp này có thể sử dụng sức mạnh của thanh niên, tổ chức cho các đoàn viên thanh niên đi vận động, tuyên truyền, kết hợp dọn dẹp vệ sinh đường phố... Bản thân thanh niên cũng phải thực hiện tốt trách nhiệm công dân của mình trong việc thực hiện nếp sống văn hóa - văn minh đô thị. Muốn giải quyết tốt vấn đề phải loại bỏ nguyên nhân sản sinh ra nó, đó chính là do ý thức của mỗi người. Vì vậy, phải làm sao nâng cao ý thức người dân. Tuyên truyền, kêu gọi là một giải pháp. Muốn có ý thức tốt phải có thói quen tốt. Thói quen hình thành từ sự bắt buộc có giáo dục, tuyên truyền,... thậm chí kiên quyết xử phạt.

Hiện nay, chúng ta đang xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Pháp luật giữ vị trí tối thượng trong đời sống xã hội, người dân phải có tinh thần thượng tôn pháp luật. Pháp luật phải được thực hiện nghiêm để hình thành ý thức của cá nhân. Ý thức có được nâng cao chúng ta mới có thể thực hiện được nếp sống văn hóa - văn minh đô thị ■



Các đại biểu dự Hội nghị tổng kết mô hình can thiệp PCBLGD giai đoạn 2008 - 2010 tại P. Thường Thạnh, Q. Cái Răng.
Ảnh : Minh Tuấn

Trong những năm qua, cùng với những thành tựu phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội của thành phố, nhận thức của toàn xã hội về gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình (PCBLGD) đã có chuyển biến tích cực. Các địa phương đã chủ động có nhiều biện pháp tích cực cụ thể hóa PCBLGD. Tuy nhiên, những kết quả đạt được chưa cao so với yêu cầu. Công tác PCBLGD ở một số địa phương, nhất là những nơi vùng nông thôn chưa có hiệu quả. Tình trạng bạo lực gia đình vẫn còn diễn ra; các hoạt động hòa giải chủ yếu chỉ được tiến hành với những trường hợp bạo lực về thể chất. Về tinh thần, sự can thiệp của các cơ quan hành pháp và tổ chức đoàn thể còn bị động và chậm. Việc phối hợp các ngành chức năng và một số nơi chưa tốt, không có kế hoạch cụ thể và không có sự phân công rõ ràng...

Nhằm đưa công tác PCBLGD đi vào nề nếp và giúp người dân thay đổi từ nhận thức tới hành vi về bạo lực gia đình, cuối năm 2008, được sự hướng dẫn của Vụ Gia đình - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (VHTT&DL), Sở VHTT&DL TP Cần Thơ đã triển khai thực hiện thí điểm mô hình can thiệp PCBLGD tại phường Thường Thạnh, quận Cái Răng. Mục tiêu của mô hình nhằm hướng tới giảm thiểu tình trạng bạo lực gia đình từ nhận thức cho tới hành vi của các gia đình và cộng đồng... góp phần xây dựng gia đình ấm no, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc. Qua kết quả hoạt động đạt được, đến năm 2010, mô hình này đã được Sở VHTT&DL triển khai thực hiện ở tất cả các quận, huyện còn lại của TP Cần Thơ.

Bạo lực gia đình vẫn đang diễn ra trong đời sống xã hội, trong nhiều gia đình và có không ít nạn nhân phải chấp nhận sống chung với bạo lực gia đình vì chưa tìm được lối thoát cho bản thân, cũng như chưa có sự can thiệp kịp thời của chính quyền địa phương. Trong suy nghĩ của nhiều người dân, bạo lực gia đình là chuyện riêng của mỗi gia đình “đèn nhà ai nấy sáng”, dẫn đến thái độ im



Lan Tỏa Một Mô Hình

Minh Tuấn

lặng của cộng đồng trước các hành vi bạo lực gia đình nên việc tiếp cận, giúp đỡ của làng xóm còn khá tế nhị, thì nói gì đến sự can thiệp của cơ quan chức năng. Đặc biệt, ở những gia đình tri thức, có trình độ cao việc phát hiện bạo lực gia đình còn khó khăn hơn. Ông Trần Văn Phát, cán bộ văn hóa xã hội, thành viên Ban Chỉ đạo mô hình can thiệp PCBLGD phường Thường Thạnh cho biết: “Trước đây, khi chưa triển khai mô hình, ở những gia đình có xảy ra bạo lực, khi các cơ quan chức năng, đoàn thể địa phương tiếp cận, tìm hiểu thì chính nạn nhân lại che giấu hành vi bạo lực của người gây ra bạo lực với mình, hoặc cho rằng đó là việc riêng của gia đình, vì họ suy nghĩ: không nên vạch áo cho người xem lưng...”.

Qua hơn hai năm triển khai thực hiện thí điểm mô hình tại 05 khu vực của phường Thường Thạnh cho thấy kết quả bước đầu như: Tổ chức tuyên truyền, giáo dục hơn 4.250 lượt người, sinh hoạt 18 cuộc với 1440 lượt người tham dự, tư vấn nhóm, tư vấn cá nhân đối với những trường hợp đã từng xảy ra bạo lực gia đình và những trường hợp có nguy cơ bạo lực gia đình... Qua đó, phát hiện và ngăn chặn 6 vụ bạo lực gia đình (trong đó, 04 vụ bạo lực thân thể, 02 vụ bạo lực về kinh tế) giảm gần 50% so với năm 2008 là 11 vụ. Mô hình can thiệp PCBLGD đã đi vào thực tiễn cuộc sống, giúp người dân nhận thức và thay đổi những hành vi sai trái, vi phạm pháp luật trong đời sống gia đình điển hình như trường hợp của ông N.V.Đ.E, khu vực Thạnh Thắng; ông B.V.T, khu vực Thạnh Huê từng có những hành vi sai trái gây bạo lực gia đình. Sau khi được tuyên truyền, vận động, giáo dục của các Câu lạc bộ, Nhóm PCBLGD, nay đã nhận thức, thay đổi hành vi, điều chỉnh bản thân cùng với các thành viên trong gia đình xây dựng gia đình thật sự hạnh phúc, phát triển bền vững. Tại Hội nghị tổng kết mô hình can thiệp PCBLGD giai đoạn 2008 – 2010 tại phường Thường Thạnh, bà Trần Ngọc Nga – Phó Giám đốc Sở VH TT & DL TP Cần Thơ nhận xét: “Kết quả ban đầu của mô hình can thiệp PCBLGD là đem lại cho người dân hiểu biết và nắm bắt kịp thời các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về bạo lực gia đình, hạn chế

tình trạng bạo lực, bất bình đẳng trong các gia đình, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, đoàn thể và nhân dân trong việc PCBLGD, không để tình trạng bạo lực gia đình là chuyện riêng của mỗi gia đình mà phải là trách nhiệm mỗi cá nhân, mỗi gia đình và của toàn xã hội. Đặc biệt là việc xây dựng Gia đình văn hóa, không bạo lực góp phần xây dựng gia đình ấm no, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc của địa phương”.

Ngoài ra, công tác PCBLGD còn được sự phối hợp thực hiện của các ban, ngành, đoàn thể trong toàn thành phố. Cụ thể như ngành công an đã tổ chức tập huấn, hướng dẫn xử lý bạo lực gia đình; Hội LHPN thành phố đang triển khai dự án “Nâng cao năng lực tài chính nhằm giảm thiểu bạo lực gia đình” giai đoạn 1 tại quận Ninh Kiều và huyện Vĩnh Thạnh; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, ngành Tư pháp, Đoàn Thanh niên... cũng tổ chức nhiều hoạt động truyền thông PCBLGD trong lĩnh vực mình phụ trách qua các kênh thông tin đại chúng, diễn đàn trao đổi, hội thi hoặc lồng ghép vào các chương trình văn hóa, văn nghệ. Theo Sở VH TT & DL TP Cần Thơ, từ khi mô hình can thiệp PCBLGD được triển khai thí điểm cuối năm 2008 và nhân rộng ra các quận, huyện trong toàn thành phố năm 2010, tình hình bạo lực gia đình đã có chuyển biến tích cực, thể hiện qua số liệu tổng hợp thống kê trong năm 2009 có 428 trường hợp, đến tháng 10-2010 là 367 trường hợp giảm 15% so với 2009. Song song đó, số hộ gia đình đạt tiêu chuẩn Gia đình văn hóa trong toàn thành phố ngày càng được nâng lên cả về số lượng và chất lượng đạt 234.378 hộ gia đình, tỷ lệ 92,3%.

Để mô hình can thiệp PCBLGD đi vào thực tiễn và nhằm thay đổi từ nhận thức tới hành vi của mỗi người dân, trong những năm tiếp theo cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa ban, ngành, đoàn thể trong các hoạt động, cũng như lồng ghép với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” và nâng cao hơn nữa chất lượng công nhận danh hiệu Gia đình văn hóa của mỗi địa phương góp phần xây dựng Gia đình văn hóa, không có bạo lực gia đình trên địa bàn TP Cần Thơ ■

VAI TRÒ CỦA VĂN HÓA TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

Đức Hạnh

Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) và kết luận Hội nghị lần thứ 10 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa IX) về “Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc” đã khẳng định: Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu, vừa là động lực để thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội. Việc triển khai thực hiện bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới theo Quyết định số 491/QĐ-TTg ngày 16/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ, có ý nghĩa vô cùng quan trọng trong việc thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội. Trong 19 tiêu chí quốc gia về xây dựng nông thôn mới, có hai tiêu chí về văn hóa, cụ thể đó là: Cơ sở vật chất văn hóa (Nhà văn hóa, khu thể thao xã; tỷ lệ ấp có nhà văn hóa, khu thể thao đạt tiêu chuẩn); Văn hóa (Xã có từ 70% số ấp trở lên đạt tiêu chuẩn Ấp văn hóa theo quy định). Theo đó, để đạt được chỉ tiêu này, rõ ràng là các địa phương trong cả nước phải đẩy mạnh quá trình xây dựng nông thôn mới và phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” (TĐĐKXDĐSVH).

Thấm nhuần những quan điểm và đường lối của Đảng, trong nhiều năm qua TP Cần Thơ đã phát huy truyền thống cách mạng, truyền thống lịch sử văn hóa, nêu cao tinh thần đoàn kết, không ngừng chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân, nhằm xây dựng con người mới có nhân cách và phẩm chất đạo

đức tốt, có lối sống trong sáng, lành mạnh. Để biến các mục tiêu văn hóa thành hiện thực trong cuộc sống, ngay từ những ngày đầu phong trào TĐĐKXDĐSVH đã xác định nhiệm vụ trọng tâm như: Đầu tư cơ sở vật chất văn hóa (nhà văn hóa, nhà thông tin, khu thể thao...) để nhân dân tham gia sinh hoạt; phát huy ý thức chủ động, tích cực, vai trò tự quản của cộng đồng, nhân dân tham gia bàn bạc, quyết định và kiểm tra các vấn đề quan trọng của địa phương; ý thức của cộng đồng được nâng lên... Đến nay, TP Cần Thơ đã đầu tư xây dựng các thiết chế và hoạt động văn hóa, thể thao ở cơ sở như: 8/9 thư viện quận, huyện; 502 Nhà thông tin ấp, khu vực; 39 Nhà văn hóa cấp xã; 25 thư viện, 37 phòng đọc sách cấp xã... công nhận 32 xã, phường, thị trấn văn hóa (37,6%); 526 ấp, khu vực văn hóa (84%) và 234.378 hộ gia đình đạt chuẩn Gia đình văn hóa (92,3%).

Quả thật, phát huy vai trò của văn hóa trong xây dựng nông thôn mới là một nội dung rất thiết thực. Bởi lẽ, để mỗi ấp, mỗi xã đạt tiêu chuẩn văn hóa thì cần đạt nhiều tiêu chuẩn cụ thể như: Đời sống kinh tế ổn định và từng bước phát triển; đời sống văn hóa tinh thần lành mạnh, phong phú; môi trường cảnh quan sạch, đẹp; chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước... Trong khi đó, để mỗi xã đạt tiêu chí văn hóa xây dựng nông thôn mới phải có từ 70% số ấp đạt tiêu chuẩn Ấp văn hóa thì cần đòi hỏi sự nỗ lực vượt bậc

của địa phương và sự vào cuộc, cộng đồng trách nhiệm của các ngành, các cấp và sự đồng thuận của mọi tầng lớp nhân dân.

Hiện nay, trong nền kinh tế thị trường, một mặt văn hóa dựa vào chuẩn mực của nó là chân, thiện, mỹ (cái đúng, cái tốt, cái đẹp) để hướng dẫn và thúc đẩy người lao động không ngừng phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, nâng cao tay nghề đáp ứng nhu cầu không ngừng tăng lên của xã hội; mặt khác, văn hóa sử dụng sức mạnh của các giá trị truyền thống, của đạo lý, dân tộc để hạn chế những biểu hiện tiêu cực như: Lối sống chạy theo vật chất, suy thoái về đạo đức, tệ nạn xã hội, xung đột gia đình, xu hướng sùng bái hàng hóa, sùng bái tiền tệ, sự thâm nhập của văn hóa độc hại, sự lai căng văn hóa... đã và đang ảnh hưởng, làm băng hoại những giá trị văn hóa truyền thống, ảnh hưởng tới sự phát triển bền vững của đất nước. Hạn chế những tiêu cực này chỉ có thể là văn hóa và chủ yếu bằng văn hóa. Tại thành phố Cần Thơ, trong những năm qua, phong trào TĐĐKXDĐSVH đã có những bước phát triển đáng kể. Minh chứng cho sự phát triển này là từ trong phong trào đã có nhiều tập thể, cá nhân điển hình được tuyên dương, khen thưởng hàng năm. Cụ thể, tại Hội nghị tổng kết 10 năm (2000 - 2010) thực hiện phong trào TĐĐKXDĐSVH thành phố cũng đã có 9 ấp, khu vực, 05 xã, phường văn hóa tiêu biểu được tuyên dương, khen thưởng. Đây thực sự là những hạt



hình, điển hình của phong trào, có tác dụng rất lớn trong việc cổ vũ, động viên phong trào thêm phát triển.

Phát huy vai trò của văn hóa trong phong trào TĐĐKXDĐSVH và trong xây dựng nông thôn mới sẽ tạo động lực cho địa phương từng bước phát triển, có đời sống tinh thần phong phú, thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước và bước đầu xây dựng cảnh quan môi trường sạch, đẹp. Phong trào giúp nhau làm kinh tế, xóa đói giảm nghèo, làm đường liên ấp, xã hội hóa xây dựng nhà văn hóa, nhà thông tin, sân chơi thể thao ở cơ sở; các câu lạc bộ gia đình văn hóa, gia đình phát triển bền vững và các mô hình phát triển kinh tế hiệu quả tiếp tục được nhân rộng. Các hủ tục lạc hậu, mê tín trong cưới xin, tang ma, lễ hội giảm hẳn, vệ sinh môi trường nông thôn được cải thiện. Phong trào văn hóa, văn nghệ, thể thao được phát triển rộng trong quần chúng. Các hoạt động trên đã góp phần tạo không khí sôi động phục vụ các ngày lễ, tết và phục vụ các nhiệm vụ chính trị của địa phương. Nét đẹp phong tục

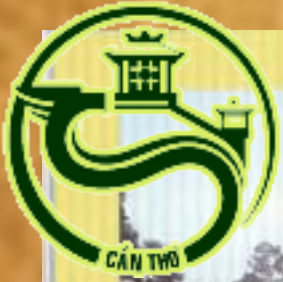
tập quán, các di sản văn hóa dân tộc tiếp tục được khôi phục, phát huy; tinh thần đại đoàn kết toàn dân được giữ vững.

Để nâng cao vai trò của văn hóa trong đời sống xã hội, tạo sân chơi lành mạnh cho người dân nông thôn và hạn chế những tiêu cực, trong thời gian tới cần tập trung các hoạt động như: Quy hoạch, đầu tư xây dựng cơ sở vật chất văn hóa (nhà văn hóa, nhà thông tin, khu thể thao) để đảm bảo cho các hoạt động văn hóa; nâng cao chất lượng các danh hiệu “Xã văn hóa, Ấp văn hóa, Gia đình văn hóa”, tiếp tục phát động nhân dân hưởng ứng và tham gia phong trào TĐĐKXDĐSVH, tập trung huy động mọi nguồn lực để nâng chất các danh hiệu văn hóa, kiên quyết không chạy theo số lượng. Xem việc xây dựng Xã văn hóa là tiền đề để xây dựng xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới. Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, giáo dục, góp phần nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, đoàn thể và người dân ở nông thôn về văn hóa và nhiệm vụ phát triển văn hóa nông thôn; phát huy tinh thần chủ động, tích

cực, nỗ lực của người dân trong quá trình phát triển văn hóa nông thôn. Đưa mục tiêu, nhiệm vụ phát triển văn hóa nông thôn vào Nghị quyết của các cấp ủy Đảng, kế hoạch nhà nước ở các cấp để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện; xây dựng và nhân rộng mô hình, điển hình tiên tiến; nghiên cứu và tổng kết, đúc rút kinh nghiệm thực tiễn về phát triển văn hóa nông thôn. Đổi mới phương thức chỉ đạo, triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển văn hóa nông thôn; tuyên truyền, vận động, tập hợp người dân ở nông thôn tham gia xây dựng đời sống văn hóa...

Có thể thấy, xây dựng và phát huy vai trò của văn hóa là một nội dung quan trọng gắn với Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, giai đoạn 2010 - 2020. Vậy nên, với những giải pháp thiết thực về văn hóa nói riêng, phong trào TĐĐKXDĐSVH nói chung, thành phố Cần Thơ sẽ phát huy mạnh mẽ vai trò của văn hóa trong xây dựng nông thôn mới để đạt được những mục tiêu đặt ra ■





Chiếu dời đô.



Lễ khánh thành tượng đồng Bác Hồ và Bác Tôn tại Công viên Thống Nhất - Hà Nội.



Gian hàng triển lãm thành tựu KT-XH của TP. Cần Thơ tại Trung tâm Triển lãm Giảng Võ, Hà Nội.



Góc triển lãm của TP. Cần Thơ tại Nhà triển lãm những tặng vật của cả nước tặng Thủ đô Hà Nội.



Đoàn cải lương Tây Đô phục vụ nhân dân Thủ đô Hà Nội trong dịp Đại lễ.



Cầu Thê Húc trong những ngày đại lễ.



Quang cảnh bên ngoài sân vận động Mỹ Đình sau lễ bế mạc Lễ hội 1000 năm Thăng Long - Hà Nội.

Phóng sự ảnh của Hồ Hoàng:

Thành phố Cần Thơ với Đại Lễ 1000 năm Thăng Long - Hà Nội



Rồng hoa ven Hồ Gươm.



Chương trình nghệ thuật hoành tráng bế mạc lễ hội 1000 năm Thăng Long - Hà Nội tại sân vận động Mỹ Đình.



Đêm văn nghệ Cầm Thi Giang trên đất Cần Thơ hướng về Đại lễ 1000 năm Thăng Long - Hà Nội.



Cổ động viên trong những ngày lễ hội 1000 năm Thăng Long - Hà Nội.



Bộ tranh tam bình "Người xưa đi mở đất" (tác giả Tô Dự) của thành phố Cần Thơ tặng Thủ đô Hà Nội.

Văn hóa, Thể thao và Du lịch Cần Thơ

Xuân Tân Mão 2011



TRƯỜNG TRUNG CẤP VĂN HÓA NGHỆ THUẬT CẦN THƠ

Trước thêm Xuân Tân Mão

Lê Duy

Trường Trung cấp Văn hóa Nghệ thuật Cần Thơ được thành lập theo Quyết định số: 1473/QĐ-UBT.95 ngày 10 tháng 7 năm 1995 của UBND tỉnh Cần Thơ, Trường có nhiệm vụ đào tạo tập trung và tại chức bậc trung cấp gồm các ngành thuộc các lĩnh vực Văn hóa nghệ thuật và Văn hóa thông tin; bồi dưỡng và đào tạo lại chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ nghiệp vụ ngành của thành phố; liên kết với các Trường Đại học đào tạo bậc đại học tại chức cho cán bộ ngành văn hóa, nghệ thuật và đội ngũ giáo viên dạy âm nhạc, mỹ thuật cho các Trường Tiểu học, Trung học cơ sở của TP. Cần Thơ.

Trong đào tạo bậc đại học không chính quy những năm qua, Trường đã liên kết với các Trường Đại học Văn hóa, Đại học Sân khấu - Điện ảnh Hà Nội, Đại học Mỹ thuật, Đại học Văn hóa và Nhạc viện thành phố Hồ Chí Minh,... đào tạo 652 học viên các ngành: Quản lý Văn hóa, Văn hóa Du lịch, Thông tin Thư viện, Bảo tồn Bảo tàng, Mỹ thuật, Lý luận Âm nhạc, Sáng tác Âm nhạc, Sư phạm Âm nhạc, Sư phạm Mỹ thuật, Đạo diễn Sân khấu, Đạo diễn Điện ảnh Truyền hình, Quay phim Điện ảnh Truyền hình...

Đối với bậc trung cấp chính quy và không chính quy: Trường đã đào tạo 1.824 học sinh, trong đó có các chuyên ngành nghệ thuật (Piano, Organ, Guitar, Nhạc cụ dân tộc, Thanh nhạc, Sáng tác âm nhạc, Hội họa, Điêu khắc, Múa, Nhạc công cải lương, Diễn viên Sân khấu Kịch, Cải lương); Chuyên ngành Sư phạm (Âm nhạc, Mỹ thuật); Chuyên ngành

Văn hóa Thông tin (Quản lý Văn hóa Nghệ thuật, Văn hóa du lịch, Thư viện, Bảo tàng, Nhiếp ảnh...)

Trong công tác bồi dưỡng ngắn hạn, trường đã bồi dưỡng 1.676 học viên Quản lý Văn hóa và Sơ cấp Nghệ thuật (trong đó có nhạc cụ Ngũ âm của đồng bào Khmer). Ngoài ra Trường còn mở nhiều lớp bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ Văn hóa Thông tin cơ sở.

Có trên 90% số học sinh do Trường đào tạo có năng lực, đáp ứng tốt nhu cầu xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở và các hoạt động văn hóa, nghệ thuật ở địa phương. Riêng ngành Sư phạm Âm nhạc, Sư phạm Mỹ thuật - 100% giáo sinh ra trường đều có việc làm. Trong số học viên được đào tạo tại trường đến nay đã có 08 cán bộ đương chức Giám đốc, Phó Giám đốc Sở và Phó Bí thư, Chủ tịch, Ủy viên thường vụ cấp quận - huyện; 32 người đương chức Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm Văn hóa Thông tin, Trưởng Phó phòng các đơn vị trực thuộc Sở và cấp quận - huyện. Nhiều cán bộ khác được quy hoạch ở các vị trí lãnh đạo ở thành phố Cần Thơ và đương chức ở nhiều tỉnh bạn trong khu vực Đồng bằng sông Cửu Long.

Mừng Xuân Tân Mão 2011 đang đến, Trường Trung cấp Văn hóa Nghệ thuật Cần Thơ đang tích cực xúc tiến đề án nâng cấp từ trường Trung cấp văn hóa nghệ thuật thành trường Cao đẳng văn hóa nghệ thuật của vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

Nghị quyết 45-NQ/TW của Bộ Chính trị đã xác định: "Cần Thơ là thành phố động lực, là điểm tựa để phát triển khu vực Đồng

bằng sông Cửu Long". Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Cần Thơ ra đời sẽ góp phần thực hiện mục tiêu xây dựng thành phố Cần Thơ thành "Trung tâm Giáo dục - Đào tạo và Khoa học - Công nghệ" của vùng Đồng bằng sông Cửu Long và của cả nước theo tinh thần Nghị quyết 45-NQ/TW của Bộ Chính trị. Điều này sẽ góp phần vào việc cân đối số trường, số sinh viên Cao đẳng và Đại học của vùng Đồng bằng sông Cửu Long so với cả nước. Song song đó, đây cũng là động thái tích cực hầu có thể nâng dần trình độ cho cư dân Đồng bằng sông Cửu Long theo hướng bắt kịp tỉ lệ trung bình dân số đã qua đào tạo của Đồng bằng sông Cửu Long so với các vùng, miền khác trên cả nước. Do vậy, Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Cần Thơ mang tính vùng, không chỉ đào tạo nguồn nhân lực cho thành phố Cần Thơ mà còn đào tạo cho cả khu vực Đồng bằng sông Cửu Long theo đúng tinh thần Nghị quyết 45-NQ/TW của Bộ Chính trị.

Mặt khác, ngoài nhiệm vụ đào tạo, Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Cần Thơ còn có trách nhiệm nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực khai thác, phát huy tác dụng vốn văn hóa nghệ thuật truyền thống, song song với việc giới thiệu phổ biến các loại hình nghệ thuật hiện đại theo hướng thỏa mãn và định hướng tích cực sự phát triển của nhu cầu hưởng thụ văn hóa của công chúng trong thời kỳ hội nhập quốc tế.

Phấn đấu đến năm 2015, Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Cần Thơ sẽ hoàn tất đúng chuẩn theo qui định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về tất cả các yêu



cu về tổ chức bộ máy; chuẩn hoá đội ngũ và trình độ cán bộ giảng dạy, cán bộ quản lý giáo dục; chương trình, giáo trình, cơ sở vật chất trang thiết bị phục vụ giảng dạy, học tập ở bậc Cao đẳng, Trung cấp và liên kết đào tạo bậc Đại học; và đảm bảo lưu lượng học sinh, sinh viên tương ứng với các chuyên ngành đào tạo theo đề án, đáp ứng tốt nhu cầu phát triển của ngành và xã hội.

Có thể nói, trên tổng thể, sự ra đời của Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Cần Thơ có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với Cần Thơ và các tỉnh khu vực Đồng bằng sông Cửu Long, nó đem lại hiệu quả cao về kinh tế - chính trị - văn hóa và xã hội thông qua việc đào tạo nguồn nhân lực văn hóa, nghệ thuật cho địa bàn.

Văn hóa, nghệ thuật là sự nghiệp xã hội có tính nhân văn sâu sắc. Nó giữ vai trò là bộ chỉnh của xã hội. Nó giúp cho xã hội phát triển, tạo sự thăng bằng tâm lý xã hội, tạo cảm xúc và làm nhân loại thăng hoa. Chính vì vậy, việc đầu tư đào tạo nguồn nhân lực cho sự nghiệp văn hóa, nghệ thuật mang tính tất yếu của mọi xã hội. Trong đó, hệ thống chính trị phải nhận lấy trách nhiệm về mình theo hướng luôn có ý thức đầu tư cao nhất và xác lập cơ chế thuận lợi nhất để xã hội hóa hoạt động này.

Việc xây dựng Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật trên cơ sở nâng cấp Trường Trung cấp Văn hóa Nghệ thuật Cần Thơ là một phương án khả thi, có ý nghĩa lớn lao về mặt xã hội, kinh tế và cả môi trường. Trên mọi ý nghĩa, việc xây dựng Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật trên cơ sở nâng cấp Trường Trung cấp Văn hóa Nghệ thuật Cần Thơ là việc làm có hiệu quả toàn diện, to lớn và không ngừng phát triển

Xuân về, Tết đến, tin rằng tương lai của Trường Trung cấp Văn hóa Nghệ thuật Cần Thơ sẽ luôn rạng rỡ sắc xuân.

TRƯỜNG TRUNG CẤP THỂ DỤC THỂ THAO

5

NĂM

Một chặng đường

Duy Hùng

Năm học 2010 - 2011 trường Trung cấp Thể dục Thể thao mà tiền thân là trường Nghiệp vụ Thể dục Thể thao tròn 5 tuổi. Bề dày truyền thống và những bài học quý giá gặt hái được trong thời gian xây dựng và trưởng thành là hành trang cho thế hệ thầy trò hôm nay vững tin bước vào thời kỳ công nghiệp hóa - hiện đại hóa nước nhà, góp phần làm cho dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

Năm học đầu tiên (2006-2007) nhà trường có 3 lớp gồm: 1 lớp hệ 9+3, 2 lớp 12+2 tổng số 114 học sinh và 18 giáo viên cơ hữu cùng với 17 giáo viên thỉnh giảng. Vạn sự khởi đầu nan do cơ sở vật chất còn phải đi thuê mượn, khu hiệu bộ tạm thời sử dụng chung trong khu ký túc xá. Khó khăn là như thế, năm học đầu tiên đã dần ổn định tổ chức, ổn định nề nếp học đường, thầy và trò đã chủ động sáng tạo, bám sát nhiệm vụ chính trị, thi đua dạy tốt, học tốt, từng bước đi lên xây dựng trường ngày càng lớn mạnh về quy mô và chất lượng, đặt nền móng cho sự phát triển, trưởng thành như ngày nay.

Trên bước đường 5 năm xây dựng và trưởng thành, nhà trường đã nhận được sự quan tâm khích lệ của các cấp chính quyền. Ngoài thành tích dạy và học tập thể cán bộ, giáo viên, học sinh còn tham gia tích cực các hoạt động xã hội: Mua công trái xây dựng đất nước, lao động xã hội chủ nghĩa, ủng hộ đồng bào bị bão lụt, thiên tai, hiến máu nhân đạo, tham gia phục vụ các chương trình, lễ hội mang ý nghĩa phục vụ công tác chính trị...

Nhìn lại chặng đường phát triển và trưởng thành, dù trong hoàn cảnh khó khăn nào nhà trường cũng luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ dạy tốt, học tốt, đáp ứng sự tin tưởng của Đảng bộ và nhân dân thành phố Cần Thơ trong sự nghiệp giáo dục và đào tạo, cùng với sự quyết tâm của tập thể giáo viên và học sinh, sự mến mộ các đơn vị bạn và nhiều phụ huynh học sinh. Ghi nhận thành tích đó, những năm gần đây nhà trường cùng với tổ chức đoàn thể đã được Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ tặng Bằng khen 3 năm liền.

Chi bộ nhà trường nhiều năm liền đạt danh hiệu “trong sạch vững mạnh”, luôn được Đảng ủy biểu dương. Các tổ chức đoàn thể trong trường dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng không ngừng phát triển vững mạnh. Điển hình nhất là Đoàn TNCS Hồ Chí Minh hoạt động năng động, sáng tạo, có hiệu quả, có nhiều thành tích thiết thực nhiều năm liền được Thành đoàn thành phố Cần Thơ biểu dương và khen tặng các cá nhân và tập thể tiêu biểu xuất sắc về hoạt động công tác Đoàn.

Những năm gần đây kết quả lĩnh vực chuyên môn tỉ lệ học sinh thi đỗ tốt nghiệp PTTH đều đạt trên 92%, số học sinh liên thông, liên kết đại học và cao đẳng hệ vừa làm vừa học hàng năm đều đạt trên 40%, số học sinh được xếp loại giỏi toàn diện đạt trên 20%, học sinh khá đạt trên 60%, không có học sinh yếu kém. Dệt nên bề dày thành tích của trường, trước hết thuộc về sự kiên trì, nỗ lực phấn đấu không ngừng của nhiều thế hệ cán bộ, giáo viên và

(Xem tiếp trang 78)



...đam củng cố xây dựng và...
...sự quan tâm lãnh đạo...
...sự ủng hộ của các ban...
...ngành... thể, Thể thao Cần Thơ...
...đã... những định được vị thế của...
...mình thông qua những kết quả...
...đạt được trên các lĩnh vực: kết cấu...
...hạ tầng về cơ sở vật chất từng bước...
...được hoàn thành, nâng cấp, đáp ứng...
...nhu cầu tập luyện, tổ chức thi đấu...
...mang tính hiện đại. Phong trào Thể dục...
...thể thao (TDTT) quần chúng ngày càng...
...phát triển mạnh mẽ, rộng khắp. Thể thao...
...thành tích cao đạt nhiều kết quả tốt. Đây...
...là cơ sở đánh giá kết quả... của thể thao...
...Cần Thơ sau 35 năm (1975 - 2010)...
...và là tiền đề cho sự khởi sắc của Thể...
...thao Cần Thơ trong những năm tới.



Ảnh: Phong Châu

KHÁI QUÁT VỀ TỔ CHỨC CỦA TDTT CẦN THƠ

Sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng (1975), đất nước thống nhất. Dưới sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước, công cuộc xây dựng đổi mới đất nước đi vào thực hiện ngay. Trong nhiệm vụ cải tạo nòi giống, tăng cường bồi bổ sức khỏe quốc dân (theo lời kêu gọi toàn dân tập thể dục của Bác Hồ - 1946) là một trong những nhiệm vụ then chốt lúc bấy giờ. Để đi vào thực hiện nhiệm vụ cụ thể, tháng 4/1976, Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang đã ban hành quyết định thành lập Ty Thể thao Hậu Giang (tiền thân của Sở TDTT và nay đã sáp nhập là Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thành phố Cần Thơ). Năm 1992 tỉnh Hậu Giang được chia tách thành 2 đơn vị (tỉnh Cần Thơ và tỉnh Sóc Trăng) và đến năm 2004 tỉnh Cần Thơ được chia tách thành 2 đơn vị (thành phố Cần Thơ và tỉnh Hậu Giang).

Điểm qua các giai đoạn trên để thấy rằng ngành TDTT Cần Thơ luôn vướng phải những khó khăn trong công tác tổ chức, thực hiện nhiệm vụ chính trị của ngành.

Trải qua thời gian 35 năm với những khó khăn ban đầu, thiếu thốn về mọi mặt nhưng dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự quan tâm của Thành ủy - Ủy ban nhân dân, sự ủng hộ của các ban ngành, đoàn thể và tập thể những đồng chí lãnh đạo ngành TDTT (kể cả những đồng chí đã nghỉ hưu), những cán bộ tâm huyết với phong trào TDTT Cần Thơ đã phần nào mang đến cho Cần Thơ những thành công nhất định.

NHỮNG THÀNH TỰU ĐẠT ĐƯỢC

Về cơ sở vật chất: Bắt đầu từ con số 0 (ngoài trụ sở cơ quan), lãnh đạo ngành TDTT Cần Thơ đã thể hiện rõ quyết tâm thông qua việc lập kế hoạch - lộ trình của ngành TDTT Cần Thơ. Được sự quan tâm của Thành ủy - Ủy ban nhân dân thành phố, sự ủng hộ của các đơn vị bạn, ngành TDTT đã được cấp đất (tại khu bãi cát thành phố Cần Thơ) để quy hoạch các công trình thể thao phục vụ chuyên môn của ngành. Với kế hoạch ban đầu và định hướng chung, việc xây dựng sân vận động với sức chứa 45.000 chỗ ngồi là một

sự kiện đánh dấu tầm vĩ mô của TDTT Cần Thơ trên mặt bằng chung của cả nước (Đây là SVĐ lớn nhất nước vào thời điểm ấy - 1985), xây dựng nhà thi đấu đa năng với 2.500 chỗ ngồi - tiêu chuẩn quốc gia, xây dựng cụm sân quần vợt (08 sân), xây dựng 04 nhà tập các môn thể thao, xây dựng trụ sở, nhà nghỉ, trường trung cấp TDTT.

Hiện nay, thành phố đang lập quy hoạch xây dựng Trung tâm Thể thao vùng đồng bằng sông Cửu Long (nằm trên quốc lộ 91 - quận Ninh Kiều) và các dự án phục vụ Hội khỏe Phù Đổng 2012 (được tổ chức tại TP Cần Thơ).

Về nguồn nhân lực: Từ những ngày đầu khó khăn khi mới thành lập Ty TDTT, số lượng cán bộ chuyên môn từ cấp cơ sở đến tỉnh (nay là thành phố) không ổn định, không đảm bảo để thực hiện hoàn thành nhiệm vụ (mặc dù đã có sự chỉ viện cán bộ Đại học từ miền Bắc vào). Trình độ chuyên môn của đa số cán bộ vào thời điểm ấy còn yếu nhưng với quyết tâm, tập thể cán bộ Ty TDTT đã cố gắng hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Lãnh đạo ngành đã tạo mọi điều kiện để cán bộ tham gia học tập các lớp chuyên môn, nghiệp vụ. Hiện nay số lượng cán bộ của ngành thể thao đạt 282 người (06 Thạc sĩ, 196 Đại học, 82 Trung cấp) và 627 cộng tác viên, hướng dẫn viên. Với lực lượng đông và trình độ chuyên môn được đào tạo chính qui, chúng ta hoàn toàn an tâm về nguồn nhân lực, đủ sức đưa phong trào TDTT phát triển mạnh mẽ.

Về phong trào TDTT quần chúng: Thập niên 70 - 80 và đặc biệt sau 1975 khái niệm về TDTT đối với người dân là một từ xa lạ nhưng dần dần với sự phát triển của đất nước, cuộc sống của người dân được nâng lên, cùng với sự tuyên truyền rộng khắp, người dân đã xác định rõ vai trò - chức năng của việc tập luyện TDTT.

Đến nay phong trào thể thao quần chúng đã được phát triển sâu rộng trong từng đơn vị, cơ sở trường học, đến tận ấp, khu vực, vùng ngoại thành, vùng đồng bào dân tộc... thu hút được đông đảo tầng lớp, đối tượng trong xã hội tham gia tập luyện và thi đấu thể thao

THỂ THAO CẦN THƠ 35 Năm Phát triển

Lư Quốc Nhiều

tăng cường sức khỏe, nhằm bảo vệ tổ quốc và xây dựng thành phố Cần Thơ ngày càng giàu đẹp. Từ con số ban đầu không đáng kể, ngành TDTT đã tích cực triển khai thực hiện cuộc vận động "Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại", đến nay cả thành phố có 24,2% dân số tập luyện thể thao thường xuyên, xây dựng được 1.073 câu lạc bộ TDTT, 40.444 gia đình thể thao (chiếm tỷ lệ 15,5% số hộ). 100% các trường Tiểu học - THCS - THPT đều có giáo viên dạy thể dục chính khóa theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Ngoài việc phối hợp với các cơ quan, ban ngành tổ chức nhiều giải thể thao, hội thao chào mừng các ngày lễ, kỷ niệm hàng năm, ngành TDTT đã tổ chức thành công 6 kỳ Đại hội TDTT các cấp (năm 1985, 1990, 1995, 2001, 2005, 2010) với số lượng và qui mô tổ chức lần sau cao hơn lần trước.

Bộ máy tổ chức ngành từ thành phố đến quận, huyện được củng cố và đủ mạnh để quán xuyến toàn bộ phong trào. Nhiều tổ chức xã hội cũng được hình thành cùng góp phần xây dựng cho sự nghiệp TDTT như: Hội Judo, Hội Taekwondo, Hội Võ cổ truyền, Hội Vovinam, Liên đoàn Quần vợt, Hội Xe đạp thể thao, Hội Cầu lông, Hội Bóng bàn, Hội dưỡng sinh, Hội thể thao người khuyết tật và Liên đoàn Môtô. Ngành TDTT cũng chủ động ký kết liên tịch với một số cơ quan, ban ngành để phối hợp hoạt động TDTT thúc đẩy phong trào.

Về Thể thao thành tích cao: Thể thao thành tích cao của thành phố Cần Thơ từng bước khẳng định được thế mạnh, tiến kịp với xu thế phát triển của thể thao hiện đại. Một số môn thể thao được xếp vào hạng mạnh quốc gia: Cờ vua, Xe đạp, Bóng rổ, Bóng đá, Judo, Điền kinh... đã cung cấp nhiều vận động viên cho đội tuyển quốc gia làm nhiệm vụ thi đấu giải quốc tế. Trong đó, gắn liền với các tên tuổi như: Võ Hồng Phượng - đạt HCV, HCB giải cờ vua trẻ Châu Á và quốc tế; Lê Thị Phượng Liên - đạt 2 HCV tại 2 kỳ Seagames 22 và 23; Phan Huỳnh Băng Ngân - đạt HCB giải cờ vua trẻ Châu Á; Trần Thị Thủy Tiên - đạt HCB môn xe đạp nữ tại Seagames 19; Dương Phương - đạt 01 HCB và 02 HCB môn Điền kinh tại Seagames 18, 19, 20; Nguyễn Thị Thu Cúc - đạt HCV nội dung 7 môn phối hợp tại Seagames 23, 24, 25... Đã góp phần cùng ngành TDTT cả nước giữ vững ngọn cờ Tổ quốc trên thao trường quốc tế.

35 năm qua, Thể thao Cần Thơ đã tạo được một sự nghiệp khá vững vàng. Toàn ngành TDTT quyết tâm phấn đấu phát triển thể thao của thành phố lên tầm cao mới, cùng góp phần xây dựng thành phố xứng tầm là thành phố trung tâm kinh tế - văn hóa - xã hội và là thành phố động lực phát triển của khu vực Đồng bằng sông Cửu Long.



Phó Giám đốc Sở VH-TDL TP. Cần Thơ Đỗ Minh Trường và Đặng Tấn Hùng, trao giải cho các VĐV giải kéo co toàn quốc năm 2010, tổ chức tại TP. Cần Thơ.

Ảnh: Đỗ Tùng



Hai chị em Hồng Thuận, Hồng Thảo tập song đấu. Ảnh: Ngân Hà



NHỮNG HẠN CHẾ

Qua những thành tựu đạt được, phong trào TDTT Cần Thơ đã có những bước tiến bộ đáng kể. Tuy nhiên song song với những kết quả đạt được ở từng giai đoạn có những hạn chế nhất định làm ảnh hưởng đến sự nghiệp phát triển TDTT của thành phố Cần Thơ, cụ thể:

Như nội dung nêu ở phần khái quát, việc chia tách tỉnh (Cần Thơ - Sóc Trăng - Hậu Giang) dẫn theo hệ quả là kế hoạch phát triển tổng thể của ngành TDTT bị gián đoạn, bị phá vỡ từ việc định hướng chung về phát triển TDTT phong trào, thể thao thành tích cao, các đề án quy hoạch nâng cấp xây dựng cơ sở vật chất, sân bãi... Kể cả tư duy định hướng của mỗi vị lãnh đạo đầu ngành TDTT (ở mỗi lần chia tách tỉnh) đều có sự khác nhau. Hệ thống bộ máy tổ chức không ổn định (lực lượng cán bộ - HLV - VĐV không an tâm trong công tác, trong tập luyện...) vì luôn bị điều động luân chuyển do việc chia tách đơn vị hành chính.

- Sân bãi tập luyện ở các trung tâm quận, huyện chưa được xây dựng, nâng cấp (có đơn vị quận, huyện bị thu hồi sân bãi để phục vụ cho mục đích khác).

- Công tác tuyên truyền và hình thức cổ động quần chúng nhân dân, tập luyện TDTT thường xuyên chưa thật sự phong phú. Các môn thể thao và nội dung hướng dẫn tập luyện còn ít, chưa thật sự phù hợp cho mọi đối tượng và địa bàn dân cư (nhất là vùng nông thôn).

- Công tác đào tạo VĐV thể thao thành tích cao luôn gặp khó khăn vì nguồn VĐV tài năng ở các quận, huyện không phát hiện được (do không có sân bãi ở các quận, huyện), cơ chế chính sách đầu tư cho TDTT về khen thưởng, đãi ngộ tài năng thể thao vẫn còn ở mức thấp so với mặt bằng chung của cả nước. Hệ thống tuyển chọn VĐV chưa mang tính khoa học và tính chặt chẽ không tạo được sự bứt phá đột biến.

- Công tác xã hội hóa chưa được chú trọng đi vào chiều sâu, hình thức mời gọi hợp tác đầu tư còn vướng mắc về thủ tục, hồ sơ...

- Thể thao thành phố Cần Thơ vẫn còn đứng ở vị trí khiêm tốn trong bảng tổng xếp hạng của phong trào thể thao cả nước.

GIẢI PHÁP

Thành phố Cần Thơ được xác định là trung tâm vùng của khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long. Với tổng số dân hơn 1 triệu người và với đặc thù về tổ chức thể lực của người dân ĐBSCL hứa hẹn sẽ có nhiều tiềm năng phát triển đột biến trong lĩnh vực thể thao, tiếp tục khởi sắc và đạt được những thành tựu to lớn trong những năm tới. Để đạt được kết quả như mong muốn cần thực hiện các giải pháp: Cần đẩy mạnh việc thực hiện Kế hoạch số 10/KH-TU về chương trình xây dựng và phát triển TDTT; Đẩy mạnh công tác xã hội TDTT để tăng cường khai thác tiềm năng xã hội; Thực hiện các chế độ chính sách cho VĐV - HLV theo qui định của Chính phủ và các thông tư liên tịch của Bộ Tài chính; Đầu tư nâng cấp các công trình thể thao, đảm bảo đạt tiêu chuẩn để phục vụ tập luyện chuyên môn và tổ chức thi đấu ■

Để xứng đáng là một đô thị loại I trực thuộc Trung ương; là nơi được chọn để xây dựng Trung tâm huấn luyện thể thao quốc gia, Trung tâm Thể dục thể thao vùng Đồng bằng sông Cửu Long, là đơn vị đăng cai Hội khỏe Phù Đổng (HKPD) toàn quốc lần thứ VIII, TP. Cần Thơ cần tập trung mọi nguồn lực, đảm bảo về cơ sở vật chất và huấn luyện vận động viên tham dự HKPD, tổ chức tuyển chọn tài năng thể thao trong các trường, đảm bảo lực lượng vận động viên (VĐV), học sinh đủ về số, chuẩn về chất tham gia thi đấu tất cả 19 môn, đảm bảo cho Cần Thơ đạt một trong ba thứ hạng đầu trong bảng tổng sắp.

Theo Quyết định số 5052/QĐ-BGDĐT ngày 06/8/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc phê duyệt địa điểm tổ chức HKPD toàn quốc lần thứ VIII năm 2012, thành phố Cần Thơ được chọn là đơn vị đăng cai. Đây là một vinh dự đồng thời cũng là một nhiệm vụ lớn lao đòi hỏi thành phố Cần Thơ phải cố gắng và kế thừa kinh nghiệm tổ chức HKPD toàn quốc trước đây, phát huy những thế mạnh, thuận lợi và khắc phục khó khăn để đạt được mục tiêu đề ra.

Từ mục tiêu đó, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Sở Giáo dục và đào tạo cùng với các ban ngành đã soạn thảo “Đề án tổ chức HKPD toàn quốc lần thứ VIII năm 2012” trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Đề án gồm 19 môn thi đấu, tổ chức tại 5 khu vực, dự kiến có sự tham gia của 25.000 vận động viên, huấn luyện viên, trọng tài đến từ 63 tỉnh, thành phố trên cả nước. Tổng kinh phí đầu tư đề án là 1.069.011 triệu đồng, trong đó Trung ương đầu tư 567.400 triệu đồng; ngân sách thành phố 349.611 triệu đồng; xã hội hóa 152.000 triệu đồng.

Để chuẩn bị cho HKPD toàn quốc lần thứ VIII năm 2012, thành phố Cần Thơ đã bố trí vốn chuẩn bị đầu tư và lập thủ tục chuẩn bị đầu tư cho tất cả các công trình phục vụ thi đấu và tập luyện. Năm 2010 thành phố Cần Thơ đã cân đối bố trí vốn kế hoạch để đầu tư và nâng cấp sửa chữa một số công trình TDTT. Các công trình này đang thi công phần khung thô và sẽ hoàn thành vào tháng 3 năm 2011 để đưa vào phục vụ tập luyện.

Hiện nay Sở VHTT&DL đã trang bị hệ thống 4 trụ đèn chiếu sáng, bảng điểm điện tử của sân vận động Cần Thơ; xây dựng nhà ở của Ban tổ chức, trọng tài phục vụ HKPD toàn quốc năm 2012 (dự kiến tháng 5/2011 sẽ hoàn thành); cải tạo, nâng cấp trang thiết bị nhà thi đấu đa năng (đã khởi công ngày 17/12/2010, dự kiến xây dựng khoảng 6



HỘI KHOẺ PHÙ ĐỒNG TOÀN QUỐC LẦN THỨ VIII NĂM 2012 TẠI TP. CẦN THƠ

Bước đi ban đầu

Minh Tâm



Ảnh: Đỗ Tùng

tháng). Đồng thời còn một số dự án đang trình duyệt và đang lập để phục vụ HKPD toàn quốc như: nâng cấp khán đài và trang thiết bị điền kinh; nâng cấp, sửa chữa 3 nhà tập và trang thiết bị tập luyện; cải tạo lưới điện, trạm điện khu Liên hợp TDTT; làng vận động viên phục vụ HKPD toàn quốc năm 2012; nhà thi đấu cầu lông, cầu đá. Đặc biệt là dự án Cụm hồ bơi có mái che để chuẩn bị cơ sở vật chất cho tập luyện và thi đấu tại HKPD toàn quốc năm 2012. Thành phố Cần Thơ cũng đã tiếp thu và ghi nhận ý kiến của Hiệp hội thể thao dưới nước Việt Nam và các chuyên gia nước ngoài các vấn đề liên quan về xây dựng cụm hồ bơi. Đây là dự án phục vụ HKPD toàn quốc năm 2012, là nơi tập luyện và thi đấu các môn thể thao dưới nước theo tiêu chuẩn quốc tế.

Bên cạnh đó, thành phố Cần Thơ đang xây dựng các Trung tâm Giáo dục thể chất tại quận Ninh Kiều và quận Bình Thủy, các nhà thi đấu TDTT đa năng tại các trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật, trường Cao đẳng thành phố Cần Thơ, Cao đẳng nghề, trường THPT Lưu Hữu Phước.

Để đạt được thành tích tốt nhất tại HKPD toàn quốc năm 2012, đòi hỏi thành phố Cần Thơ phải có đội ngũ cán bộ HLV, VĐV có trình độ chuyên môn thật tốt để đạt được một trong ba thứ hạng đầu tiên trên bảng tổng sắp. Đồng thời để chuẩn bị lực lượng nòng cốt góp phần nâng cao thành tích thể thao của Cần Thơ ở các giải Vô địch Quốc gia và Quốc tế trong những năm tiếp theo. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã đề nghị UBND thành phố Cần Thơ phê duyệt đề án Tuyển chọn và đào tạo lực lượng VĐV tham dự HKPD toàn quốc lần thứ VIII năm 2012 tại thành phố Cần Thơ. Đào tạo 19 môn thể thao đáp ứng yêu cầu thi đấu đạt thành tích cao.

Nguyên tắc tuyển chọn và đào tạo VĐV các tuyến và kế hoạch tuyển chọn tập trung đào tạo ở các tuyến nhằm huy động, tuyển chọn tất cả các học sinh có năng khiếu thể thao một cách hệ thống và khoa học. Đồng thời đề ra các giải pháp hợp lý và khả thi để đạt thành tích tốt nhất. Đề án đã nêu lên được đặc điểm, tình hình, những khó khăn, thuận lợi về lực lượng thể thao Cần Thơ. Qua đó xây dựng kế hoạch tuyển chọn và đào tạo từ tuyến cơ sở, tuyến quận, huyện và tại thành phố (trường PTNK TDTT thành phố Cần Thơ), chia ra làm 3 giai đoạn. Tổng kinh phí đề án tuyển chọn đào tạo lực lượng VĐV từ 2009 đến 2012 là 82.222.100.000 đồng.

Bước đầu cho công tác tuyển chọn và đào tạo VĐV, Sở Văn hóa, thể thao và Du lịch phối hợp với Sở Giáo dục và đào tạo thành lập Đoàn cán bộ đến làm việc với phòng Giáo dục và đào tạo, phòng Văn hóa - thông tin, Trung tâm VH-TDTT quận, huyện kiểm tra các lớp năng khiếu, các CLB TDTT ở các trường Tiểu học và THCS theo Kế hoạch liên tịch số 2096/KH.SDGET-SVHTTDL ngày 29/9/2009 giữa hai Sở. Các quận, huyện đều tổ chức được nhiều CLB TDTT và đã tuyển chọn được nhiều đội năng khiếu từng môn thể mạnh của mỗi địa phương. Tuy bước đầu cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ, sân bãi còn thiếu nhưng các lớp đều tập luyện theo kế hoạch đề ra. Trên cơ sở sự quan tâm, chỉ đạo của các Sở, ban ngành liên quan, các đơn vị cơ sở đã từng bước tuyển chọn và đào tạo VĐV năng khiếu cho tuyến quận, huyện và thành phố.

Các VĐV sau khi được tuyển chọn được bố trí vừa học văn hóa theo chương trình của Bộ Giáo dục và đào tạo ban hành, vừa tập luyện thể thao hàng ngày tùy theo đặc điểm từng môn, đảm bảo ít nhất 4h/ngày và 6 ngày/tuần. Năm 2010 (giai đoạn 1) số lượng HLV, VĐV quận, huyện do trường phổ thông năng khiếu quản lý là 536 VĐV, 87 HLV; năm 2011 (giai đoạn 2) số lượng VĐV, HLV là 694 người; năm 2012 (giai đoạn 3) là 804 người (101 HLV và 703 VĐV).

Năm 2010 được xem là giai đoạn đầu tiên của đề án HKPD toàn quốc lần thứ VIII. Các đơn vị, cá nhân liên quan đã sẵn sàng tư thế đi vào thực hiện các giai đoạn tiếp theo (giai đoạn 2 vào đầu năm 2011 và giai đoạn 3 năm 2012) để tiến tới một kỳ HKPD toàn quốc lần VIII năm 2012 thành công mỹ mãn ■



TẬP TRUNG ĐẦU TƯ, THỰC HIỆN CÓ HIỆU QUẢ

Chương trình phát triển du lịch

THÀNH PHỐ CẦN THƠ ĐẾN NĂM 2010, TẦM NHÌN 2020

Lâm Thanh Bình

Triển khai thực hiện Nghị Quyết số 45-NQ/TW của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, UBND thành phố chỉ đạo Sở Du lịch thành phố nay là Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng Chương trình phát triển du lịch đến năm 2010 và tầm nhìn đến năm 2020. Mục tiêu của chương trình đến năm 2020 là phát huy tối đa tiềm năng và lợi thế của thành phố trung tâm khu vực, thu hút mạnh mẽ các nguồn lực trong và ngoài nước đầu tư phát triển du lịch, đưa du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của thành phố, xứng đáng là trung tâm du lịch của Đồng bằng sông Cửu Long. Đến năm 2020, du lịch Cần Thơ phát triển ngang tầm yêu cầu của một thành phố đồng bằng cấp quốc gia, văn minh, hiện đại. Phấn đấu để Cần Thơ thật sự là “Điểm đến du lịch lý tưởng - an toàn - thân thiện, nơi hội tụ của văn minh sông nước Mekong”.

Từ mục tiêu đó, chương trình đề ra định hướng phát triển đến năm 2020 là phải xây dựng hoàn chỉnh các khu du lịch sinh thái, khu vui chơi giải trí tổng hợp, trung tâm văn hóa Tây Đô, trung tâm hội nghị quốc tế và nhiều khách sạn cao cấp hiện đại trong khu vực nội thị, mở rộng không gian du lịch ngoại thành với nhiều nhà hàng khách sạn mới và hệ thống du lịch vườn, du lịch nông thôn phục vụ ăn uống tại chỗ với tổng vốn đầu tư cho cả thời kỳ là 4.973 tỷ đồng, trong đó vốn đầu tư cơ sở hạ tầng du lịch là 993 tỷ đồng. Đa dạng hóa các sản phẩm du lịch các loại hình ẩm thực, tham quan mua sắm, giải trí cuối tuần đáp ứng nhu cầu của du khách. Mở nhiều tuyến điểm du lịch mới, các tour du lịch liên vùng du lịch Quốc tế và phát triển du lịch đường thủy dọc tuyến sông Mekong. Đào tạo đội ngũ nhân viên du lịch chuyên nghiệp, phong cách phục vụ văn minh, lịch sự... nhằm thu hút và phục vụ 3.400.000 lượt khách, trong đó có 800.000 lượt khách quốc tế đến Cần Thơ vào năm 2020.

Qua 4 năm thực hiện, Chương trình phát triển du lịch đã từng bước phát huy hiệu quả, thu hút nhiều thành phần kinh tế tham gia đầu tư phát triển

du lịch, cơ sở hạ tầng du lịch được Trung ương và địa phương quan tâm đầu tư, đội ngũ nhân viên du lịch từng bước được đào tạo có tác phong phục vụ văn minh và chuyên nghiệp hơn, mối liên kết hợp tác giữa các tỉnh trong vùng và các trung tâm du lịch lớn trong cả nước được tăng cường, mở ra nhiều tour, tuyến mới khá hấp dẫn, các sản phẩm du lịch từng bước được đầu tư nâng cấp và đổi mới đã tạo bước chuyển biến mạnh mẽ, đưa du lịch Cần Thơ vững bước tiến lên trên đường hội nhập.

Trong những năm qua, tình hình kinh tế - xã hội của thành phố Cần Thơ nói chung và du lịch nói riêng đạt tốc độ phát triển hàng năm khá cao. Hệ thống cơ sở hạ tầng kỹ thuật và xã hội của thành phố phát triển khá nhanh: khu đô thị Nam Cần Thơ đã định hình rõ nét, cầu Cần Thơ, đường Nam sông Hậu vừa được đưa vào sử dụng. Các công trình khác như khu cảng Cái Cui, đường Quang Trung - Cái Cui, đường Mậu Thân - sân bay Trà Nóc, kênh Quan Chánh Bố được khởi công, Cảng hàng không Quốc tế Cần Thơ đã được khánh thành vào ngày 01/01/2011 và nhiều công trình kiến trúc văn hóa, lịch sử và một số dự án quan trọng khác đang được đầu tư xây dựng, nâng cấp, mở rộng bằng nhiều nguồn vốn kể cả kêu gọi xã hội hóa sẽ mở ra một tương lai đầy triển vọng cho du lịch thành phố phát triển. Trong giai đoạn 2006 - 2010, ngành du lịch thành phố đã tranh thủ vốn đầu tư cơ sở hạ tầng du lịch từ nguồn Trung ương như: dự án cầu và đường qua cồn Khương, cơ sở hạ tầng khu du lịch cồn Khương và một số công trình khác với tổng vốn gần 73 tỷ đồng, trong đó công trình cầu và đường qua cồn Khương đã cơ bản hoàn thành, dự kiến khánh thành đưa vào sử dụng sau Tết Tân Mão 2011. Công trình hoàn thành sẽ tạo thuận lợi cho các nhà đầu tư quan tâm đầu tư phát triển khu du lịch cồn Khương, Bộ VHTT&DL xúc tiến nhanh xây dựng Trường Trung cấp Du lịch Cần Thơ, các thành phần kinh tế tham gia đầu tư các dịch vụ vui chơi, giải trí sẽ làm thay đổi diện mạo và tạo sự chuyển biến tích cực ở khu du lịch này. Vốn đầu tư phát triển du lịch giai đoạn 2006 - 2010 của toàn thành phố là 2.320 tỷ đồng gồm các dự án đầu tư



Ảnh: Hoa Bạc

khu du lịch, các khách sạn 4 - 5 sao, dự án phát triển đội xe chuyên dùng và đội tàu vận chuyển khách du lịch trên sông... nhưng đến nay, phần lớn các dự án chưa triển khai được vì chưa có nhà đầu tư, một số dự án đang trong giai đoạn chuẩn bị kêu gọi đầu tư. Đây là giai đoạn cần được tập trung đầu tư nhiều để tạo sự chuyển biến, làm thay đổi bộ mặt du lịch thành phố nhưng kết quả thực hiện chưa đạt yêu cầu, do đa số các dự án kêu gọi đầu tư chưa có quy hoạch chi tiết và thiếu thông tin, công tác tuyên truyền quảng bá về du lịch thành phố và xúc tiến kêu gọi đầu tư còn hạn chế, thiếu sự phối hợp giữa các ngành hữu quan và nhất là chưa có chính sách ưu đãi đầu tư thật sự hấp dẫn để thu hút đầu tư. Đáp ứng yêu cầu của thị trường giai đoạn 2006 - 2010, các doanh nghiệp du lịch trên địa bàn thành phố đã đầu tư xây dựng mới các cơ sở lưu trú du lịch, đầu tư tôn tạo các khu vui chơi giải trí và nâng cấp sửa chữa các nhà hàng khách sạn với tổng số vốn là 670 tỷ đồng từ nguồn vốn dân doanh.

Giai đoạn 2011 - 2015 là giai đoạn tăng tốc, vừa tiếp tục thực hiện các dự án cũ đồng thời triển khai đầu tư các dự án mới khoảng 1.410 tỷ đồng chiếm 28,35% trên tổng số vốn đầu tư của chương trình là 4.973 tỷ đồng gồm các dự án: khu du lịch cồn Sơn, khu du lịch cù lao Tân Lộc, khu du lịch sinh thái Phong Điền, dự án khách sạn 5 sao cồn Khương, khách sạn 5 sao Thanh Trà - cồn Cái khế, dự án sắp xếp chợ nổi Phong Điền - Cái Răng và các dự án cơ sở hạ tầng du lịch. Vì thế cần huy động các chuyên gia, các nhà khoa học xây dựng chính sách ưu đãi đầu tư để tạo sức hấp dẫn thu hút các nhà đầu tư trong và ngoài nước đầu tư vào các dự án lớn của thành phố trong đó có du lịch.

Cần sớm lập quy hoạch chi tiết và cung cấp thông tin kịp thời cho từng dự án để tăng cường xúc tiến kêu gọi đầu tư phù hợp từng thời kỳ. Tăng cường thực hiện xã hội hóa, có chính sách khuyến khích, huy động mọi nguồn vốn từ các thành phần kinh tế tham gia đầu tư phát triển du lịch. Đồng thời tranh thủ nguồn vốn Trung ương hỗ trợ các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng du lịch chuyển tiếp, ngân sách địa phương hàng năm dành một khoảng kinh phí thích hợp đầu tư các công trình hạ tầng du lịch trong kế hoạch. Đẩy mạnh công tác xúc tiến du lịch, quảng bá hình ảnh du lịch Cần Thơ, từng bước xây dựng thương hiệu du lịch Cần Thơ trên thị trường trong nước và quốc tế, thông qua đó thu hút đầu tư phát triển du lịch nhanh hơn - bền vững hơn, tạo đà cho giai đoạn 2016 - 2020 là tập trung đầu tư xây dựng 2 dự án trọng tâm: khu resort Phong Điền và khách sạn 5 sao Nam Hưng Phú với tổng vốn 500 tỷ đồng.

Để thực hiện có hiệu quả chương trình phát triển du lịch thành phố Cần Thơ đến năm 2010 tầm nhìn 2020, ngoài nỗ lực của toàn ngành du lịch thành phố cần có sự quan tâm chỉ đạo kịp thời của Thành ủy - UBND thành phố, sự phối hợp và hỗ trợ của các sở, ngành và địa phương liên quan để tạo sự đồng thuận cao cùng nhau hợp lực đưa ngành du lịch thành phố tiếp tục phát triển với tốc độ nhanh hơn, xứng đáng là trung tâm du lịch của vùng ĐBSCL góp phần xây dựng thành phố Cần Thơ trở thành thành phố đồng bằng cấp quốc gia văn minh hiện đại, xứng đáng là thành phố cửa ngõ của cả vùng hạ lưu sông Mekong như Nghị quyết 45NQ/TW của Bộ Chính trị đã xác định ■



Ảnh: Đỗ Tùng

Hệ thống KHÁCH SẠN Ở CẦN THƠ

Nguyễn Thiện Thành

Cùng với sự phát triển kinh tế - xã hội của thành phố, trong 5 năm qua, cơ sở lưu trú du lịch Cần Thơ phát triển khá nhanh, đã phục vụ tốt các sự kiện, lễ hội cấp quốc gia và quốc tế. Các sự kiện Năm du lịch quốc gia 2008 - “Miệt vườn sông nước Cửu Long”; Ngày hội Văn hóa, Thể thao và Du lịch Khmer Nam Bộ, Những ngày Du lịch Văn hóa Mêkông - Nhật Bản, lễ khánh thành cầu Cần Thơ, Festival Thủy sản... liên tục được tổ chức tại thành phố Cần Thơ là dịp để ngành du lịch nói chung và các khách sạn nói riêng đầu tư thêm trang thiết bị, huấn luyện bổ sung đội ngũ nhân viên trong ngành; dần hình thành và củng cố chất lượng phục vụ theo phong cách mới: thân thiện và chuyên nghiệp.

Bình quân mỗi năm có khoảng 15 khách sạn mới đăng ký hoạt động, từ số lượng 97 cơ sở năm 2005 tăng lên 174 cơ sở trong năm 2010, tăng hơn 1,7 lần sau 05 năm; số khách sạn đạt tiêu chuẩn từ 1 đến 4 sao tăng từ 21 khách sạn lên 45 khách sạn. Cơ sở lưu trú du lịch ở Cần Thơ có ưu thế vượt trội cả về số lượng lẫn chất lượng so với các tỉnh trong vùng Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL); trang thiết bị thường xuyên được đầu tư nâng cấp, dịch vụ ngày càng phong phú, trình độ nghiệp vụ của cán bộ, nhân viên từng bước nâng lên, giá cả luôn ổn định và hợp lý. Chính điều này góp phần thu hút khách du lịch đến Cần Thơ, nhiều năm qua, hệ

thống khách sạn Cần Thơ đã đảm nhận vai trò tiếp nhận khách là thương nhân, nhà đầu tư của các tỉnh thành trong vùng ĐBSCL.

Lượng khách du lịch đến Cần Thơ tăng đều qua các năm: từ 462.141 lượt (khách có lưu trú) năm 2005, tăng lên gần 880.000 lượt khách vào năm 2010, tăng 90% sau 05 năm, mức tăng trưởng bình quân trong giai đoạn này là 15%/năm; trong đó khách quốc tế năm 2005 là 104.841 lượt và năm 2010 là gần 164.000 lượt, tăng 56% sau 05 năm, tăng bình quân hàng năm 12%.

Trước đây, phần lớn các cơ sở lưu trú đạt hạng Standard (đạt tiêu chuẩn) sử dụng lao động trong gia đình, quy mô kinh doanh nhỏ, dưới 20 phòng, trang thiết bị đạt ở mức trung bình. Từ khi Thông tư 88/TT-BVHTTDL có hiệu lực, Sở VHTT&DL TP Cần Thơ đã tổ chức hội nghị triển khai đến các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lưu trú; sau đó tiến hành công tác thẩm định xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch theo Thông tư này. Đây chính là mốc quan trọng để hệ thống khách sạn ở Cần Thơ chuyển đổi mạnh mẽ từ qui mô, cơ sở vật chất đến nguồn nhân lực.

Tính đến cuối năm 2010, đã có 45 khách sạn đạt tiêu chuẩn từ 1 đến 4 sao (tương đương 25% tổng số khách sạn của thành phố Cần Thơ); các khách sạn còn lại đang khẩn trương đầu tư nâng cấp



phù hợp với xu thế phát triển chung của ngành; đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của du khách. Ước tính trong năm 2011 sẽ có thêm khoảng 35 khách sạn đạt từ 1 đến 2 sao; từ 3 đến 4 khách sạn đạt từ 3 đến 4 sao và sẽ khởi công 1 đến 2 khách sạn 5 sao.

Là thành phố trung tâm vùng ĐBSCL, các khách sạn của Cần Thơ còn hướng đến phục vụ các hội nghị, hội thảo trong và ngoài nước. Tính đến thời điểm hiện nay, 100% các khách sạn từ 3 sao trở lên có khả năng phục vụ hội nghị từ 100 khách với hệ thống âm thanh, thiết bị, kỹ thuật khá hiện đại; khách sạn Golf, Cửu Long, Ninh Kiều có thể đảm nhận phục vụ hội nghị từ 200 đến 300 khách, riêng khu trung tâm Hội nghị Hoa Sứ có khả năng phục vụ hội nghị quy mô 1.000 khách. Dịch vụ trong khách sạn ngày càng phong phú, trang bị hiện đại, phục vụ ngày càng văn minh và chuyên nghiệp hơn nhằm thỏa mãn nhu cầu thư giãn, giải trí của du khách.

Có thể nói du lịch Cần Thơ thật sự chuyển mình từ khi thành phố Cần Thơ được Chính phủ công nhận là thành phố trực thuộc Trung ương. Cơ sở hạ tầng giao thông ngày càng được đầu tư tốt hơn, thuận lợi cả đường thủy, đường bộ và đường hàng không. Sân bay Cần Thơ, cầu Cần Thơ, cảng cái Cui... đã thật sự mở ra một cơ hội mới cho Cần Thơ: đó là không gian rộng mở kết nối cả nước và quốc tế...

Thành phố Cần Thơ đã và đang tiếp tục khẳng định vị trí trung tâm văn hóa, kinh tế của vùng ĐBSCL. Bên cạnh Trường Đại học Cần Thơ với uy tín của một trung tâm nghiên cứu, giảng dạy mang tầm quốc tế, là các Trường Cao đẳng, Trung cấp... đang dần lớn mạnh cả về qui mô và chất lượng đào tạo. Kinh tế thành phố Cần Thơ ngày càng phát triển vững chắc, tốc độ phát triển cao liên tục trong 5 năm liền, có sức lan tỏa đối với các tỉnh, thành phố trong vùng. Các hoạt động thương mại dịch vụ ngày càng phát triển, dần hình thành một Cần Thơ - trung tâm mua sắm, trung tâm phân phối hàng hóa của khu vực ĐBSCL.

Trong bối cảnh trên, ngành du lịch thành phố có thêm nhiều thuận lợi để phát triển. Mũi nhọn hiện nay của du lịch thành phố Cần Thơ chính là hệ thống khách sạn chất lượng ngày một nâng cao, được bổ sung dịch vụ bởi một hệ thống các vườn cây ăn trái, chợ nổi, siêu thị... hoạt động nhộn nhịp, sôi động. Tất cả những điều kiện trên đã và đang góp phần tích cực hình thành nên một Cần Thơ - trung tâm trung chuyển và đón khách của khu vực. Trong giai đoạn trước mắt và lâu dài; để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của du khách, nhà đầu tư... sự phát triển của hệ thống các cơ sở lưu trú, khách sạn là yêu cầu tất yếu. Với tiền đề vững chắc và phương hướng phát triển Du lịch MICE như qui hoạch tổng thể phát triển du lịch thành phố Cần Thơ và định hướng phát triển du lịch ĐBSCL đã xác định, hệ thống khách sạn Cần Thơ sẽ còn phát triển mạnh mẽ trong tương lai ■

Minh Nguyệt

Nỗi nhớ mùa Xuân

*Gió chuyển sang mùa mang nỗi nhớ
Quê nhà ấm lửa buổi chiều đông
Tháng Chạp băng khuâng màu má em
hồng
Tiếng chim gù gọi mùa Xuân giục già.*

*Con chưa về mai vàng ai lật lá
Nhà xưa vườn cũ chắc quanh hiu
Bờ tre nhỏ từng chiều còn ai đợi
Lối quen về bóng nhỏ liêu xiêu.*

*Chiều nay bỗng nhớ người dung quá
Nhớ hoa cải vàng - nhớ má - nhớ em
Đêm bơi xuống khuya vỡ ánh trăng
nghiêng
Rẫy dưa hấu lao xao mùa gió chướng.*

*Nhớ bếp lửa ba mươi má ngồi nấu bánh
Con sẽ về thăm má má ơi
Đường bon chen cơm áo chợ đời
Bao đêm trắng con nhớ về quê cũ.*

*Gió cuối đông lạnh lòng người xa xứ
Một góc trời thương nhớ quá quê tôi*





thành phố Cần Thơ - một thành phố trẻ, nơi hội tụ các điều kiện kinh tế - xã hội thuận lợi, là đầu mối giao thông vận tải của vùng đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) đến thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Hà Nội và quốc tế. So với các tỉnh thành trong vùng ĐBSCL, Cần Thơ là vùng đất mới khai phá, có điều kiện tự nhiên lý tưởng: những dòng sông chở nặng phù sa, quanh năm nước ngọt, vùng sinh thái rộng lớn, ruộng đất phù nhiêu.

Để phát triển du lịch, thành phố Cần Thơ có nhiều thuận lợi đồng thời cũng có không ít khó khăn. Thuận lợi vì giàu tiềm năng phát triển du lịch, nhất là du lịch sông nước miệt vườn, du lịch MICE, du lịch khám phá văn hóa dân gian và văn minh nông nghiệp... Khó khăn vì tiềm năng tự nhiên kể trên cũng đồng thời là nét chung của cả vùng ĐBSCL; chính vì thế sản phẩm du lịch của Cần Thơ có nhiều trùng lặp với cả vùng; mặt khác, cơ sở hạ tầng ở một vài nơi trong thành phố phát triển còn chậm, chưa theo kịp yêu cầu.

Cách đây nhiều năm ngành du lịch các tỉnh, thành phố trong vùng ĐBSCL đã nhìn thấy những bất lợi tiềm ẩn của sự tương đồng trong sản phẩm du lịch. Chính vì thế, ngay từ năm 2003 đã có nhiều hội thảo, hội nghị nhằm tìm ra biện pháp khả thi cho sự phát triển bền vững của du lịch vùng ĐBSCL.

Quyết định số 492/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Đề án thành lập vùng kinh tế trọng điểm vùng ĐBSCL gồm 4 tỉnh, thành phố là: Cần Thơ - An Giang - Kiên Giang - Cà Mau, với vị trí được xác định là trung tâm dịch vụ (giáo dục - đào tạo, y tế, khoa học - công nghệ, thương mại...) - du lịch lớn của cả nước.

Mục tiêu của đề án xác định rõ: "Xây dựng Vùng kinh tế



Hội nghị liên kết phát triển du lịch Lâm Đồng, Cần Thơ và Kiên Giang.

trọng điểm vùng đồng bằng sông Cửu Long trở thành vùng phát triển năng động, có cơ cấu kinh tế hiện đại, có đóng góp ngày càng lớn vào nền kinh tế của đất nước, góp phần quan trọng vào việc xây dựng cả vùng đồng bằng sông Cửu Long giàu mạnh, các mặt văn hóa, xã hội phát triển theo kịp mặt bằng chung của cả nước; bảo đảm ổn định chính trị và an ninh quốc phòng vững chắc". Đây là một trong những cơ sở quan trọng để ngành du lịch thành phố Cần Thơ chủ động hợp tác phát triển du lịch với các tỉnh, thành vùng ĐBSCL.

Ngày 30 tháng 7 năm 2009 Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch 4 tỉnh, thành phố: Cần Thơ - An Giang - Kiên Giang - Cà Mau đã ký kết chương trình hợp tác phát triển du lịch giai đoạn 2010 - 2015 và đến 2020 với nội dung trọng tâm là "hợp tác xúc tiến, quảng bá và đầu tư phát triển du lịch" nhằm tạo mối liên kết hợp tác, khai thác tiềm năng, đa dạng

hóa các dịch vụ, các sản phẩm du lịch, đưa hoạt động du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội vùng kinh tế trọng điểm vùng ĐBSCL.

Ngành du lịch thành phố Cần Thơ còn ký kết các thỏa thuận hợp tác phát triển du lịch với nhiều tỉnh, thành khu vực khác trong cả nước như: thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, tỉnh Lâm Đồng,...

Các văn bản ký kết hợp tác phát triển du lịch giữa các Sở VH-TT&DL đều thể hiện ý chí đoàn kết gắn bó các doanh nghiệp du lịch của các địa phương trong việc tạo ra sản phẩm du lịch mới; mang màu sắc đặc trưng từng địa phương, cùng khai thác và bình đẳng trong quyền lợi. Các ký kết được xem như là các nguyên tắc để xây dựng các tour du lịch, kết nối các tuyến, điểm Du lịch giữa các địa phương.

DU LỊCH CẦN THƠ

Liên kết, hợp tác & phát triển

Thiên Lý



Ảnh: Thiên Lý

Qua một thời gian thực hiện, ngành du lịch thành phố Cần Thơ đã đạt được thuận lợi bước đầu; đó là chương trình hợp tác phát triển được sự ủng hộ, đồng tình của các doanh nghiệp du lịch các địa phương. Các Sở đã tạo được mối quan hệ chặt chẽ hơn trong việc cung cấp thông tin về tình hình hoạt động du lịch, về nguồn nhân lực, về sản phẩm du lịch... các doanh nghiệp du lịch sẵn sàng tham gia các sự kiện du lịch khi các địa phương tổ chức sự kiện du lịch. Mối đoàn kết giữa những người cùng ngành nghề du lịch được củng cố và phát triển; các địa phương đã tích cực phối hợp, hỗ trợ, hưởng ứng và tham gia các chương trình, kế hoạch do ngành du lịch của các tỉnh, thành phố phát động.

Tuy nhiên, phải nhìn nhận rằng, kết quả của việc hợp tác, liên kết phát triển chưa như mong đợi; sản phẩm du lịch mới còn mờ nhạt, hiệu quả kinh tế chưa nổi bật; chưa thật sự tạo được sức bật mới cho hoạt động

du lịch. Hợp tác phát triển du lịch vì thế đòi hỏi phải tiếp tục đi vào chiều sâu: đó là đầu tư về chất xám, tiền của và thời gian để có thể đạt hiệu quả cao hơn.

Thiết nghĩ, để chương trình hợp tác phát triển du lịch giữa thành phố Cần Thơ với các tỉnh, thành đạt được hiệu quả, cần có kế hoạch công việc cụ thể thay vì chỉ mang tính định hướng chung.

Thứ nhất: Luân phiên giữa các tỉnh, thành hàng năm cần tổ chức được Đoàn Famtrip để giới thiệu điểm đến mới cho doanh nghiệp, công tác xây dựng tour, tuyến du lịch mới cần được bổ sung qua từng năm trên cơ sở đánh giá của các doanh nghiệp lữ hành và của cơ quan quản lý Nhà nước về du lịch tại địa phương.

Thứ hai: Hợp tác thông tin các sự kiện, lễ hội của các địa phương lên website của các Sở để hỗ trợ quảng bá sản phẩm du lịch, chú ý các dịch vụ mới, đạt yêu cầu của ngành du lịch về môi trường, về văn hóa... và kinh tế.

Thứ ba: Thành phố Cần Thơ, với vai trò của một thành phố trung tâm ĐBSCL cần có kế hoạch chủ động nâng cao hơn nữa các mối quan hệ hợp tác đã được thiết lập giữa du lịch Cần Thơ với các tỉnh, thành đã ký kết hợp tác. Tiến hành hợp tác điều tra, xây dựng tour, tuyến điểm du lịch liên vùng; đẩy mạnh hoạt động du lịch nội vùng; hỗ trợ các doanh nghiệp liên kết kinh doanh với các tỉnh thành bạn vùng ĐBSCL, thành phố Hồ Chí Minh và cả nước.

Thứ tư: Hàng năm có đánh giá, rút kinh nghiệm công tác thực hiện chương trình liên kết và đề ra các chương trình cụ thể của năm tiếp theo. Kết hợp với Hiệp hội Du lịch ĐBSCL, Hiệp hội Du lịch thành phố Cần Thơ để xây dựng, hỗ trợ các tour, tuyến, sản phẩm du lịch mới, cùng góp phần hoàn thiện thương hiệu du lịch ĐBSCL.

Trong xu thế hiện nay, liên kết, hợp tác phát triển là điều kiện tất yếu của hoạt động kinh tế nói chung và ngành du lịch nói riêng. Sự liên kết ấy sẽ phát triển bền vững khi các doanh nghiệp liên kết với nhau để xây dựng các sản phẩm du lịch đặc thù, các tour du lịch mới, hấp dẫn, kết nối các tuyến, điểm du lịch đặc trưng của từng địa phương lại với nhau. Sự hợp tác sẽ có hiệu quả khi nó thật sự mang lại các lợi ích về kinh tế cho các bên tham gia, cho cộng đồng địa phương và tồn vinh được sản phẩm du lịch, khơi gợi những tình cảm tốt đẹp của du khách đối với vùng đất, con người mà họ được tiếp xúc. Chính vì thế, hợp tác và liên kết cần được đầu tư thỏa đáng và liên tục; đồng thời các doanh nghiệp cần chủ động hơn nữa trong việc liên kết xây dựng sản phẩm du lịch cũng như tranh thủ tối hơn sự quan tâm, hỗ trợ của các Hiệp hội du lịch địa phương, Hiệp hội Du lịch ĐBSCL và chính quyền địa phương ■

Đô Du Lịch Cần Thơ Phát Triển

Lâm Huỳnh Bảo Ngọc

Thành phố Cần Thơ, từ xa xưa được mệnh danh là thủ phủ miền Tây, là trung tâm kinh tế - văn hóa của vùng Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) nằm ngay bên bờ sông Hậu hiền hòa. Thành phố Cần Thơ có địa hình đồng bằng phù sa châu thổ, có hệ thống sông ngòi, kênh rạch chằng chịt, cung cấp một trữ lượng nước khá lớn cho những vườn cây ăn trái bốn mùa xanh tươi, những cánh đồng lúa bạt ngàn. Con người Cần Thơ chân thành và hiếu khách, lối sống mộc mạc mang đậm sắc thái văn hóa của vùng sông nước... Tất cả những điều đó đã tạo nên bức tranh bình dị nhưng rất đổi ấn tượng với khách phương xa khi chỉ một lần ghé thăm Cần Thơ.

Cần Thơ có lợi thế rất lớn trong việc khai thác các giá trị tự nhiên sẵn có, đặc biệt là trong lĩnh vực du lịch sinh thái và du lịch sông nước. Thực tế cho thấy, du lịch Cần Thơ đã có những bước tiến đáng kể về chất lượng dịch vụ, nhờ vào công tác đầu tư, nâng cấp thường xuyên hệ thống dịch vụ và tăng cường công tác bồi dưỡng đội ngũ nhân viên phục vụ. Các sự kiện lớn: Năm Du lịch Quốc gia miệt vườn sông nước Cửu Long năm 2008, Những ngày văn hóa Mê công - Nhật Bản năm 2009, Festival Thủy sản Việt Nam năm 2010, Lễ khánh thành cầu Cần Thơ... khách du lịch đến với Cần Thơ ngày càng nhiều, lượng khách quốc tế ngày càng tăng. Nhiều bạn bè quốc tế đến giao lưu, hợp tác và đầu tư, đây là tiền đề quan trọng cho ngành

du lịch Cần Thơ phát triển trong thời gian tới.

Làm cách nào để có thể tận dụng được những tiềm năng sẵn có, duy trì và phát huy nét sinh hoạt văn hóa mang đậm bản sắc của nền văn minh sông nước có từ hàng trăm năm nay để tôn tạo thành sản phẩm du lịch có chất lượng là yêu cầu cấp bách của các ngành, các cấp.

Trong thực tế, cùng với sự phát triển của ngành du lịch Cần Thơ, nhiều doanh nghiệp dịch vụ du lịch ồ ạt ra đời. Không ít doanh nghiệp chỉ chú trọng đến lợi nhuận trước mắt mà không quan tâm đến việc nâng cao chất lượng, không tìm hiểu nhu cầu của du khách, từ đó không đáp ứng được nhu cầu của khách, ảnh hưởng xấu đến uy tín của du lịch cần Thơ. Chất lượng cơ sở hạ tầng ở một số khách sạn trên địa bàn thành phố Cần Thơ còn yếu kém hoặc đã quá cũ, thái độ phục vụ của nhân viên thiếu chuyên nghiệp, đội ngũ hướng dẫn viên còn yếu về kiến thức, kém linh hoạt... không đáp ứng được yêu cầu ngày càng đa dạng của du khách.

An toàn vệ sinh thực phẩm cũng là mối lo ngại của không ít du khách khi đến một số quán ăn, nhà hàng; tình trạng chèo kéo khách tại các bến xe, bến đò du lịch, nạn bán vé số, ăn xin, chặt chém vé giữ xe, vé tàu vẫn còn, đặc biệt là tình trạng móc túi, trộm cắp xảy ra tại khu vực bến Ninh Kiều và khu chợ đêm Ninh Kiều. Tại các điểm du lịch trên sông của Cần Thơ hiện nay vẫn

còn tình trạng xả rác bừa bãi gây phản cảm cho khách du lịch khi đến Cần Thơ.

Để giải quyết những vấn đề này, các ngành chức năng của thành phố Cần Thơ đã phối hợp với các cấp, các ngành nâng cao điều kiện cơ sở hạ tầng du lịch, tạo thuận lợi cho du khách khi đến Cần Thơ. Hoạt động thanh, kiểm tra thường xuyên quan tâm chấn chỉnh nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch. Trong thời gian tới cần quan tâm hơn đến việc xử lý nghiêm vấn đề rác thải, các tệ nạn xã hội, thực hiện an toàn vệ sinh thực phẩm để phục vụ tốt hơn nhu cầu của du khách. Các doanh nghiệp kinh doanh du lịch cần phải có những thay đổi trong kinh doanh, chú trọng tạo uy tín và xây dựng thương hiệu cho doanh nghiệp mình, tạo điều kiện cho đội ngũ lao động tại doanh nghiệp tham gia các lớp đào tạo để nâng cao nghiệp vụ chuyên môn, xây dựng phong cách phục vụ tốt hơn và chuyên nghiệp hơn.

Trong bối cảnh hội nhập hiện nay, để tận dụng được cơ hội và đối phó được với rủi ro, du lịch Cần Thơ cần phải phát huy được ưu thế vốn có, chú trọng nâng cao chất lượng dịch vụ, tăng khả năng cạnh tranh. Du lịch thành phố Cần Thơ cần xây dựng cho mình những mô hình du lịch mang nét đặc trưng, có nét hấp dẫn mới, nơi hội tụ của văn minh sông nước Mê Công; phấn đấu trở thành một trung tâm du lịch của vùng ĐBSCL, đóng góp tích cực vào sự phồn vinh của kinh tế - xã hội của vùng ■



Doanh nghiệp tự giới thiệu:

CANTHOTOURIST

30 năm hình thành phát triển và 5 năm sau cổ phần hóa

Với nhân sự ban đầu chỉ có 6 người và tài sản gồm văn phòng công ty lầu 1, tầng trệt là nhà hàng Cần Thơ, cùng khách sạn Hậu Giang, Công ty du lịch Cần Thơ đã trải qua bao thăng trầm nhưng vẫn trụ vững và phát triển đến hôm nay, hiện tại thương hiệu **Canthotourist** được đánh giá là đơn vị tiêu biểu của du lịch ĐBSCL.

● Sản phẩm đa dạng.

Công ty cổ phần Du lịch Cần Thơ với thương hiệu **Canthotourist**, tiền thân là Công ty Du lịch cung ứng Hậu Giang thành lập từ năm 1979, Công ty Du lịch Cần Thơ năm 1992 và từ đó thương hiệu "**Canthotourist**" ra đời. Đến năm 2006 chuyển đổi thành Công ty cổ phần hoạt động cho đến nay.

Canthotourist hoạt động với các loại hình: khách sạn, nhà hàng, khu du lịch, dịch vụ lữ hành quốc tế, vận chuyển khách du lịch đường bộ, đường thủy, văn phòng cho thuê, đại lý các loại vé máy bay, tàu hỏa, tàu cao tốc, dịch vụ du lịch và thương mại xuất nhập khẩu.

● Phục vụ khách hàng một cách hoàn hảo.

Canthotourist tổ chức các chương trình tour được thiết kế phù hợp cho từng đối tượng khách và theo yêu cầu của đối tượng khách là cá nhân hay tập thể, với sự linh hoạt cao. Công ty sẵn sàng hỗ trợ, tư vấn hoặc cung cấp thông tin chi tiết về chương trình tour, giá cả và kế hoạch khởi hành được nêu cụ thể trong tất cả các tờ rơi và trên trang web.

Canthotourist với dịch vụ nhà hàng phong phú, đa dạng như:

nhà hàng sân vườn, nhà hàng bên bờ sông và ngay tại trung tâm thành phố, với các món ngon Nam bộ truyền thống, phong cách phục vụ chu đáo, chuyên nghiệp - tận tình sẽ đem đến cho quý khách những giây phút thư giãn khi đến đây.

Canthotourist với dịch vụ khách sạn tiêu chuẩn, từ 2 đến 3 sao được trang bị tiện nghi, hiện đại đúng chuẩn, nhân viên phục vụ tận tình chu đáo - chuyên nghiệp, giá cả cạnh tranh, vị trí tại trung tâm của thành phố rất thuận tiện cho du khách khi lưu trú tại đây.

Với đội ngũ nhân viên được đào tạo bài bản trong các trường chuyên ngành du lịch, có những người lâu năm kinh nghiệm, kiến thức xã hội rộng, cộng với lớp trẻ năng động nhiệt tình và kỹ năng phục vụ chuyên nghiệp, nên các chương trình du lịch, các dịch vụ nhà hàng, khách sạn cung cấp của **Canthotourist** luôn nhận được sự hài lòng của khách hàng.

Câu slogan "Sự hài lòng của du khách, niềm vinh hạnh của chúng tôi", "**Canthotourist** nơi bạn đặt niềm tin" không phải là những khẩu hiệu suông mà là phương châm phục vụ của đội ngũ nhân viên của **Canthotourist**.

● Xây dựng thương hiệu dựa trên giá trị nhân đạo.

Phát huy truyền thống "Uống nước nhớ nguồn" **Canthotourist** tích cực hưởng ứng các phong trào từ thiện - xã hội. Trong những năm qua, Công ty nhận phụng dưỡng 02 mẹ Việt Nam Anh hùng, hàng năm ủng hộ trên 100 phần quà cho học sinh vùng sâu, vùng xa nhân dịp khai giảng năm học mới, cán bộ, công nhân

viên Công ty đóng góp quỹ vì người nghèo của thành phố và quỹ tấm lòng vàng mỗi người 2 ngày lương/năm, trong năm qua nhận nuôi dưỡng 3 trẻ em nhiễm chất độc da cam tập trung,... Tuy sự đóng góp chưa nhiều, nhưng thể hiện trách nhiệm đối với xã hội cùng đồng hành theo sự phát triển của Công ty.

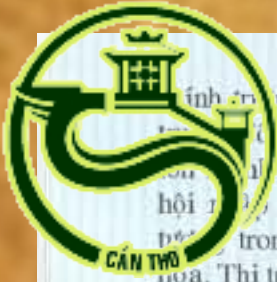
● Không ngừng phát triển

Mặc dù chịu nhiều tác động ảnh hưởng suy thoái kinh tế toàn cầu, doanh thu của **Canthotourist** vẫn luôn tăng cao. Năm 2009 doanh thu đạt gần 105 tỷ đồng, 11 tháng đầu năm đã hoàn thành kế hoạch cả năm 2010 và đạt doanh thu 120 tỷ đồng.

Để phát triển những năm tiếp theo, **Canthotourist** liên tục đầu tư và mở rộng hoạt động; Thành lập Công ty liên doanh Du lịch quốc tế Đầu tư khách sạn 4 sao, quy mô 180 phòng, cao 22 tầng tại bến Ninh Kiều, Dự án Liên doanh khách sạn Hội nghị 5 sao tại khu du lịch Cồn Cái Khế, quy mô 260 phòng, nhà hàng hội nghị, tiệc cưới Hoa Sứ có sức chứa trên 6.000 chỗ và một số khách sạn 2, 3 sao (KS Hậu Giang, KS Phước Thành) sẽ được nâng cấp và đầu tư mới trong năm 2011. Công ty đang có kế hoạch nâng cấp 2 chi nhánh Trung tâm Điều hành du lịch tại Cần Thơ và thành phố Hồ Chí Minh thành hai Công ty lữ hành trực thuộc.

● Gặt hái thành quả, hướng đến tương lai.

Sau 30 năm hoạt động, Công ty Du lịch Cần Thơ đã trải qua nhiều thử thách nhưng vẫn trụ vững và không ngừng lớn mạnh. Hoạt động của Công ty từng bước phát triển, hoàn thành nhiệm vụ



Trong thời kỳ kinh tế tập trung, Công ty có bước phát triển đáng kể trong thời kỳ đổi mới - hội nhập và có kết quả khá ấn tượng. Trong 5 năm sau cổ phần hóa, Thị trường của Công ty được mở rộng tới các nước châu Á, châu Âu, châu Mỹ; và các tour du lịch khác của 3 miền Bắc - Trung - Nam.

Với những nỗ lực phấn đấu không ngừng, Công ty đã đạt thành tích thi đua qua các thời kỳ:

- Thời kỳ kinh tế tập trung (1979 đến 1989): Bằng khen UBND tỉnh, Tổng Cục du lịch, Huân chương lao động **hạng Ba** (1985).

- Thời kỳ Đổi mới (1990 đến 2005): Huân chương lao động **hạng Nhì** (1990), Bằng khen UBND tỉnh, Tổng cục du lịch, Cờ thi đua UBND tỉnh năm 2002, 2003, Bằng khen Thủ tướng Chính phủ năm 2004.

- Thời kỳ sau cổ phần hóa (2006 đến nay): Bằng khen UBND thành phố, Bộ VHTT&DL, Huân chương lao động **hạng Ba** lần II (2009).

Ngoài ra, trong nhiều năm liền (2005, 2008, 2009) Công ty đạt danh hiệu "Dịch vụ lễ hành được hài lòng nhất" do người tiêu dùng bình chọn qua tạp chí Saigon tiếp thị, năm 2010 đạt cúp sản phẩm gia nhập WTO và thương hiệu tiêu biểu của ĐBSCL của tạp chí Thương hiệu Việt. Với phương châm phục vụ **"Sự hài lòng của quý khách là niềm vinh hạnh cho chúng tôi"**, Canthotourist **"Nơi bạn đặt niềm tin"** đã và đang từng ngày đổi mới để phục vụ một cách tốt nhất cho khách hàng ■

Công ty cổ phần Du lịch Cần Thơ
Trương Văn Ngon, P.TGD Cty

Địa chỉ : 50 Hai Bà Trưng, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.

Điện thoại : 0710. 324221. 3821854,
Fax : 0710. 3810956.

Website: www.Canthotourist.com.vn;
www.Canthotourist.vn;

NHÀ TRƯỜNG và DOANH NGHIỆP

Nguyễn Kim Trọng

Sự gắn kết đào tạo giữa nhà trường và doanh nghiệp là một yêu cầu bức xúc của các trường học và doanh nghiệp hiện nay, đặc biệt đối với trường Trung cấp Du lịch TP Cần Thơ. Đây cũng là phương cách để thực hiện phương châm: "Học đi đôi với hành, giáo dục kết hợp với lao động sản xuất, nhà trường gắn liền với xã hội".

Mục tiêu đào tạo của nhà trường:

Trước đây và hiện nay không ít trường dạy theo chương trình mình đã có sẵn (biên soạn theo chương trình khung), rất ít quan tâm đến sản phẩm của mình (học sinh, sinh viên) được sử dụng như thế nào. Trong tình hình hội nhập toàn cầu, chất lượng đào tạo là mối quan tâm hàng đầu; việc đánh giá thành công trong công tác đào tạo của các trường không phải bằng con số tốt nghiệp ra trường mà xác định bằng số lao động có việc làm, được lao động trong các doanh nghiệp và chất lượng công việc mà họ mang đến. Bản chất của nó là các đơn vị đào tạo phải xuất phát từ phân tích nhu cầu của khách hàng trước khi bắt tay vào "sản xuất". Và chất lượng của "sản phẩm" cũng do khách hàng đánh giá và quyết định.

"Bán cái khách hàng cần, thay vì bán cái mình có" là một phương châm tưởng như đơn giản nhưng không phải dễ thực hiện. Sinh viên tốt nghiệp khó kiếm việc làm trong khi đơn vị sử dụng

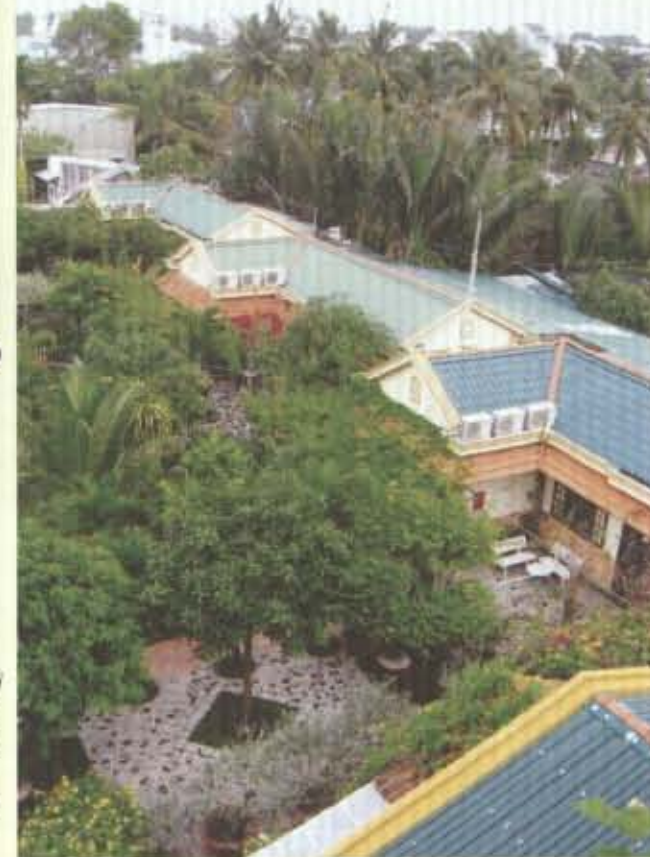
sản phẩm đào tạo lại tìm không ra lao động đạt chất lượng. Việc hợp tác giữa doanh nghiệp và nhà trường thời gian qua được đánh giá như một vòng luẩn quẩn, không gặp nhau. Các nhà tuyển dụng và nhà trường lại phân nản; Sinh viên hiện rất thiếu tính chủ động trong việc tự trang bị kỹ năng, kiến thức chuyên môn và tiếp cận thông tin về thị trường lao động. Sinh viên cho rằng chương trình học quá nặng khiến các em khó có thời gian tham gia các hoạt động xã hội, đoàn thể hoặc làm thêm để rèn luyện kỹ năng và tích lũy kinh nghiệm, trong khi các nhà tuyển dụng rất xem trọng những tiêu chí này.

Yêu cầu lao động của doanh nghiệp:

Để có được nhân lực có trình độ và thạo nghề về làm việc, một số đơn vị đã "đặt hàng" bằng cách cấp học bổng hàng năm, tài trợ chi phí học tập cho những sinh viên ưu tú (từ năm thứ 3 trở đi). Không chỉ thế, một số đơn vị còn tạo điều kiện cho những sinh viên chưa hội đủ điều kiện nhận học bổng về làm việc bán

Resort mimi
Thành đạt Hoa viên,
quận Ninh Kiều.

Ảnh: Ngọc Hân



thời gian tại công ty. Ngoài việc được thực tập trong môi trường chuyên nghiệp và tiếp cận với các kỹ thuật tiên tiến, sinh viên còn được giao và hướng dẫn thực hiện các đề tài thực tập, được ưu tiên tuyển dụng ngay sau khi tốt nghiệp. Được cọ xát thực tế tại đơn vị, làm việc trực tiếp với các chuyên gia, những sinh viên này sẽ có cơ hội hình thành các kỹ năng chuyên ngành và kỹ năng mềm. Sau khi tốt nghiệp, các em có thể tiếp nhận công việc ngay và đơn vị không mất nhiều thời gian để đào tạo lại.

Trước đây, khi tuyển dụng lao động, hầu hết các em đều chưa thể tiếp cận được công việc, do đó có đơn vị phải đào tạo lại từ 2 đến 3 tháng. Tuy nhiên, đối với những lao động mà đơn vị đã đặt hàng, ký kết đào tạo với trường thì các em đều đáp ứng được yêu cầu của đơn vị vì trong quá trình đào tạo có sự tham gia hướng dẫn của đơn vị ngay từ đầu, các em sẽ có điều kiện bám sát thực tế.

Sự kết nối này rất cần thiết, đào tạo phải có địa chỉ. Sự kết nối

này trước nhất giúp các doanh nghiệp khi đầu tư vào không lúng túng về nhân lực tương lai. Bao giờ người ta cũng đặt ra số lượng cụ thể bao nhiêu, ngành gì, nghề gì. Thậm chí họ xem giáo trình, chương trình đào tạo để kiến nghị điều chỉnh phù hợp với yêu cầu sử dụng của họ.

Sự hợp tác giữa doanh nghiệp và nhà trường chủ yếu qua việc tài trợ học bổng, nhận thực tập và tuyển dụng sinh viên khi tốt nghiệp nhưng đến nay vẫn chưa được đánh giá một cách toàn diện về hiệu quả. Các doanh nghiệp cần cùng với nhà trường tham gia sâu hơn vào quá trình đào tạo để tạo ra được nguồn nhân lực chất lượng chứ không chỉ đơn thuần ở việc trao học bổng khuyến khích sinh viên, khi đó mới giải quyết căn cơ được vấn đề.

Chỉ một số ít doanh nghiệp có chiến lược đầu tư nguồn nhân lực mới đẩy mạnh hợp tác với trường, hỗ trợ sinh viên học tập và phát triển nghề nghiệp. Các doanh nghiệp cần ý thức rõ hơn trách nhiệm của mình trong liên kết với các trường để cải thiện chất lượng đào tạo sinh viên.

Sự gắn kết giữa đào tạo và doanh nghiệp:

Cái lợi ở đây là nhà trường biết được nội dung, yêu cầu của doanh nghiệp cần đào tạo cái gì, số lượng như thế nào để thích ứng với việc kinh doanh của doanh nghiệp, nhà trường sẽ tập trung đào tạo đáp ứng yêu cầu kỹ năng cho nghề này. Như vậy doanh nghiệp không tốn thời gian, kinh phí đào tạo, nhà trường thì chủ động được kế hoạch đào tạo. Hiện nay, một vài doanh nghiệp như FPT, Saigon Tourist tự bỏ tiền lập trường để đào tạo sản phẩm cho riêng mình. Nhằm đảm bảo chất lượng đào tạo phù hợp, đáp ứng yêu cầu của đơn vị và xã hội.

Liên kết đào tạo giữa các trường và doanh nghiệp sẽ rút ngắn được sự chênh lệch giữa đào tạo và thực tế. Đồng thời giúp nâng cao tay nghề, chất lượng lao động cho chính đơn vị sử dụng lao động.

Gần đây, đã có nhiều lễ ký kết thỏa thuận hợp tác đào tạo giữa các trường và các đơn vị sử dụng lao động. Tất cả không ngoài mục đích các trường sẽ đào tạo và cung ứng nhân lực cho các doanh nghiệp và ngược lại các doanh nghiệp cam kết sẽ có trách nhiệm sử dụng nguồn nhân lực đó, hợp tác với trường nghiên cứu khoa học và triển khai ứng dụng, cũng như sẽ hỗ trợ nhân viên nghiên cứu khoa học; tài trợ học bổng, tạo điều kiện cho sinh viên thực tập thực tế tại các doanh nghiệp.

Giờ đây cả nhà doanh nghiệp và nhà trường cùng nhận thấy cần có sự phối hợp chặt chẽ. Hợp tác đào tạo, đào tạo theo nhu cầu của doanh nghiệp vừa đáp ứng đúng đòi hỏi nhu cầu của xã hội và ngược lại cũng góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, tạo thêm nhiều hơn cơ hội việc làm cho sinh viên ■





Theo nghĩa thông thường, có thể hiểu sản phẩm đặc thù là sản phẩm độc đáo, riêng có của một địa phương, một đơn vị. Để kinh doanh du lịch, ngoài các yếu tố về vốn kinh doanh, kinh nghiệm, con người... sản phẩm du lịch đặc thù luôn là mối quan tâm đầu tiên.

Trong một thế giới phẳng, người ta có thể đi du lịch ảo, có thể tham khảo hầu hết các dịch vụ chỉ bằng một cái click chuột thì hơn bao giờ hết, sản phẩm du lịch đặc thù càng có vị trí quan trọng; chính sức hấp dẫn của sản phẩm đặc thù sẽ đóng góp phần lớn trong việc thu hút khách du lịch; tạo nên sức sống, uy tín và thương hiệu cho doanh nghiệp.

Là một thành viên của đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL), thành phố Cần Thơ có vị trí địa lý thuận tiện, giao thông thông suốt, hạ tầng cơ sở ngày càng hoàn thiện, các công trình trọng điểm giao thông như cầu Cần Thơ, sân bay Cần Thơ nối gần hơn Cần Thơ với cả nước, đồng thời mở một cơ hội giao thương rộng lớn với quốc tế. Được thiên nhiên ưu đãi điều kiện lý tưởng cho việc phát triển kinh tế về nhiều mặt, người dân Cần Thơ đã tạo lập những vườn tược cây trái xum xuê, đồng lúa thẳng cánh cò bay, phố phường sầm uất. Thành phố Cần Thơ ngày nay là một trung tâm văn hóa - kinh tế của vùng ĐBSCL với hệ thống đào tạo lâu đời: Đại học Cần Thơ, Cao đẳng Cần Thơ, các trường Trung cấp, trung học... hàng năm thu hút hàng trăm ngàn học sinh, sinh viên đến học tập, nghiên cứu.

Với hơn 30 năm hình thành và phát triển, du lịch thành phố Cần Thơ hãy còn là một ngành dịch vụ rất non trẻ; đã và đang cố gắng vươn lên khẳng định vị trí của mình trong hoạt động kinh tế của địa phương và trong hoạt động du lịch của vùng ĐBSCL.

Nhận dạng sản phẩm du lịch của du lịch Cần Thơ

Thời gian qua, ngành du lịch thành phố đã và đang khai thác các sản phẩm tham quan Chợ nổi Cái Răng, Phong Điền, Bến Ninh Kiều, tham quan các vườn cây ăn trái, nhà cổ vườn lan... Đến nay các sản phẩm du lịch này vẫn chiếm giữ vai trò quan trọng trong hoạt động du lịch tại thành phố Cần Thơ. Tuy nhiên, những sản phẩm kể trên đã quá quen thuộc, đồng thời cũng trùng lặp với các tỉnh thành phố trong vùng ĐBSCL nên khó có khả năng thu hút khách quay lại lần sau. Để phát triển, du lịch Cần Thơ cần phải đổi mới, bổ sung sản phẩm, nhất là sản phẩm đặc thù.

Qui hoạch tổng thể phát triển du lịch thành phố Cần Thơ giai đoạn 2006 - 2010 và tầm nhìn 2020; qui hoạch tổng thể phát triển du lịch ĐBSCL giai đoạn 2010 - 2020 đã xác định một trong những hướng phát triển của du lịch thành phố Cần Thơ là du lịch MICE. Đây chính là loại hình tạo nên sự khác biệt của du lịch thành phố Cần Thơ so với các tỉnh thành khác trong vùng.

Trong tình hình mới, với những điều kiện tự nhiên thuận lợi, kinh tế phát triển ổn định, cơ sở hạ tầng ngày càng hoàn thiện, du lịch thành phố Cần Thơ đang đứng trước cơ hội quý giá để xúc tiến xây dựng sản phẩm đặc thù

mang tầm vóc của thành phố loại I trực thuộc trung ương.

Hướng đến xây dựng sản phẩm du lịch MICE tại thành phố Cần Thơ.

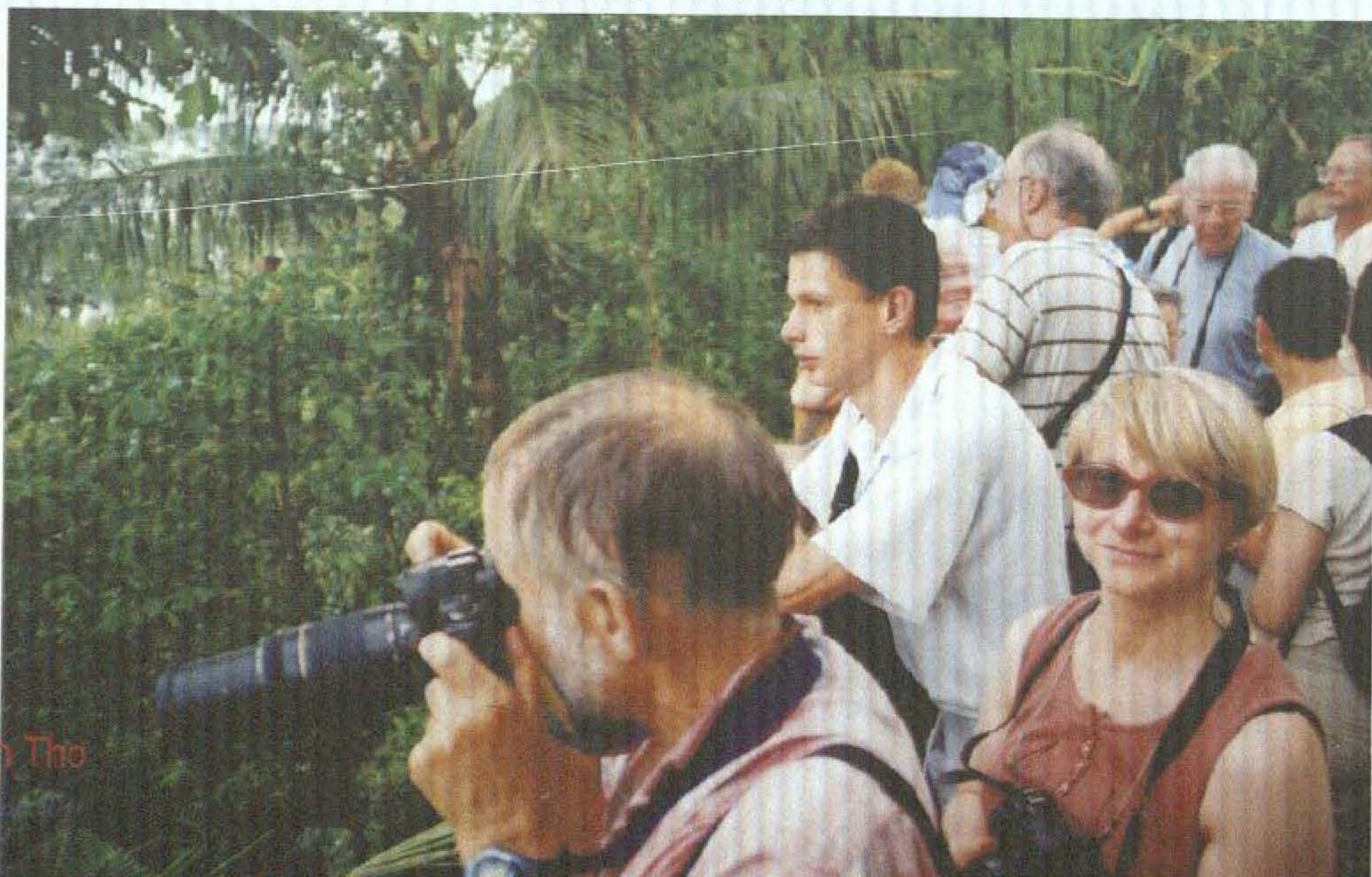
Theo www.vietnamtourism.gov.vn thì MICE là loại hình du lịch kết hợp hội nghị, hội thảo, triển lãm, tổ chức sự kiện, du lịch khen thưởng của các công ty cho nhân viên, đối tác. MICE - viết tắt của Meeting (hội họp), Incentive (khen thưởng), Convention (hội nghị, hội thảo) và Exhibition (triển lãm). Tên đầy đủ tiếng Anh là Meeting Incentive Conference Event. Bởi vậy các đoàn khách MICE thường rất đông (vài trăm khách) và đặc biệt mức chi tiêu cao hơn khách đi tour bình thường (do Ban tổ chức các hội nghị quốc tế bao giờ cũng đặt phòng cho khách ở khách sạn 4 - 5 sao, dịch vụ cao, tour sau hội nghị phải thiết kế chuyên biệt theo yêu cầu...). MICE hiện là loại hình du lịch mang lại nguồn thu rất lớn cho ngành du lịch ở các nước.

Khai thác thị trường MICE là một trong những mục tiêu của chiến lược phát triển ngành du lịch Việt Nam.

Những cơ sở quan trọng để xây dựng sản phẩm du lịch MICE tại thành phố Cần Thơ:

Sản phẩm du lịch của bất kỳ một địa phương đều chịu ảnh hưởng mạnh mẽ của điều kiện

Vườn cò Bằng Lăng. Ảnh: T.C.K





tự nhiên; kinh tế - xã hội của địa phương đó. Thành phố Cần Thơ liệu có đủ cơ sở để xây dựng sản phẩm du lịch MICE?

+ Về cơ sở vật chất, kỹ thuật: hiện có hơn 170 cơ sở lưu trú, trong đó có 44 khách sạn đạt từ 1 đến 4 sao; dịch vụ ngày càng phong phú, qui mô phục vụ từ 100 khách đến 1.000 khách hội nghị, hội thảo. Ngành du lịch thành phố đã có kinh nghiệm phục vụ các sự kiện quốc gia và quốc tế: Năm Du lịch Quốc gia, Những ngày văn hóa Mê Công - Nhật bản, Hội chợ Nông nghiệp Quốc tế...

+ Nhân lực dồi dào, bên cạnh đó thành phố Cần Thơ còn tập trung một lực lượng sinh viên hùng hậu tại các trường đại học, cao đẳng, trung cấp đang theo học; đây cũng chính nguồn nhân lực quan trọng cho sự nghiệp phát triển của thành phố nói chung và du lịch nói riêng.

+ Thành phố Cần Thơ có nhiều kinh nghiệm tổ chức thành công các hội chợ, triển lãm Quốc

tế; hàng năm có trung bình từ 4 đến 6 hội chợ được tổ chức; thu hút hàng trăm ngàn lượt khách tham quan mua sắm.

+ Vị trí của một thành phố trung tâm kinh tế, văn hóa của vùng ĐBSCL tạo điều kiện hết sức thuận lợi cho thành phố Cần Thơ mở rộng cửa đón tiếp các nhà đầu tư trong và ngoài nước.

+ Các dịch vụ hỗ trợ MICE: thành phố Cần Thơ không chỉ có phố thị nhộn nhịp mà còn có nhiều nhà vườn nổi tiếng miệt Phong Điền, đây cũng chính là điểm thu hút du khách đến giải trí, thư giãn, tham gia vào các hoạt động của nhà vườn, của nông dân.

Các dịch vụ sẽ còn được bổ sung để thỏa mãn các yêu cầu khác của du khách theo quy luật cung - cầu.

Một số đề xuất để xây dựng MICE trở thành sản phẩm đặc thù của du lịch thành phố Cần Thơ:

+ Điều tra về tài nguyên hiện có trong tương quan với các

địa phương lân cận để xác lập sản phẩm đặc thù:

Đây là yêu cầu bắt buộc khi xây dựng sản phẩm du lịch nhằm để tạo ra sản phẩm phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của một địa phương; sản phẩm du lịch không chỉ đứng riêng lẻ, nó nằm chung trong hoạt động kinh tế của địa phương, chịu sự ảnh hưởng, tác động của tình hình kinh tế xã hội của địa phương. Điều tra về tài nguyên còn tránh được sự trùng lặp sản phẩm với các địa phương lân cận. Hơn thế nữa, khi điều tra thấu đáo các tài nguyên, cộng với môi trường mà trong đó nó tồn tại thì sản phẩm du lịch mới có sức sống lâu bền. Ví dụ: do đặc thù về điều kiện cơ sở vật chất, kỹ thuật, nhân lực, kinh tế, vị trí địa lý; loại hình MICE sẽ là ưu thế của du lịch Cần Thơ.

Tuy nhiên, để sản phẩm du lịch MICE trở thành sản phẩm đặc thù là một bước khá dài, đòi hỏi chú trọng tính sáng tạo, độc đáo để tạo sức sống lâu bền cho sản phẩm.

Mấy suy nghĩ về sản phẩm du lịch đặc thù **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Tú Nga



Khách du lịch trên sông Hậu. Ảnh: Hoàng Vũ



...bất nhu cầu du khách:

...tạo và nhảy bèn trong ... bất nhu cầu du khách, định ... tiêu thụ cho du khách ... một trong những yếu tố mang đến thành công cho sản phẩm du lịch đặc thù. Chính vì vậy, sản phẩm đặc thù còn cần được thường xuyên nâng cấp bổ sung cho phù hợp với qui mô và đòi hỏi ngày càng cao của du khách. Chính vì vậy sự sao chép sản phẩm du lịch sẽ không thể tồn tại lâu dài do thiếu sức hấp dẫn của cái mới, của hàm lượng tri thức trong sản phẩm.

+ Có được sự đồng thuận của các cấp lãnh đạo về phương hướng chung của việc phát triển xây dựng sản phẩm đặc thù để tạo cơ sở cho những qui hoạch tổng thể cho sự phát triển.

Sự xây dựng sản phẩm đặc thù không thể tách rời với tình hình kinh tế xã hội của địa phương. Các chủ trương, chính sách, các công trình hạ tầng giao thông, điện, nước, thông tin đóng góp một phần lớn vào việc tạo nên sản phẩm đặc thù. Sự đồng thuận càng cao, việc xây dựng và phát triển sản phẩm đặc thù càng nhanh chóng và thuận lợi. Sự đồng thuận này còn điều kiện cho việc liên kết về mọi mặt với các địa phương khác trong việc đầu tư xây dựng hạ tầng liên thông.

Trong xu thế hiện nay của công cuộc xây dựng kinh tế, sự hợp tác luôn luôn đan xen với cạnh tranh; du lịch không ngoại lệ. Để tồn tại và phát triển, du lịch thành phố Cần Thơ một mặt cần hợp tác với các tỉnh, thành phố bạn, mặt khác cũng cần có sự đầu tư để tìm và xây dựng nên các sản phẩm mang dấu ấn của du lịch Cần Thơ; nói một cách khác: sản phẩm đặc thù.

MICE trong trước mắt cần và lâu dài cần được quan tâm nghiên cứu để có cơ sở tạo nên sự khác biệt đó.

TIẾNG NÓI TỪ CƠ SỞ

Vài suy nghĩ

VỀ THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG NHÀ VĂN HÓA PHƯỜNG Ở QUẬN CÁI RĂNG

Minh Cưng

Như chúng ta biết, Nhà Văn hóa xã, phường là một thiết chế văn hóa quan trọng ở cơ sở, nhiều năm qua đã góp phần xây dựng phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" khá hiệu quả. Với vai trò của một trung tâm sinh hoạt cộng đồng ở cơ sở, có chức năng, nhiệm vụ tổ chức các hoạt động văn hóa - văn nghệ quần chúng, các nội dung hoạt động mang tính tổng hợp, đa năng với nhiều hình thức sinh hoạt đa dạng phục vụ nhu cầu được sáng tạo, hưởng thụ các sản phẩm văn hóa của các tầng lớp nhân dân trên địa bàn. Nên thiết chế văn hóa này về mặt lý thuyết là rất cần thiết trong hoạt động xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở.

Tuy nhiên, theo tôi cần phải đánh giá đúng thực trạng hoạt động nhà văn hóa hiện nay, để có những giải pháp thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của Nhà Văn hóa.

Về cơ sở vật chất: theo tôi còn khá nhiều yếu kém như: Phần lớn cơ sở vật chất trang bị cho nhà văn hóa chưa được khai thác đúng mức.

Về tổ chức bộ máy: theo cơ cấu thì đầy đủ nhưng hoạt động kém hiệu quả vì chỉ có một cán bộ văn hóa phụ trách chung. Cán bộ này thường chỉ có trình độ sơ cấp hoặc trung cấp quản lý văn hóa.

Về kinh phí: ngoài kinh phí 30 triệu/năm do thành phố hỗ trợ thì tùy theo thực tế công tác hàng năm và sự quan tâm của lãnh đạo UBND phường mà có sự chi cấp thêm từ ngân sách địa phương rất khác nhau. Nơi được cấp kinh phí cao nhất mỗi năm trên dưới 50 triệu, nơi thì chỉ có 15 triệu cho mọi hoạt động văn hóa - thể dục thể thao, phổ biến là khoảng 20 triệu/năm. Một số ít cũng có linh hoạt vận động nguồn kinh phí tài trợ của mạnh thường quân trên địa bàn.

Về nội dung hoạt động: theo báo cáo, các phường đều có đội văn nghệ, các câu lạc bộ (CLB) đơn ca tài tử khu vực; ngoài ra còn tổ chức một số loại hình CLB như: CLB pháp luật, CLB phòng chống bạo lực gia đình, CLB ông bà cháu... nhưng chất lượng hoạt động còn yếu.

Từ thực trạng vừa nêu trên, có thể nói rằng hoạt động của các nhà văn hóa phường hiện nay chưa phát huy tốt chức năng, nhiệm vụ của trung tâm sinh hoạt văn hóa cộng đồng như quy định mà còn mang tính chấp vá, thời vụ... Nếu không được cải thiện sẽ là một sự lãng phí và thiệt thòi của nhân dân trên địa bàn.

Vậy làm thế nào để hoạt động các Nhà Văn hóa phường của quận Cái Răng tốt hơn? Đây là câu hỏi mà cán bộ ngành văn hóa phải tìm ra lời giải đáp cho thỏa đáng. Nhằm khẳng định thiết chế nhà văn hóa - câu lạc

bộ là một trung tâm văn hóa cộng đồng tổng hợp, giữ vị trí quan trọng và đa diện của lĩnh vực công tác giáo dục ngoài nhà trường, xây dựng đời sống văn hóa, môi trường văn hóa mới lành mạnh, đa dạng trên từng địa bàn cơ sở.

Theo chúng tôi cần quan tâm những vấn đề sau:

1. Về con người: đây là vấn đề cốt lõi. Cán bộ văn hóa phường được lựa chọn phải đảm bảo có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và có những kỹ năng cần thiết như: Phải được đào tạo bài bản về phương pháp quản lý văn hóa, ít nhất là trung cấp quản lý văn hóa và phải thực yêu thích. Những cán bộ này phải gắn bó hoạt động lâu dài với hoạt động của ngành ở cơ sở, không được tùy tiện thay đổi; nếu được đề bạt lên vị trí cao hơn cần phải chuẩn bị nguồn nhân lực mới đạt trình độ như trên để bổ sung. Tạo điều kiện để mức thu nhập và các chế độ chính sách khác cho cán bộ yên tâm công tác. Có chế độ đãi ngộ, khuyến khích các cá nhân có trình độ, có năng khiếu và các nghệ nhân dân gian để thu hút những người có năng lực đem hết tâm huyết phục vụ cho cơ sở.

2. Đầu tư những thiết bị, phương tiện kỹ thuật đủ để đáp ứng yêu cầu của một nhà văn hóa cấp phường, vừa hoạt động trong nhà, vừa hoạt động ngoài trời. Hướng tới việc xây dựng những chương trình lễ hội, văn hóa -

văn nghệ hay những sự kiện có quy mô lớn, huy động đông người của phường trong tương lai.

3. Khi xây dựng nhà văn hóa phải xây dựng đồng bộ cơ sở vật chất cho hoạt động thể dục thể thao. Vì nhu cầu có nơi sinh hoạt thể thao hiện nay ở cơ sở là nhu cầu rất lớn. Hướng tới xây dựng các nhà thi đấu, nhà văn hóa, nơi biểu diễn văn nghệ theo hướng dẫn của Bộ. Phải là nơi tập trung dân cư, tránh quy hoạch chung với trụ sở UBND.

Cuối cùng, nên điều chỉnh lại mức chi cho các hoạt động văn hóa nghệ thuật, thể dục thể thao phù hợp với mức giá sinh hoạt hiện nay.

4. Về kinh phí, để tổ chức hoạt động cần có sự đầu tư thỏa đáng hơn của ngân sách Nhà nước, đồng thời tích cực huy động các nguồn lực xã hội theo chủ trương xã hội hóa để đảm bảo các hoạt động một cách phong phú, thường xuyên, liên tục và hiệu quả... Thiếu biên chế, thiếu kinh phí, nhà văn hóa xã, phường không thể thực hiện được chức năng, nhiệm vụ của mình. Có như vậy thì việc thực hiện xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở mới thực sự đi vào cuộc sống người dân, góp phần thực hiện tốt tinh thần Nghị quyết TW 5 Khóa VIII về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.



Thơ Xuân

Đêm Xuân

Hoa mai ngậm ánh nắng chiều

Cúc xinh giấu biết bao nhiêu nụ vàng

Đêm Xuân mơ hạt nhũ mầu
Sáng ra đã thấy bóng hồng cười duyên.

Tiếng Chim

Xuân về giọt già cội lòng
Trời buông muôn sợi tơ hồng
vân vương

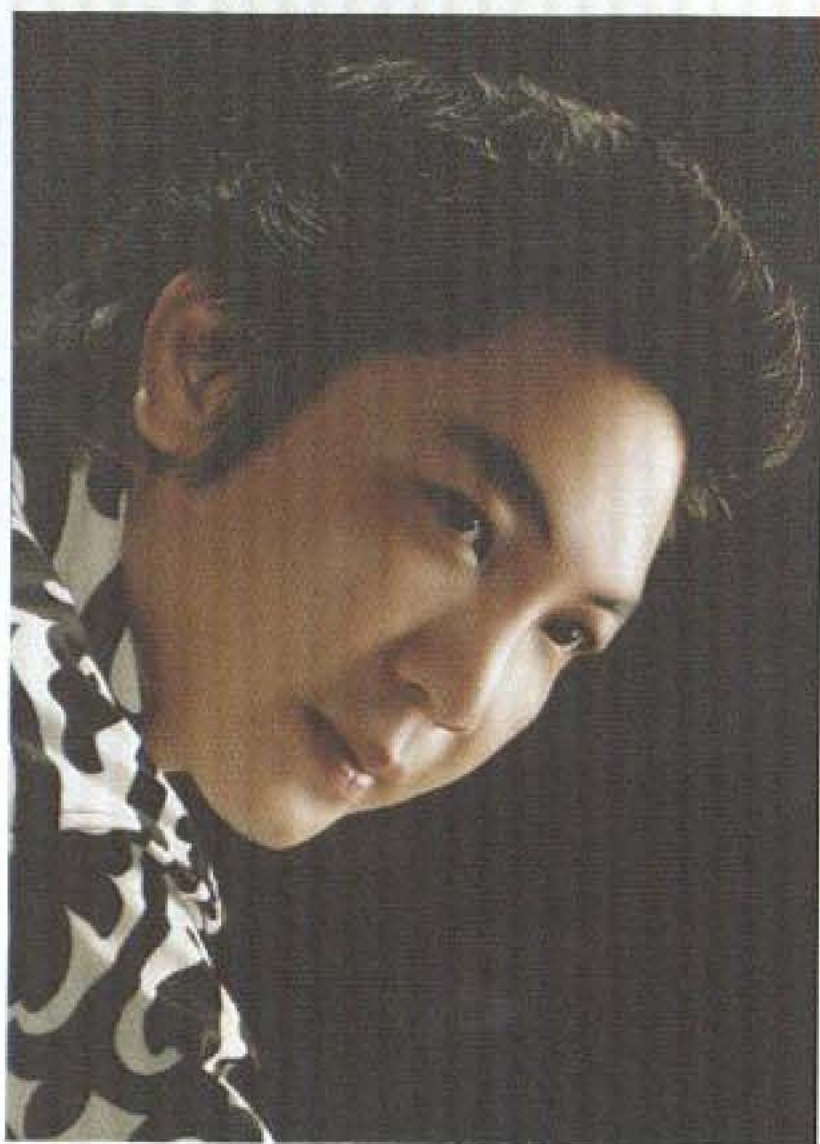
Tiếng chim riu rít bên đường
Hình như chim cũng yêu
thương chúng mình.

Tìm Em

Anh tìm em nhất tiếng cười
Để tìm dòng lại những lời
mùa Xuân

Anh tìm từ hạ sang đông
Gặp mùa Xuân của người
dừng đi tìm.





Nghệ sĩ Hoàng Khanh:

“Cần làm sống lại sân khấu cải lương”

Phượng Nguyễn

sân khấu cải lương từ khi còn ngồi ghế nhà trường THPT Châu Văn Liêm - TP. Cần Thơ và rất an tâm với con đường mà bản thân mình đã chọn.

*** Cha mẹ và gia đình lúc ấy có phản đối khi anh chọn con đường khác lạ?**

Trái lại, những người thân luôn đồng tình và còn động viên. “Nhất nghệ tinh, nhất thân vinh” - Ba má tôi nói nghề nào cũng cao quý. Vấn đề là có năng khiếu, tâm huyết, nhiệt tình theo đuổi với nghề hay không.

*** Mỗi ngày anh thường sử dụng quỹ thời gian để làm gì?**

Lúc nào tôi cũng dành riêng hết thời giờ cho nghệ thuật. Sau giờ cơm, tôi tập trung dợt lại các trích đoạn cũ, tập thêm những bài hát mới, ít có thời gian la cà. Bởi lẽ, theo tôi làm bất cứ công việc gì dù cho quen thuộc, nhuần nhuyễn cách mấy cũng không thể chủ quan, lơ là. Cần hát đi hát lại vài chục lần, thậm chí cả trăm lần một bài ca cổ để luyện giọng.

*** Anh có mơ ước và đề xuất gì về tương lai?**

Từ khi vào Đoàn đến nay, tôi luôn được các đồng nghiệp và những bậc đi trước tận tình chỉ dạy, như nghệ sĩ ưu tú Thảo Vân, các nghệ sĩ Thanh Đời, Kiều Mỹ Dung, Châu Sang, Phượng Thu... và các cô, chú, anh chị lãnh đạo Đoàn Cải lương Tây Đô và Nhà hát Tây Đô.

Không được đào tạo bài bản qua các trường lớp chính quy, nhưng được sự quan tâm của lãnh đạo Đoàn, tôi được tham dự các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cải lương do Bộ VH-TT&DL tổ chức tại TP. Hồ Chí Minh, Trường Trung cấp Văn hóa Nghệ thuật TP. Cần Thơ, được nghệ sĩ ưu tú - TS. Bạch Tuyết và các thầy cô ở Hà Nội tận tình hướng dẫn.

Kết quả được như ngày nay là nhờ công sức của tập thể đã đầu tư, bên cạnh đó, dĩ nhiên là có sự nỗ lực vươn lên của bản thân. Tôi chỉ mơ ước tiếp tục gắn bó với Đoàn và tìm hướng đi qua phong cách riêng để góp phần nâng chất các chương trình sân khấu ngày càng đa dạng, phong phú, đáp ứng mong mỏi của khán giả mộ điệu địa phương.

Nhân dịp năm mới, xin chúc nghệ sĩ Hoàng Khanh dồi dào sức khỏe và luôn thăng tiến trên bước đường nghệ thuật ■

Đến với nghề ca hát từ năm 2003, sau khi đoạt giải nhì Mộc Quán Nguyễn Trọng Quyền (bài Tên một bến sông của Trọng Nguyễn) tổ chức tại thành phố Cần Thơ, nghệ sĩ Hoàng Khanh, tên thật là Trần Hoàng Khanh, sinh năm 1978, cư ngụ tại phường Tân An, quận Ninh Kiều, gia nhập Đoàn Cải lương Tây Đô. Từ đó, anh đã định hình với nghệ thuật cải lương qua nhiều giải: Huy chương vàng Giải Trần Hữu Trang qua trích đoạn “Vầng vặc ánh sao Khuê”, thủ vai Nguyễn Trãi. Sau đó 1 tháng anh đoạt luôn Huy chương bạc Giải Tài năng trẻ toàn quốc; Huy chương bạc tại Hội diễn Sân khấu chuyên nghiệp toàn quốc năm 2009, vai Sang trong vở “Mẹ của chúng con”.

Kép trẻ Hoàng Khanh đã tích cực tham gia cùng với các diễn viên Đoàn Cải lương Tây Đô thực hiện các chương trình gây Quỹ Vì người nghèo, lưu diễn từ các quận nội thành Cần Thơ đến các huyện vùng nông thôn như Thốt Nốt, Vĩnh Thạnh... Đi đến đâu, anh cũng làm hết vai trò của mình, đồng thời luôn được đồng nghiệp và khán giả mến mộ.

Khán giả trên màn ảnh nhỏ còn gặp anh thường xuyên có mặt trong các chương trình ca cổ của các đài PTTH Cần Thơ và các tỉnh ĐBSCL, HVT7, HVT7 9...

Khi nói về anh, nghệ sĩ Diệp Tính, Phó Giám đốc Nhà hát Tây Đô cho rằng đây là một diễn viên trẻ trong một thời gian ngắn đã gặt hái nhiều thành tích, với triển vọng tương lai đang rộng mở. Trong quá trình tác nghiệp, người ta nhận thấy anh không hề câu nệ, phân vai gì đóng vai nấy. Có lúc anh cũng tham gia đóng vai kỳ lão như vai Tám Khỏe trong trích đoạn Người ven đô...

*** Ban đầu lúc mới vào nghề, anh có suy nghĩ gì?**

Tốt nghiệp trung học phổ thông, thay vì cùng với bạn bè trang lứa học tiếp đại học hoặc cao đẳng, Hoàng Khanh đã chọn cho mình một con đường riêng, đi theo nghiệp ca hát. Tôi đam mê nghệ thuật



Nguyễn Thị Hồng Thuận

NGƯỜI MANG VINH QUANG VỀ CHO ĐẤT TÂY ĐÔ

Nguyễn Hà

Tin vận động viên nữ trẻ Nguyễn Thị Hồng Thuận, huyền đai đệ tứ đẳng Taekwondo đoạt Huy chương vàng tại Đại hội TDTT toàn quốc năm 2010 vừa qua làm nức lòng người hâm mộ. Mặc dù bị chấn thương nhưng cô gái trẻ này đã kiên trì và quyết tâm vượt qua mọi trở lực để chiến thắng đối thủ ở TP. Hồ Chí Minh - Phan Thị Kim Huê hạng cân 46 ký nữ (Huy chương vàng giải quốc tế mở rộng) một cách vẻ vang...

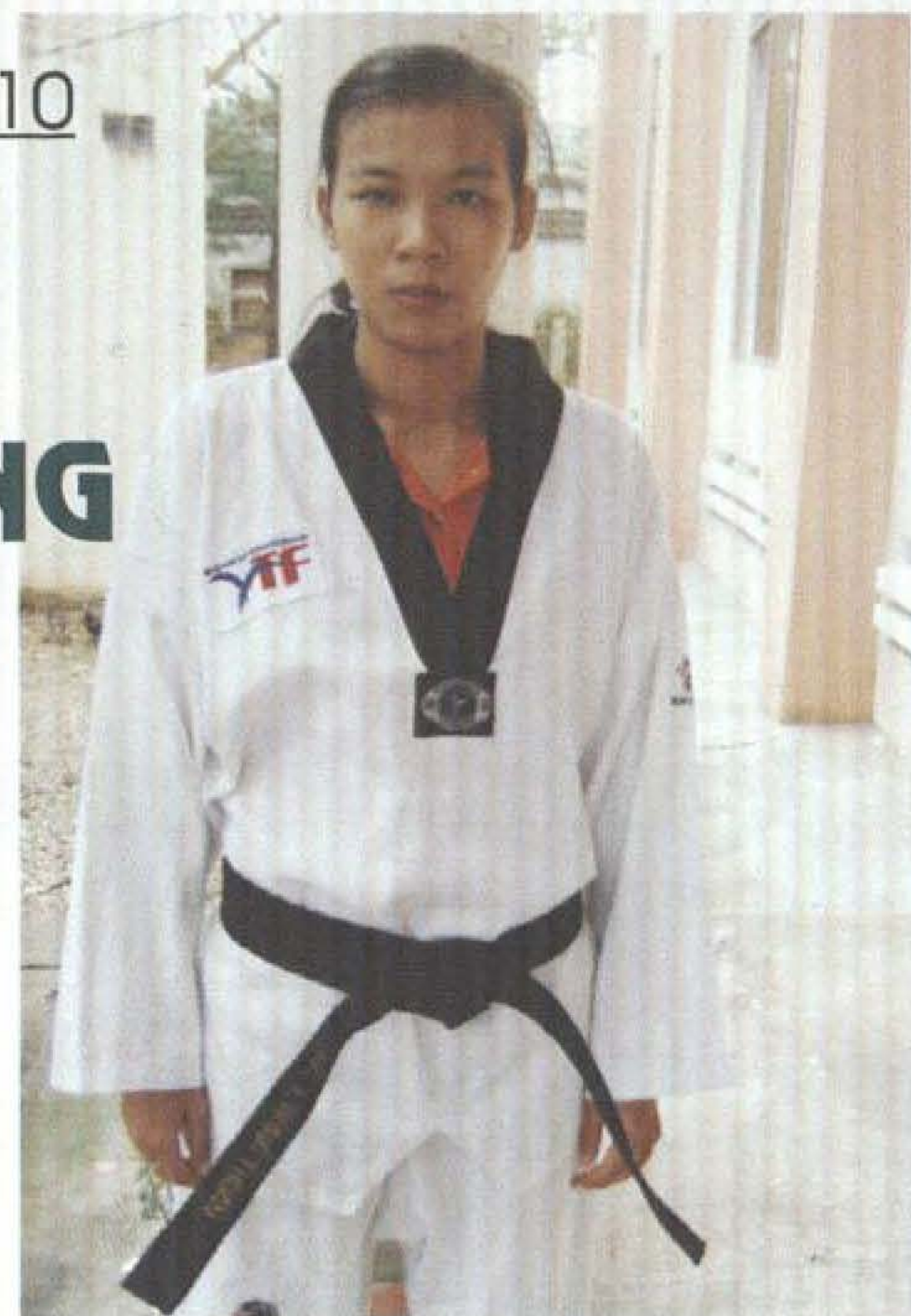
Sinh ra trong một gia đình có 5 anh em, Thuận là chị song sinh với Nguyễn Thị Hồng Thảo, 23 tuổi, quê ở phường văn hóa Thới Thuận, quận Thốt Nốt, TP. Cần Thơ cả hai đều có máu võ thuật.

Hồng Thuận kể rằng ngày nhỏ chỉ chơi diều kinh và hầu như chưa biết chút gì về võ thuật. Khi còn là học sinh lớp tám trường THCS Thới Thuận, nghe tin thầy Tôn Nhơn Hưng mở lớp dạy võ Taekwondo, hai chị em đến ghi danh học thử. Học riết đâm ghiền, từ đó niềm đam mê võ thuật nhen nhóm ở cô gái vùng sông Hậu.

Năm 2000, theo dõi từ hệ thống thông tin đại chúng, Hồng Thuận được biết Trần Hiếu Ngân đoạt Huy chương bạc tại Đại hội Olympic Sydney, em thực sự ngưỡng mộ và nguyện nỗ lực lấy tấm gương vận động viên này làm đích để nhắm tới. Nhà cách điểm tập võ hơn 5km, lại không có đủ xe nên mỗi ngày cha em đành phải chở ba đến lớp.

Thạc sĩ Lư Quốc Nhiêu, Trưởng phòng Nghiệp vụ thể thao - Sở VHTT&DL TP. Cần Thơ thông tin thêm chi tiết thú vị, cứ mỗi lần Hồng Thuận thi đấu hầu như cha em, ông Hồng luôn có mặt tại đấu trường để động viên khích lệ. Cuối năm học lớp mười một, nhân dịp tham dự giải Hội Khỏe Phù Đổng năm 2004 tổ chức tại Huế, ông Nguyễn Kim Hồng đã tranh thủ quá giang xe của người quen ra thăm và động viên con gái của mình. Chính ông Hồng cũng đồng thời là một trong những Mạnh Thường Quân đã tích cực đứng ra vận động thành lập đội bóng đá và bóng rổ ở địa phương tham gia nhiều trận mang lại hiệu quả cao.

Hai chị em song sinh Nguyễn Thị Hồng Thuận và Nguyễn Thị Hồng Thảo cũng đã tốt nghiệp đại



Nguyễn Thị Hồng Thuận trước giờ tập

học sư phạm - Đại học Cần Thơ khóa 31, Khoa Giáo dục thể chất năm 2009.

Năm 2010, tại giải mở rộng ĐBSCL tổ chức ở Trà Vinh, Hồng Thuận đã đoạt huy chương bạc hạng cân 49 ký.

Hiện nay, Nguyễn Hồng Thuận vừa nằm trong đội tuyển Taekwondo của thành phố, đồng thời vừa là trợ lý huấn luyện viên cho đội tuyển Hội Khỏe Phù Đổng của các quận, huyện chuẩn bị tập dợt ráo riết cho Hội Khỏe Phù Đổng toàn quốc năm 2012 do TP. Cần Thơ đăng cai.

Trước khi lên sàn đấu 15 ngày, trong trận đấu bán kết, Hồng Thuận không may bị tái phát chấn thương tay trái. Mọi bí mật của việc thương tích được giấu kín.

Anh Trần Trọng Cần, Huấn luyện viên trưởng đội tuyển Taekwondo TP. Cần Thơ cho hay, mặc dù khuyên Hồng Thuận tạm gác lại trận đấu, nhưng thuận vẫn cố gắng ngâm tay vào nước đá để giảm cơn đau, không chịu phí công sức tập luyện ròng rã bốn năm dài, không đành lòng bỏ lỡ cơ hội, quyết tâm xin được tiếp tục thi đấu và đã giành chiến thắng vẻ vang.

Mặc dù vết thương chưa lành hẳn nhưng mỗi ngày ba buổi, sáng từ 8 giờ, trưa 14 giờ, tối 18g 30, người ta luôn thấy cô vẫn đến phòng tập giúp đỡ về các thao tác kỹ thuật cho các vận động viên năng khiếu.

Sự nhiệt tình tham gia hướng dẫn luyện tập của Hồng Thuận nhằm tạo sức bật để nêu gương cho các học viên trong đội tuyển.

Khi hỏi về ước vọng tương lai, Hồng Thuận khiêm tốn nói: “Chỉ mong muốn được tiếp tục trau dồi trên bước đường võ thuật” ■

Quang Thanh Thủy, *giọng ca vàng* của Nhà hát Tây Đô

Nguyễn Hà Phương



Bước khởi động đến với nghề hát của Quang Thanh Thủy, có lẽ được ươm mầm từ môi trường Tiếng hát Hoa Phượng Đỏ. “Hồi thời còn ngồi trên ghế nhà trường, em đã yêu thích văn nghệ. Rồi tham gia phong trào văn nghệ quần chúng ở địa phương. Từ đó, lòng đam mê ca nhạc từng bước được hình thành tự bao giờ chẳng rõ.” - Thủy tâm sự.

Hai mươi bốn tuổi hãy còn quá trẻ, nhưng Quang Thanh Thủy đã gặt hái nhiều thành tích khả quan trong các mùa giải: Giải nhất **Tiếng hát Phát thanh truyền hình Cà Mau** (2006), Giải nhì **Tiếng hát Phát thanh truyền hình TP. Cần Thơ** (2007), Giải **Ngôi sao Tiếng hát truyền hình TP. Hồ Chí Minh** (2008).

Mới đây, trong năm 2010, Quang Thanh Thủy đã đoạt giải nhất **Tiếng hát Phát thanh truyền hình Kiên Giang** với bài *Điệp khúc tình yêu* của Trần Tiến và *Người đàn bà hóa đá* của Trần Lập.

Thủy bộc bạch, quê nhà Thủy ở huyện Năm Căn - Cà Mau, cha là cán bộ hưu trí, từng công tác ở Sở Lương thực Hậu Giang (cũ), rồi chuyển công tác về đảm nhận Phó Trưởng phòng Văn hóa Thông tin huyện Ngọc Hiển và huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Sở thích của Thủy là xem ti vi. Rất thích chương trình Sao Mai điểm hẹn. Cô thường xuyên luyện giọng, rồi rảnh cũng uống cà phê, thư giãn trò chuyện với bạn bè và không quên, mỗi ngày dành ra 45 phút để tập thể dục thẩm mỹ.

Qua xem các chương trình biểu diễn nghệ thuật trong thực tế và trên màn ảnh nhỏ, Thủy học hỏi rất nhiều ở các ca sĩ cùng những người đi trước, từ đó em luôn tự hình thành phong cách riêng của mình, thể hiện những gì mình có được. Quang Thanh Thủy cũng không quên tỏ lòng biết ơn các chú Nguyễn

Thanh Bá, Trưởng đoàn Nghệ thuật Quân khu 9, chú Lê Văn Chải, nguyên Giám đốc Nhà hát Tây Đô, hiện là Phó Chủ tịch Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật TP. Cần Thơ và nhiều bạn bè, thân hữu đã có công dìu dắt, động viên em trong quá trình đến với nghiệp cầm ca.

Quang Thanh Thủy nói: “Chính trong môi trường tập thể đã rèn luyện cho em tính tổ chức. Cùng với tình cảm chan hòa của đồng nghiệp trong các show diễn, từng bước sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho bản thân tiến xa hơn trên bước đường nghệ thuật”.

Khi hỏi về ước vọng tương lai, Thủy cười, trả lời một cách e dè, cho rằng tuổi thọ của nghề ca hát thường không lâu dài, khi nào còn hát, em nguyện cố gắng hết sức mình để không phụ lòng tin của Nhà hát Tây Đô, gia đình, bạn bè, đồng nghiệp và công chúng khán giả ■

VẬN ĐỘNG SỨC DÂN Làm đường đón tết

Hoàng Thám

Mùa nước ở Đồng bằng sông Cửu Long bắt đầu rút, những cơn mưa thưa vắng dần. Bông so đũa trong vườn đã bum búp nụ. Lau sậy trở lác đác ven sông... Mùa xuân lại sắp trở về trên quê hương.

Một buổi sáng cận cuối năm 2010. Trong buổi chuyển mùa, tiết trời se lạnh, nhưng ở đầu cầu vòm Cái Tắc, khu vực Bình Thưởng A, phường Long Tuyền, quận Bình Thủy, không khí ấm lên bởi tiếng gọi nhau, tiếng cười nói rôm rả của bà con nhân dân và những đoàn viên thanh niên thuộc Đoàn phường Long Tuyền tham gia lao động, làm đường giao thông nông thôn.

Đó một ngày vui đáng nhớ - ngày 21/11/2010, UBND phường Long Tuyền phối hợp với bà con địa phương đã tổ chức buổi khởi công xây dựng đoạn đường nông thôn từ vòm rạch Cái Tắc chạy dọc bờ sông về phía cầu Nguyễn Văn Trường. Quãng đường này có chiều dài 120m, rộng 2m, kết cấu bê tông với kinh phí ước tính 25.000.000đ.

Được biết đây là đoạn đường chính dẫn đến trường Tiểu học Long Tuyền 2. Con đường này thường xuyên bị ngập nước trong mùa mưa lũ. Bà con nhân dân địa phương đã cùng nhau đóng góp kinh phí để tu sửa, nâng cấp, nhằm mục đích cho các em học sinh và các phương tiện đi lại dễ dàng, góp phần xây dựng bộ mặt khu phố ngày càng khang trang, sạch đẹp.

Các ông Võ Văn Hai (cán bộ hưu trí), Văn Ngọc Được, Thái Văn Khanh là những người vận động, khởi xướng công trình cho biết: ngoài sự đóng góp của bà con địa phương, sự hỗ trợ của UBND phường Long Tuyền, các ông còn vận động những Mạnh Thường Quân ở nơi khác đóng góp vào công trình. Cụ thể như

sư Trụ trì chùa Long Quang, quận Bình Thủy (Cần Thơ) - Đại đức Thích Bình Tâm ủng hộ 2.000.000đ, ông Trần Vinh Hiến - ở phường Tân An, quận Ninh Kiều đã nhiệt tình ủng hộ 10.000.000đ... Công trình được sự đóng góp miễn phí ngày công của các thợ xây dựng cùng với sự tham gia của hơn bốn mươi bà con và một số đoàn viên Đoàn Thanh Niên Cộng Sản Hồ Chí Minh phường Long Tuyền... Sắp tới, sẽ tiếp tục vận động bà con cũng như tranh thủ nhiều nguồn khác nhằm sửa sang, nâng cấp đường xá, cầu cống trong khu vực bị hư hỏng, xuống cấp.

Mặc dù quy mô của đoạn đường đang khởi công xây dựng rất khiêm tốn, nhưng đây là kết quả của sự vận động sức dân, "xã hội hóa" những công trình dân sinh nhỏ lẻ nhưng rất cần thiết!

Không trông cậy, ỷ lại, chờ đợi ở cấp trên, nhân dân Long Tuyền luôn tự hào bởi truyền thống Cách mạng, yêu nước trong chiến tranh. Ngày nay, trong hòa bình, xây dựng quê hương, làm giàu cho gia đình và xã hội là điều mà người Long Tuyền luôn tâm đắc. Không ít người đi xa có dịp trở lại Long Tuyền đã ngỡ ngàng, thán phục vì sự đổi thay, phát triển của vùng đất một thời bị chiến tranh tàn phá và đầy những khó khăn trong những năm bao cấp. Bà con Long Tuyền trước đây vốn sống chủ yếu bằng nghề nông. Những con đường mới như QL91B, Nguyễn Văn Cừ, Nguyễn Văn Trường băng qua địa phận phường đã làm thay đổi, khởi sắc đời sống, sinh hoạt của người dân nơi đây. Nhà cửa, hàng quán, cơ sở dịch vụ mọc lên sung túc, sầm uất. Điện, đường, trường, trạm, nước sạch đầy đủ. Môi trường xanh, sạch, đẹp. Tỉ trọng dịch vụ, thương mại, tiểu thủ công nghiệp ngày càng tăng mạnh.

Ngoài những thay đổi, phát triển về cơ bản, phường Văn hóa Long Tuyền, quận Bình Thủy, TP. Cần Thơ còn là nơi có nhiều thành tích trong các phong trào. Cụ thể là phong trào xây dựng cầu đường, giao thông nông thôn với phương châm "Nhà Nước và nhân dân cùng làm". Đến nay, hầu hết các đường giao thông, cầu cống trong xóm, ấp đã được bê tông, nhựa hóa trên 95%, tuy nhiên cũng còn một số ít nơi vẫn chưa đạt chuẩn, cần tu bổ, nâng cấp. Chính quyền và nhân dân địa phương đang khẩn trương sửa sang, khắc phục. Đặc biệt, con đường dẫn vào khu di tích lịch sử - văn hóa Vườn Mận rất khang trang, thoáng đãng dài gần 1km được đầu tư do kinh phí của thành phố đã hoàn thành và đưa vào sử dụng hồi đầu năm.

Ông Võ Văn Hai, nguyên Trưởng ban Dân vận quận Bình Thủy và ông Hồ Lý Trung - Trưởng ban Nông nghiệp - phụ trách Giao thông, thủy lợi phường Long Tuyền cho biết: "Tết Tân Mão 2011 sắp tới, chúng tôi sẽ vận động bà con sửa chữa thêm nhiều con đường trong khu phố, xóm ấp ở phường Long Tuyền, cơ bản là từ sức dân, bên cạnh có sự hỗ trợ của chính quyền địa phương". Thiết nghĩ, những việc làm trên của Chính quyền và nhân dân phường Long Tuyền, dù quy mô không phải là lớn lắm, nhưng đây là việc làm cụ thể, thiết thực hưởng ứng đợt vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh". Chúng tôi chợt thấm thía, nhớ câu nói của Bác Hồ, cách nay đã khá lâu, nhưng vẫn còn tươi nguyên giá trị đến bây giờ, gắn với công tác Dân vận:

"Để trăm lần không dân cũng chịu / Khó vạn lần dân liệu cũng xong" ■



Ảnh: T.M

Tình quê trong tranh tràm

Thụy Minh

Với đầu óc sáng tạo, bàn tay tinh tế tỉ mỉ, ông đã thổi hồn những vỏ tràm để thực hiện tranh kiểu nghệ thuật dân gian quý báu mà không sợ cạnh tranh, dụng hàng. Ông là Hà Văn Thường ở 86/43 Cánh Mạng tháng 8 (Ninh Kiều - Cần Thơ).

Vỏ tràm ở Đồng bằng sông Cửu Long thì vô tận, thứ nguyên liệu tưởng chừng như bỏ đi, thế mà hơn mười năm qua, với bàn tay khéo léo, tỉ mỉ, ông đã thổi hồn vào chúng để trở thành những tác phẩm mang tính nghệ thuật cao, nói lên được “tình quê” trong tranh. Từ đó đến nay, ông đã sáng tác trên 300 bức bằng sự sáng tạo chứ không sao chép điển hình như các tác phẩm: Nắng chiều, bóng nhỏ đường chiều, chiều hạ vàng, thu vàng, đôi bóng, dáng đứng Kiên Giang tác phẩm của ông không những được trải dài trên đất nước Việt Nam mà còn bay sang các nước trên thế giới như các nước Đông Âu, Mỹ, Nhật, Trung Quốc

Tranh của ông hoàn toàn bằng chất liệu vỏ tràm, không dùng màu cơ học để vẽ dặm vào. Ông cho biết: Vỏ tràm cấu tạo tự nhiên khá đặc biệt, gồm nhiều lớp mỏng chồng xếp lên nhau, càng vào sâu thì lớp vỏ có màu nhạt dần, vỏ tràm có 4 màu cơ bản: Nâu đậm, nâu nhạt, vàng nhạt, trắng. Ngoài 4 màu cơ bản, đôi lúc còn tìm thấy màu tím nhạt rất đẹp.

Thường thì những mảng khối

mạnh mẽ với nhiều gam màu như màu đậm ông dùng làm nền, bờ đất, vách núi nâu nhạt đưa vào những cảnh như hoàng hôn, vàng nhạt biểu hiện cho nắng chiều, màu trắng thường đưa vào nền bầu trời, mây.

Tranh của ông đa số nói lên tình quê, phong cảnh thiên nhiên, thủy mặc... Những bức tranh toát lên sức sống mãnh liệt, có nhiều tác phẩm đem lại cảm xúc, man mác nhớ quê nhà đã gây được nhiều ấn tượng. Tác phẩm thường dựa ý từ những bài thơ, những lời ca, sách báo, truyền hình, du lịch, cuộc sống đó là muôn vàn đề tài tạo nên cảm tác... chứ ông rất ít sáng tác những loại tranh chân dung, tĩnh vật.

Chất liệu đơn thuần là vỏ tràm, nên đòi hỏi các họa sĩ ở óc sáng tạo. Để bức tranh vỏ tràm bền vững với thời gian, trước khi làm vỏ tràm được xử lý hóa chất, khi bức tranh hoàn tất được phủ lên một lớp vec ny vừa chống ẩm vừa làm bóng.

Ở Cần Thơ, ông là một họa sĩ hiếm hoi làm tranh bằng vỏ tràm, ông thổ lộ: Nghề làm tranh bằng vỏ tràm đến với ông thật tình cờ, một dịp đến thăm nhà anh bạn, nhìn thấy bức tranh vỏ tràm rồi mê mẩn, nung nấu trong lòng, nên tìm hiểu màu sắc từng lớp vỏ tràm cũng như độ bền của nó.

Mặc dù không qua trường lớp mỹ thuật, nhưng nhờ có khiếu hội họa từ lúc nhỏ cùng với lòng đam mê, tinh thần tự học với một phong cách cẩn trọng, kỹ lưỡng

và lòng kiên trì ông đã đắm mình trong từng chi tiết nhỏ của bức tranh để cuối cùng tạo nên một tổng thể hài hòa, tạo nhiều cảm xúc. Bức tranh đầu tiên ra đời năm 1999. Năm 2001, ông bán bức tranh được đưa vào khung bằng giấy khen với giá 80.000 đồng. Bức tranh giá cao nhất chỉ trên 1 triệu đồng. Thời gian hoàn thành bức tranh 60cm x 9cm trong vòng 1 tháng. Bức 30cm x 40cm trong vòng 10 ngày.

Hiện nay tại phòng trưng bày hàng lưu niệm của nhà hàng Dạ Lý đường 3 tháng 2 luôn có tác phẩm của ông gửi bán.

Qua bao thăng trầm của một loại hình nghệ thuật ra đời và được bảo tồn là điều không dễ dàng. Hiện nay, tranh vỏ tràm được đánh giá ngang tầm với các thể loại truyền thống khác của hội họa đương đại như tranh sơn dầu, tranh bột màu, tranh lụa ... Tranh vỏ tràm đem lại sự độc đáo với người phương xa (thu hút khách nước ngoài), gần gũi với người địa phương. Đặc biệt, tranh vỏ tràm mang lại một cảm xúc mà không chất liệu nào khác có được, đó là tình quê trong tranh, thương nhớ quê nhà.

Dù tuổi đã cao (67 tuổi), ông vẫn miệt mài cống hiến cho đời với những tác phẩm hiếm hoi, ông không ao ước tay nghề ngày càng phát huy mà mong sao truyền lại nghề dán tranh tràm cho con cháu để duy trì tranh nghệ thuật kiểu dân gian truyền thống quý báu này ■

Nghệ Thuật Thư Pháp, MỘT NÉT ĐẸP VĂN HÓA

Hoài Phương



Nhà Điêu khắc Trương Q.Thái đang biểu diễn thư pháp tại Bảo tàng TP. Cần Thơ
Ảnh: Hoài Phương

Trong những năm gần đây, mỗi lần Tết đến, tại các thành phố, thị trấn lại xuất hiện một vài “ông Đồ” ngồi viết liền trên các công viên, hè phố hoặc các khu du lịch đã khiến cho lòng tôi nao nao nhớ đến bài thơ “Ông Đồ” của cụ Vũ Đình Liên năm xưa:

Mỗi năm hoa đào nở
Lại thấy ông Đồ già
Bày mực tàu giấy đỏ
Bên phố đông người qua...

Đã hơn nửa thế kỷ rồi mà bài thơ năm khổ 25 câu ấy cứ làm xao động mãi lòng người. Hình ảnh ông Đồ và mực tàu giấy đỏ tưởng đâu đã đi vào quên lãng, nhưng mấy năm gần đây, nhất là từ thời đất nước đổi mới, hình bóng của ông Đồ lại thấp thoáng trong tâm tưởng nhiều người. Đó là sự xuất hiện của các ông Đồ “tân thời” trên các phố xá nhộn nhịp trong lúc xuân về, khiến cho không khí tết trở nên ấm cúng lạ thường.

Thầy Đồ ngày xưa là những người giỏi chữ nho, dạy chữ nho (chữ Hán), một mẫu người trí thức

có đầy đủ nhân cách và đạo đức, ai nấy cũng trọng vọng. Mỗi lần làng xã có hội hè đình đám, thầy Đồ đều được đối đãi như một thượng khách.

Thầy Đồ ra phố ngồi viết liền hoặc cho chữ còn gọi là ông Đồ. Có thể nói Vũ Đình Liên là người đã khắc họa hình ảnh ông Đồ một cách sinh động nhất từ trước tới nay. Hồn thơ của ông thật băng khuâng, tứ thơ đạt dào, êm ái như những giọt nắng chiều còn vương đọng nhằm diễn tả cái không khí tẻ nhạt của thời kỳ nho học suy tàn mà nhiều người vẫn còn nuối tiếc, vẫn thương, vẫn nhớ cái chữ của thánh hiền.

Ông Đồ vẫn ngồi đấy
Qua đường không ai hay
Lá vàng rơi trên giấy
Ngoài đường mưa bụi bay.

Năm 1976, tôi có dịp gặp nhà thơ Vũ Đình Liên tại trường PTTH Đoàn Thị Điểm - Cần Thơ, ông cho biết bài thơ “Ông Đồ” ra đời nhằm nói lên nỗi niềm cô quạnh và buồn tẻ của các thầy Đồ

đang ở vào thời kỳ hoàng hôn của nho học.

Từ đó đến nay đã trải qua bao biến động thăng trầm, nhân dân ta ít thấy lại cụ đồ già ngồi rọc giấy hồng điều, mài mực tàu, cúi mọp đầu và cặp kính trễ xuống để “hoa tay thảo những nét”. Giờ đây, chúng ta được chứng kiến nhiều ông Đồ “tân thời” mặc veston, thắt cà vạt, ngồi xếp bằng trên các vỉa hè “hoa tay thảo những nét” thật vô cùng thú vị. Ông Đồ ngày nay hầu hết là những vị giỏi chữ Hán, có người còn thông cả Anh văn và Pháp văn và thường ở lứa tuổi “thất thập cổ lai hi”. Cá biệt cũng có một vài người trẻ tuổi như nhà Điêu khắc Trương Quốc Thái ở Hội Mỹ thuật TP.Cần Thơ, một người say mê thư pháp từ nhỏ, tết nào cũng có một gian hàng thư pháp tại thành phố Cần Thơ.

Anh Thái cho biết muốn viết chữ đẹp trước hết phải truyền hết tâm lực của mình vào nét bút và muốn trở thành một nhà thư pháp giỏi, người cầm bút phải có đủ ba yếu tố: Ý, khí, thần, nghĩa là phải giữ sao cho tinh thần sáng khoái để ý lực được tập trung. Một khi tâm cảm, ý thành thì mới ra tay thảo những nét bay bướm tài hoa, tạo nên một bút pháp có thần. Bản thân anh đã mất nhiều công phu tập luyện, tham khảo, học hỏi ở nhiều tài liệu cổ kim để phóng bút sao cho điệu nghệ và đạt tới cảnh giới “tâm bút hợp nhất”.

Trong lĩnh vực thư pháp nghệ thuật, người thưởng ngoạn thường thích thủ bút trên giấy, trên lụa bởi vì chỉ có giấy và lụa mới lưu giữ được những nét bút tài hoa và trung thực. Màu đỏ của các câu đối, của tám chúc xuân là biểu tượng của may mắn, của niềm tin và hy vọng. Nội dung câu đối nói lên ước nguyện và khát vọng của con người nhằm vươn tới cái đẹp, cái cao cả. Do vậy mà người mua chữ thánh hiền ít khi trả giá và người bán chữ cũng không lấy đó làm kế sinh nhai. Họ coi việc cho chữ và xin chữ trong mấy ngày Tết là một thú chơi tao nhã nhằm di dưỡng tinh thần.

Chữ Hán trong các đền miếu mang nhiều ý nghĩa tâm linh hơn giá trị nghệ thuật thư pháp. Bởi thế, trong kiến trúc đình chùa, miếu mạo và phủ thờ không thể



thiếu được các hoành phi câu đối. Còn thư pháp nghệ thuật chỉ dành cho những người yêu thích chữ xưa, thứ chữ của thánh hiền mà trong mỗi câu, mỗi chữ đều hàm chứa một ý niệm thuộc về hoài bão và khát vọng vươn lên trong cuộc sống. Anh Thái cho biết: người cho chữ phải chú ý đến đối tượng “xin chữ” coi họ thích gì, ước mơ điều gì rồi mới phóng bút. Chẳng hạn như có người xin chữ “Nhân”, có người xin chữ “Tâm”. Còn đối với những người cầu phúc cầu lợi thì mình cho “Ngũ phúc lâm môn”; người già thì “Phước lộc thọ toàn” hay “Diên niên ích thọ” hoặc “Phú quý vinh hoa” ...

Những ông Đồ trong thời hội nhập hiện nay là tầng lớp đại diện cho những người muốn quay về với quá khứ để gìn giữ và phát huy một loại hình nghệ thuật đậm đà bản sắc dân tộc và là món ăn tinh thần của những người yêu thích vốn cổ (ngoại trừ thư pháp tiếng Việt). Có một điều hết sức lý thú là số người say mê nghệ thuật thư pháp và tranh dân gian Việt Nam ngày càng đông, kể cả những du khách nước ngoài khi đi ngang qua quày thư pháp cũng dừng lại ngắm nhìn một cách say mê, bởi cái tuyệt của thư pháp là bút tích, là đường vận bút tự nhiên, là “Hoa tay thảo những nét/Như phượng múa rồng bay”. Người cầm bút lông lúc nào cũng vận hành khí lực, tinh thần tập trung sao cho nét sổ dứt khoát; nét ngang khoáng đạt. Ai nhìn vào cũng phải mê say.

Chúng ta đang trong thời kỳ hội nhập, giữa cái cũ và cái mới rất bộn bề nhưng ngày càng có nhiều trí thức, nhà văn nhà báo muốn quay về với quá khứ nhằm giữ gìn và phát huy những giá trị truyền thống, một loại hình nghệ thuật đậm đà bản sắc dân tộc và là món ăn tinh thần không thể thiếu sớm một chiều mà đoạn tuyệt.

Năm hết tết đến, ngoài bánh mứt dưa hành, hoa kiểng, tranh, ảnh, lịch, báo xuân và thiệp chúc Tết ra, hình bóng của những ông Đồ trong thời hội nhập đã góp phần làm dậy lên cái khí thiêng của đất trời. Mong rằng nét đẹp của văn hóa “nghệ thuật thư pháp” đầu xuân sẽ chảy mãi trong giọng tâm thức của mỗi người ■

Phong tục tập quán Tết:

Lời chào cao hơn mâm cỗ

Ngọc Đa

Phong là nề nếp đã lan truyền rộng rãi, tục là thói quen lâu đời. Từ điển Tiếng Việt ghi: Phong tục là tập quán là thói quen đã ăn sâu vào đời sống xã hội, được mọi người công nhận và làm theo.

Nhà thơ Puskin viết: “Phong tục tập quán là linh hồn của một dân tộc”. Trong truyền thống văn hóa của dân tộc ta, biết bao thuần phong mỹ tục đã trở thành nét đẹp của con người Việt Nam, của tâm hồn Việt Nam.

Nhân ngày Tết cổ truyền, xin được nói đôi điều về lời chào hỏi, một hành động văn hóa ứng xử, giao tiếp mà dân tộc ta rất coi trọng. Các cụ ta thường nói: “Lời chào cao hơn mâm cỗ”. Điều đó chứng tỏ từ xa xưa, dân tộc ta rất tôn trọng lời chào hỏi.

Trong tiếng Việt, từ “Chào” thường đi đôi với “Hỏi” và nhiều từ khác như: chào mừng, chào đón, chào mời, chào hàng, chào khách, chào cờ, chào đời... Có lẽ trong đời sống thường nhật, lời chào được xuất hiện nhiều nhất. Trẻ em chào ông bà, bố mẹ rồi đi học. Ra đường chào các cụ già, chào mời họ hàng, chào đón các vị nguyên thủ quốc gia, chào mừng những ngày lễ lớn, chào cờ ở Quảng trường Ba Đình. Đài truyền hình Việt Nam có chương trình Chào buổi sáng...

Ngày xưa, ngày hội, ngày tết... nhiều nơi dựng lên những cổng lớn đầu làng, treo cờ, kết hoa gọi là Cổng chào. Bây giờ, ở nhiều tỉnh, thành phố cũng xây dựng những tấm bảng lớn, ghi dòng chữ: “Kính chào quý khách đến thăm!”, bên dưới dòng chữ Việt là một dòng tiếng Anh. Đó là lời chào hiếu khách, lời chào hữu nghị, hẳn làm vui lòng những người khách từ xa đến.

Lời chào có ở mọi nơi. Người đi rừng thường dùng ống tre gõ ba tiếng, hoặc hú dài để chào nhau. Người nghe thấy lại hú đáp lại, báo tin mình có ở trong rừng. Người đi

biển thì treo cờ, kéo còi tàu, thắp đèn hiệu, hoặc đêm tối dùng đuốc sáng để chào nhau. Và lời chào đó làm biển rộng thêm gần gũi. Trên thế giới, nước nào cũng có những phong tục chào hỏi, kẻ bắt tay, người ôm hôn, kẻ đặt tay lên ngực, người cúi đầu, hay bắt tay vái chào... Nhưng ở bất kỳ đâu, lời chào cũng không chỉ bằng lời nói, mà còn được biểu hiện trong cử chỉ, trong nụ cười, ánh mắt

Có lẽ ngày Tết, lời chào được sử dụng nhiều nhất. Trong phong tục của dân tộc ta, ngày Tết là ngày hội của gia đình, họ hàng, của tình làng nghĩa xóm, mang nhiều mối quan hệ tốt đẹp giữa người với người. Đêm giao thừa, cả nước đón chào nghe thơ Bác, nghe lời chúc mừng năm mới của Chủ tịch nước, xem chương trình ca múa đặc biệt của các nghệ sĩ chúc mừng xuân mới. Trong cái giờ phút thiêng liêng, đầm ấm ấy, cả dân tộc, kể cả những đồng bào Việt Nam ở nước ngoài, như cùng hợp mặt, như cùng đoàn tụ, trong khói hương và mâm ngũ quả của bàn thờ tổ tiên, bên cạnh màu sắc rực rỡ của cành đào, cành mai xứ sở!

Lời chào biểu hiện phong cách của con người, nề nếp của gia đình và nét đẹp văn hóa của một vùng đất. Nghe lời hát của những chàng trai, cô gái vùng Quan họ chào hỏi nhau, mà sao đáng yêu thế!

Những ngày đầu năm mới, ai chẳng muốn được nghe những lời nói tốt đẹp, muốn trân trọng giữ gìn những hành động, cử chỉ để chứng tỏ mình là một con người có văn hóa. Và không phải chỉ những ngày đầu năm, chúng ta mong ước cả năm mọi người đều nói lời hay, làm việc tốt.

Ngày Tết, dù mâm cao cỗ đầy mà lời chào nhạt nhẽo, kiêu kỳ, khách sáo thì cỗ bàn cũng chẳng có ý nghĩa gì. Năm mới chúc bạn có những lời nói đẹp!

Nét Đẹp Tết Ta

Vũ Văn Lâu

Có thể nói Tết Việt Nam là ngày Hội của những cái đẹp. Quan ao mặc, vừa mới, vừa đẹp, nhà cửa rực rỡ trang hoàng, sân ngõ, đường làng đều được dọn dẹp sạch sẽ. Đặc biệt lời nói của ngày Tết, người ta cũng phải cố gắng dùng những lời hay ý đẹp, tránh những lời thô tục, cãi cọ tranh giành. Gặp nhau là chúc tụng những lời tốt đẹp nhất: “An khang thịnh vượng”, “ăn nên làm ra”, “hạnh phúc trăm năm”, “phát tài phát lộc”... không chỉ ra đường gặp nhau tình cờ mà nhiều nơi có phong tục ngày Tết từng nhóm gia đình, thường là lân cận rủ nhau đến từng nhà chúc Tết bằng những lời tốt đẹp và các gia đình coi đây là điều tốt đẹp, may mắn khi bước vào năm mới. Đây lại là nét đẹp nữa của ngày Tết Việt Nam, ngày hội của tình làng nghĩa xóm:

Tình làng, nghĩa xóm là đây,
Coi nhau như bát nước đầy là hơn!

Từ trong nhà ra ngoài đường đâu đâu cũng thấy cảnh đẹp, sự ứng xử đẹp và lời nói thanh lịch dễ nghe:

Ngày Xuân anh bước ra đàng
Gặp em anh nói dịu dàng dễ nghe.

Ngoài cách ứng xử, sự kiêng kỵ và dùng lời hay ý đẹp khi giao tiếp, Tết Việt Nam còn là ngày hội của nhiều cái đẹp khác. Mùa Xuân của đất trời gặp gỡ hòa quyện với mùa Xuân trong lòng người. Đất trời, thời tiết cho trăm hoa, ngàn vạn hương sắc bùng nổ, làm đẹp cho người, làm đẹp cho đời, làm đẹp cho cả thiên nhiên bao la hào phóng - hoa là sắc đẹp của mùa Xuân, của Tết Việt Nam. Những ngày áp Tết, chợ hoa xuất hiện bất thường ở nhiều nơi. Hoa đến, hoa đi cứ tung tăng hớn hởi theo chân người bước vào từng nhà. Hoa cứ tươi cười, rực rỡ, vậy gọi, chào mời hối hả. Dường như hoa cũng đang mừng Tết đến. Nét mặt, ánh mắt người mua hoa cũng xinh đẹp rạng rỡ chẳng kém gì hoa. Đúng là

“người cũng là hoa của chợ hoa”

Mặt đất nơi nào cũng thấy hoa
Mùa Xuân chia đến tận từng nhà.

Với hoa Tết thường đến sớm
và di muộn.

Hơn lúc nào hết, ngày Tết cũng là những ngày mà con người gần gũi thân thiết với thiên nhiên nhiều hơn cả. Xưa đốt pháo nổ, nay tung pháo hoa, đánh trống, múa lân chào Giao thừa, chào năm mới phải chăng còn là để chào đón thiên nhiên đã đem mùa xuân đến. Giờ Giao thừa có nhiều người đổ ra đường để được gặp gỡ, hít thở, cảm nhận, tận hưởng cái không khí đầy ấp hương xuân, tình xuân của đất trời và của con người. Rồi người ta hái lộc đưa về để trang trọng trên bàn thờ tổ tiên, trước đó đã sắm đủ mâm, ngũ quả, cành đào (mai), cây quất và hoa tươi trong nhà, hoa tươi trên tay, tất cả đều hớn hởi, phơi phới. Khác với người Châu Âu, giờ phút giao thừa thường cùng người thân uống rượu trong phòng kín. Còn người Việt Nam lại thích ra đường rủ nhau đi chúc tụng, đi hái lộc, đến các đền chùa thắp hương. Những năm gần đây giờ Giao thừa ngày càng có nhiều người ở Hà Nội đổ về khu vực Hồ Gươm để đón Giao thừa xem bắn pháo hoa. Đông nhất vẫn là trai thanh gái lịch nụ cười nở trên môi ánh mắt trêu mến ngấm nhau, ngấm hồ, ngấm trời đất, pháo hoa, ngấm cả tương lai với bao ước vọng. Thật là lãng mạn... cả khu vực Hồ Gươm rực rỡ như một lăng hoa khổng lồ, người cùng cảnh vật hòa đồng đẹp lộng lẫy, lung linh huyền ảo giữa thủ đô ngàn năm văn hiến...

Ngày Tết Việt Nam còn là ngày Tết của những món quà tặng nhau đầy ý nghĩa. Theo phong tục, ngày Tết cũng là dịp để mọi người bày tỏ tình cảm yêu thương, kính trọng, biết ơn đến những người thân “Mong một Tết cha, mong ba Tết thầy”. Đặc biệt là phong tục mừng tuổi. Sau giao thừa, nhất là ngày Mồng một, người lớn thường

tặng (lì xì) trẻ em tiền mới đựng trong bao giấy đỏ nho nhỏ, xinh xinh. Người già cũng được con cháu mừng tuổi, tặng quà tương tự và còn nhiều đối tượng khác nữa đều có thể trao và tặng quà để biểu thị tình cảm, sự quan tâm mong muốn người thân có một năm mới đỏ đản, may mắn, phát tài phát lộc. Người Châu Âu rất thú vị với phong tục này của Việt Nam. Nếu ở Việt Nam trong những ngày Tết, nhiều người nước ngoài sẵn sàng cùng người Việt tham gia phong tục này với đầy vẻ hào hứng phấn khởi. Chung quanh chuyện quà Tết, ngày nay còn có nhiều phần biến tướng tiêu cực xin miễn được nói thêm.

Sau cùng nếu không nói tới là thiếu sót lớn đó là Tết Việt Nam là ngày hội ẩm thực hết sức phong phú, đa dạng. Ngày xưa các cụ nói “Ăn Tết”. Đủ thấy sự “ăn” có vai trò như thế nào trong những ngày Tết. Ngày Tết cần được ăn no đủ và ăn ngon. “Ba mươi Tết có thịt heo treo trong nhà”, có bánh chưng xanh mới là tạm đủ. Ngày Tết cũng là những ngày thể hiện nghệ thuật ẩm thực tuyệt vời nhất của mỗi gia đình tùy theo điều kiện, tập quán từng nơi, khả năng, khẩu vị của mỗi gia đình mà ngoài bánh chưng còn có các món như: Giò, nem, ninh mọc, chè hảo hạng... Tất cả được các bà, các chị nội trợ trổ tài trong ba ngày Tết.

Vậy là với cái Tết cổ truyền của dân tộc, mỗi người, mỗi gia đình không chỉ có những lo lắng, vất vả thiếu thốn mà còn đầy ắp niềm vui được sum họp quây quần, hòa đồng thân thiết, vật chất và tinh thần đều đạt tới đỉnh cao. Tết Việt Nam quả là ngày hội lớn nhất trước hết là của các phong tục tập quán đậm đà bản sắc văn hóa độc đáo Việt Nam. Tết Nguyên Đán xứng đáng là ngày Đại hội của những điều tốt đẹp nhất và những điều tốt đẹp ấy cứ đến Tết lại thêm một lần được thăng hoa làm rạng rỡ cả đất nước và con người Việt Nam ■

Chúc cho “ngũ phúc” vào cửa mọi nhà

Bùi Thái Bình

Nhà thơ Nguyễn Công Trứ đã viết:

“Trí túc, tiện túc, dãi túc hà thời túc

Tri nhàn, tiện nhàn, dãi nhàn hà thời nhàn”.

Có nghĩa là:

“Biết đủ thì đủ, dơi đủ, chẳng biết khi nào mà đủ

Biết nhàn thì nhàn, dơi nhàn, chẳng biết khi nào mà nhàn”

Trong cuộc sống, từ xưa đến nay con người vẫn luôn luôn luận bàn về hạnh phúc. Tiền bạc ư, chức vụ ư, vợ đẹp con khôn ư? Nhưng hình như thế vẫn là chưa đủ. Biết bao người giàu có, chức vụ cao... mà đâu có hạnh phúc! Hạnh phúc là cái mà chúng ta đã suốt đời phấn đấu một cách chân chính để có được. Gớt - nhà thơ Đức đã nói: “Rồi sẽ đến một buổi tối hạnh phúc sướng vui nếu bạn đã suốt ngày lao động”. Lép Tônstôi thì nói: “Một trong những sai lầm kỳ quặc nhất là cho rằng hạnh phúc của con người là cảnh an nhàn”. Còn Karl Marx thì dạy chúng ta: “Hạnh phúc chân chính của con người phải hòa nhịp với hạnh phúc của hàng triệu người khác”.

Lại có người nói: “Hạnh phúc cũng giống như một chiếc đồng hồ, loại ít phức tạp nhất là loại ít hỏng nhất!” hay “Hạnh phúc ví con mèo, hễ ta ngắm xa quá là dễ bắt trượt!”, “Người giàu có chưa phải là người hạnh phúc, mà người hạnh phúc mới là người giàu có!”... Như vậy, là có nhiều cách nghĩ khác nhau về hạnh phúc.

Còn ông bà chúng ta thì từ xưa, vào dịp đón Tết mừng Xuân, các cụ ta thường treo trong nhà một tấm giấy hồng điều, trong đó viết 4 chữ “Ngũ phúc lâm môn” với lòng mong ước năm mới được đón 5 điều phúc vào nhà: Phúc - Lộc - Thọ - Khang - Ninh.

Phúc: có nghĩa là những điều may mắn tốt lành. Phúc thường

đi liền với đức: Phúc Đức. Nhân dân ta cho rằng những người có đức thì sẽ có phúc. Lại còn nói phúc hậu, thường chỉ những biểu hiện trên khuôn mặt: nụ cười phúc hậu, khuôn mặt phúc hậu, ăn ở phúc hậu... Những người phúc hậu thường làm những điều tốt lành cho người khác. Trong ca dao, tục ngữ, nhân dân ta cũng thường nói đến chữ Phúc:

“Ở hiền thì lại gặp lành

Những người nhân đức trời giành phúc cho”.

Lộc: có nghĩa là lương của các quan lại thời phong kiến, như nói: “Lộc trọng quyền cao”. Lại cũng có nghĩa là của cải do Trời Phật ban cho, gọi là lộc Trời, lộc Thánh! Vì thế nhiều kẻ mê tín đồng bóng đã lên đền xuống phủ hay tìm đến đền thờ Bà Chúa kho... để cầu xin ban lộc. Nhưng như trên đã nói, có đức thì mới có phúc. Không chịu làm ăn lao động, không sống nhân đức thì trời nào dành phúc lộc cho mình. Nhân dân ta cũng có câu:

“Thứ nhất là tu tại gia

Thứ nhì tu chợ, thứ ba tu chùa”

Ở nhà không biết đối xử tử tế với ông bà, cha mẹ, vợ chồng không hòa thuận, con cái hư đốn. Ra chợ thì lường gạt, bán hàng giả, hàng xấu, thì dù có tụng kinh niệm phật cũng chẳng có Trời Phật nào chứng giám mà ban lộc cho. Tu là sửa chữa, sửa xấu thành tốt, làm cho mình trở thành thiện tâm, hữu ích.

Thọ: có nghĩa là sống lâu. Đây là mong ước ngàn năm của con người. Ngày xưa tuổi thọ của con người rất thấp. Theo các nhà dân số học thì tuổi thọ trung bình của một triều vua ở nước ta như sau: nhà Lý 43,5 năm, nhà Trần 44,75 năm, nhà Lê 33,5 năm... Còn các vua nhà Nguyễn thì 40 tuổi đã làm lễ thượng thọ rồi. Chính vì thế, thọ càng trở nên niềm ao ước của con

người. Người ta lên núi tìm thuốc trường sinh, để mong kéo dài tuổi thọ. Và dù có được sống đến tuổi già, người ta vẫn yêu quý chữ thọ, vẫn muốn sống lâu hơn nữa. Trong bài thơ “Đại lão” cụ Nguyễn Khuyến đã viết:

“Năm nay tớ đã bảy mươi tư

Rằng lão, rằng quan, tớ cũng ừ”

Thế nhưng cuối bài thơ cụ vẫn ao ước:

“Cũng muốn sống thêm dăm tuổi nữa

Thử xem trời mãi thế này ư?”

Chuyện cũ kể rằng: Ông Bành tổ sống đến 800 năm mà ngày nào cũng thấp hương cầu cho sống lâu hơn đấy! Ta cứ xem trong các đình, chùa, đền, miếu, đến cái tủ chè sập gụ, các bát đĩa cổ, đến cái chiếu hoa... chỗ nào cũng thấy khắc chữ thọ, in chữ thọ thì đủ hiểu!

Khang: nghĩa là mạnh khỏe. Người ta nói rằng: Người khỏe mạnh thì có trăm điều mong ước, còn người ốm yếu thì chỉ có một ước mong: Đó là sức khỏe. Lại có câu đố rằng “Trên đời có thứ gì mà từ hoàng đế đến thường dân, từ cụ già đến con trẻ ai cũng mong có”. Vàng bạc ư? Vua chúa thì thiếu gì vàng bạc. Chức tước ư? Trẻ con thì cần gì chức tước. Cái mà mọi người: già, trẻ, giàu, nghèo đều mong muốn ấy, chính là sức khỏe.

Ninh: Nghĩa là bình yên! Một cuộc sống bình yên! Một cuộc sống bình yên, thanh thản rất cần cho cuộc sống của con người. Chính vì thế tổ chức Y tế thế giới định nghĩa về sức khỏe như sau: “Sức khỏe là một trạng thái hoàn toàn dễ chịu về phương tiện thể xác, tinh thần và xã hội”.

Mùa xuân này, xin chúc cho “Ngũ phúc” vào cửa mọi nhà! Năm mới đem đến mọi sự tốt lành cho tất cả chúng ta ■



Danh Ngôn về Văn Hóa

- Cái gì còn lại khi tất cả cái khác bị quên đi - Cái đó chính là Văn hóa.

E.Heriot

- Tài năng hiếm nhất mà cũng khó khăn nhất, là tài năng của kẻ chịu nhìn nhận người khác là có tài.

E.H

- Âm dương thất hòa chưa lấy gì làm đáng sợ. Nhưng nếu điều liêm sỉ không còn, khen chê không xác đáng thì đó mới là điều đáng sợ.

Ngô Thì Nhậm

- Nền văn hóa của một dân tộc được xét đoán theo cách cư xử của mỗi công dân ở ngoài đường.

E.Deamicis

- Ta không nên nghĩ rằng Chủ nghĩa xã hội có thể xây dựng được ở một nước mà mọi người không biết đọc sách, không biết sử dụng sách.

Lê-nin

- Con người cần hai năm để học nói và cần sáu mươi năm để học cách giữ gìn lời ăn tiếng nói.

A.Haminton

Bùi Thái Bình

(Sưu tầm và giới thiệu)



CÂU ĐỐI:

1. Ởn Bác mở đường, Đảng tám mốt tuổi đang xuân, đạo lý lương tâm bừng lẽ sáng

- Lấy dân làm gốc, Nước sáu sáu tuổi đổi mới, công bằng xã hội sáng niềm tin.

T.H

2. Vì nước mạnh dân giàu, dang rộng vòng tay bè bạn

- Để phồn vinh xã hội, mở lòng hội nhập bốn phương.

T.Khanh

3. Cảnh vật đẹp, người tài hoa, du khách đến Cần Thơ tình lưu mãi

- Tiềm năng giàu, lòng rộng mở, viễn nhân về sông Hậu nghĩa truyền xa.

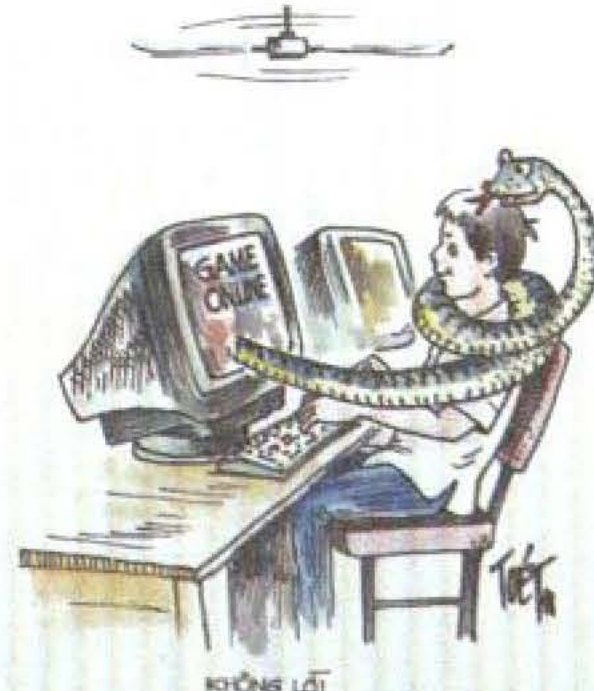
Nguyễn Hồng Chuyên

4. Xây dựng non sông muôn vẻ đẹp

- Bảo vệ tổ quốc vạn mùa xuân

Võ Tấn Dũng

Tranh vui Toét





TRƯỜNG TRUNG...

(Tiếp theo trang 49)

học sinh của nhà trường, sự quan tâm tạo điều kiện giúp đỡ, chỉ đạo sát sao của Đảng bộ và nhân dân thành phố Cần Thơ, Sở Giáo dục và đào tạo Cần Thơ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cấp, các ngành. Cùng với sự hỗ trợ tích cực của trường Đại học Thể dục Thể thao thành phố Hồ Chí Minh và trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao thành phố Hồ Chí Minh. Hiện nay với trường đã hội đủ các tiêu chuẩn để nâng cấp lên Cao đẳng. Trường Cao đẳng Thể dục Thể thao ra đời sẽ góp phần thực hiện mục tiêu xây dựng thành phố Cần Thơ thành “Trung tâm đào tạo và khoa học công nghệ của vùng Đồng bằng sông Cửu Long” theo Nghị quyết 45 của Bộ Chính trị.

Kỷ niệm 5 năm ngày thành lập trường Trung cấp Thể dục Thể thao Cần Thơ đúng vào dịp toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đã ra sức thi đua phấn đấu lập thành tích chào mừng Đại hội Đảng toàn quốc, mừng ngày thành lập Đảng, mừng xuân Tân Mão, trước mắt là tiếp tục thực hiện thắng lợi về Nghị quyết năm học 2010 - 2011 với chủ đề “Đổi mới công tác quản lý, nâng cao chất lượng giáo dục” tạo nên một môi trường học đường lành mạnh không có tệ nạn xã hội. Để đạt được mục tiêu đó đòi hỏi sự tiếp tục nỗ lực phấn đấu của toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh của nhà trường, sự quan tâm, giúp đỡ, tạo điều kiện về nhiều mặt của các ngành, các cấp và toàn xã hội, đặc biệt là sự quan tâm đầu tư về cơ sở vật chất. Kỷ niệm 5 năm thành lập trường cũng là điều kiện cho các thế hệ cán bộ giáo viên và học sinh đã từng học tập, công tác ở trường ôn lại những kỷ niệm xưa, chặng đường xây dựng và trưởng thành của nhà trường; đồng thời là cơ hội để nhà trường tiếp thu ý kiến đóng góp, tranh thủ những điều kiện thuận lợi, tạo thế vững chắc cho tương lai ■

Hoài Vân

Dòng sông màu nhớ!

*Dòng sông quê chiều nay
Như nhuộm đầy sắc tím
Bông bênh trôi gợi nhớ chuyện ngày xưa:
Anh bên này ngóng trông em bên đó
Sông như vô tình để khoảng cách cứ mênh mông!
Những cánh thư sang sông mang đầy nỗi nhớ,
Bao lời yêu chân thật vụng về.
Chỉ có vậy thôi mà nửa đời anh vẫn nhớ
Và nửa đời em cứ nhắc mãi chuyện ngày xưa.
Cũng dòng sông này ngày xưa đưa em đi lấy chồng xa,
Và cũng dòng sông này chở anh đi rước dâu, ngày anh cưới vợ.
Hơn ba mươi năm sao như mới đó
Mình đã sắp già, đã có sui gia,
Cháu nội, ngoại đã vài ba đứa
Vậy mà dòng sông vẫn còn trẻ mãi
Để chiều nay đưa anh về kỷ niệm tìm em!*

DIN-PHAM (California)

Thương về cố hương

*Ta đón xuân nơi miền viễn xứ
Cũng trời cao én liêng, mai, đào
Cũng rượu trà bạn bè nồng ấm
Sao nghe lòng lạnh giá cô liêu.*

*Mỗi mùa xuân sang thêm mùa thương nhớ
Căn gác nhỏ dăm ba thằng bạn
Cuối năm ngồi ôn lại chuyện đời
Nâng chén chúc mừng mà lệ tuôn rơi.*

*Tù độ ra đi tìm “miền đất hứa”
Ta lao vào cuộc sống bon chen
Và thời gian vô tình trôi mãi
Giật mình ngoảnh lại, trống vắng tình quê!*

*Chiều Xuân Cali sương giăng lã đẽng
Bước độc hành tìm chút nắng ấm trời Nam
Gió lạnh lùa về hoa rơi lả tả
Nhặt cánh mai vàng
Ta nhớ cố hương...!*

Ơ Mùa, Xuân!

Nhạc: HỒ HOÀNG

Lời: thơ TRẦN NINH HỒ

$\text{♩} = 90$

Ơ kìa, ơ kìa kìa mùa xuân đã đến!

Mùa xuân đến mùa bụi thắm tóc em. Ơ kìa, ơ kìa

kìa mùa xuân đã về Trắng đê hoa nở đường thơm dịu êm

Ơ kìa, ơ kìa kìa mùa xuân đã đến

Mùa xuân đến trên từng búp non tơ Ơ kìa, ơ kìa

kìa mùa xuân đã về Mai trở bông chím chím én khắp trời tung bay.

Kìa! Tiếng chim hót vang, hót vang. Khắp đất trời đang vào xuân rồi!

Khắp nơi nơi bừng lên sức sống mới

Đàn em bé tíu tít áo đẹp tung tăng

Ô! Tiếng chim líu lo, líu lo. Cứ mỗi mùa xuân về, xuân về

Lòng ta thấy náo nức trước sắc xuân D.C.

Hát câu ca hân hoan chào đón xuân về. ...về.

Mùa Bông Vạn Thọ

Trương Huy Hoàng

Nam: Mẹ nhớ ba, mẹ trồng vạn thọ,
Vọng tưởng một thời khói lửa chiến tranh.
Nữ: Ký ức ngày xưa vẫn nguyên vẹn trong lành,
Để màu hoa nhớ... đượm ân tình xứ sở...

Ca Lý con sáo

Nam: Lại một mùa xuân qua trong nhớ nhung,
Thương nhớ ba, mẹ đếm lá đầy sân
Nữ: Sắc hoa bừng chiều xuân sương khói giăng,
Tấm hình chung... đâu ai xẻ làm đôi...

Câu I:

Nam: Chiến tranh không phải trò đùa nên những gì cao quý nhất mẹ trân trọng trao tay cho Tổ quốc
Vọng cổquê nhà. Một dãy non sông tráng lệ huy hoàng.

Nữ: Mỗi mùa qua lại thêm mùa nhưng nhớ, mẹ vẫn âm thầm vun đắp những mầm xanh (-).

Nam: Tổ quốc dệt cung đàn đẹp như bức tranh xuân, lời hẹn trăm năm vọng về nơi tâm thức... Mùa xuân
ơi bao khát vọng mong chờ, mẹ trải lòng mình qua cung thương, cung nhớ (-).

Câu II:

Nữ: Mùa xuân ấy một mùa xuân rực lửa, tay nắm bàn tay chỉ mấy tiếng dạn dò.

Nam: Mình ở lại nuôi con và cố gắng đợi chờ. Tan bóng giặc tôi về vun lại bờ đê nhỏ và sửa lại mái nhà
cho thêm rộng, thêm cao (-). Vuông rào trước sân mỗi Tết nở vàng bông, hãy chăm sóc, giữ gìn để
mùa Xuân thêm tươi sắc.

Nữ: Một lời nhắn có bao điều gửi gắm, mẹ đi tìm và góp nhặt những yêu thương (-).

Nói lời

Nữ: Quê hương có bốn mùa Xuân, Hạ, Thu, Đông
Trong lòng mẹ một thêm xuân rực nắng

Nam: Chiến tranh bạo tàn cướp đi nguồn hy vọng
Sự đền trả công bằng là: "Độc lập - Tự do..."

Câu V:

Nữ: Thêm một mùa Xuân tỏa bừng trên sân nắng, hàng vạn thọ mẹ vun trồng chiu chắt sẽ nở mùa
bông rực sắc...

Vọng cổtươi vàng. Chú Sáu, anh Hai vẫn nhớ câu nghĩa xóm tình làng.

Nam: Về bên mẹ cho gian nhà thêm ấm, cho khúc hát xuân nồng dào dạt nghĩa tình quê (-).

Nữ: Trên chặng đường phát triển, dựng xây, mẹ chưa dừng lại dù tuổi già bóng xế...Góp nhặt yêu
thương gửi trao về tất cả, dành cho quê hương tròn vẹn trái tim hồng (-).

Câu VI:

Ca Lý con sáo (04 câu cuối)

Nam: Lại một mùa Xuân qua trong nhớ nhung,
Thương nhớ ba, mẹ đếm lá đầy sân

Nữ: Sắc hoa bừng chiều xuân sương khói giăng
Tấm tình chung đâu ai xẻ làm đôi...

Nam: (Về vọng cổ) Màu hoa nhớ đã đi vào huyền thoại, đẹp sắc xuân trong lành phơi phới một niềm tin.

Nam: Dặn lòng xin nhớ đừng quên
Trái tim nhân ái chảy chung mạch, nguồn.

Nữ: Lại về đây giữa quê hương,
Xôn xao bóng nắng, con đường thân quen.

Nam: Mùa bông vạn thọ vàng sân,
Mùa yêu thương dệt sắc hoa đời tình khôi...





VĂN HÓA THỂ THAO & DU LỊCH

THÀNH PHỐ CẦN THƠ



Xuân Tân Mão 2011

